

MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	TRANG
	Cấu trúc làm đoạn văn nghị luận xã hội	
	Cách dựa vào đề bài để xây dựng ý	
	Cách viết đoạn nghị luận để làm rõ một ý kiến, một nhận định, một quan niệm...	
	Cách lấy dẫn chứng	
	Cách chuyển ý	
	Đề tài trọng tâm kiến thức NLXH	
1.	Lòng tin	
2.	Lòng hiếu thảo	
3.	Lòng vị tha	
4.	Tình bạn đẹp	
5.	Nếp nghĩ “sùng ngoại” và “bài ngoại”	
6.	Sức mạnh của niềm hi vọng	
7.	Lối sống thờ ơ, vô cảm	
8.	Tính đố kị	
9.	Cách ứng xử với mọi người	
10.	Bàn về “cảm ơn” và “xin lỗi” (bài văn)	
11.	Phương pháp đọc sách	
12.	Hiện tượng học sinh thích đọc truyện tranh và tiêu thuyết ngôn tình	
13.	Lòng yêu nước và trách nhiệm của thế hệ trẻ	
14.	Thái độ và trách nhiệm của các bạn trẻ hôm nay trước những đổi thay, biến động của cuộc sống.	
15.	Vai trò của quê hương và trách nhiệm của bản thân	
16.	Hạnh phúc	
17.	Sự quan tâm của các tổ chức đền trẻ em	
18.	Cuộc chạy đua vũ trang “không những đi ngược lại lí trí của con người mà còn đi ngược lại lí trí của tự nhiên nữa”.	
19.	Vai trò của thiên nhiên và trách nhiệm của bản thân trong việc bảo vệ thiên nhiên	
20.	Cám dỗ và bản lĩnh để vượt qua cám dỗ	
21.	Vai trò của tình mẫu tử và trách nhiệm của bản thân	
22.	Sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất	
23.	Đoàn kết	
24.	Ý nghĩa của việc đọc sách	
25.	Tình cảm của mỗi người đối với quê hương và trách nhiệm	
26.	Lòng biết ơn	
27.	Khiêm tốn	
28.	Dũng cảm	
29.	Ý chí, nghị lực	
30.	Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc	
31.	Bạo lực học đường	
32.	Hiện tượng “học chay”, “học vẹt”	
33.	Văn hóa đọc	
34.	Việc tử tế	

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

35.	Mạng xã hội (Facebook) – con dao hai lưỡi	
36.	Hiện tượng học sinh nói tục chửi thề	
37.	Lòng tự trọng	
38.	Lòng khoan dung	
39.	Tình yêu thương là hành phúc của mỗi người	
40.	Lối sống giản dị	
41.	Đức tính trung thực	
42.	Khi con người mãi mê chạy theo những giá trị ảo thì những giá trị đích thực của cuộc sống có nguy cơ bị mai một, lung lay.	
43.	Suy nghĩ về vấn đề “tự học”	
44.	Mối quan hệ giữa “tài” và “đức”	
45.	Suy nghĩ về “cho” và “nhận”	
46.	Vấn đề thực phẩm bẩn	
47.	Hiện tượng giới trẻ nghiện facebook	
48.	Khả năng kết nối và cảm nhận thế giới	
49.	Hiện tượng nghiện in-ter-net	
50.	Hiện tượng sử dụng điện thoại di động không đúng trong học sinh	
51.	Hiện tượng chụp ảnh tự sướng	
52.	Hiện tượng ô nhiễm môi trường	
53.	Sự quan tâm chăm sóc tới trẻ em cơ nhỡ, lang thang	
54.	Tính trung thực	
55.		
56.		
57.		
58.		
59.		
60.		

CẤU TRÚC LÀM ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí	Nghị luận về một sự việc, hiện tượng
1. Giải thích vấn đề 2. Phân tích, chứng minh biểu hiện của vấn đề (lấy dẫn chứng) 3. Nêu ý nghĩa (hoặc tác hại) - Đối với bản thân - Đối với gia đình/nhà trường - Đối với xã hội 4. Bàn luận: về vấn đề trái ngược 5. Bài học - Nhận thức - Hành động + Chung: Với mỗi người.... + Riêng: Học sinh	1. Giải thích vấn đề 2. Nêu thực trạng (lấy dẫn chứng) 3. Nêu nguyên nhân - Chủ quan - Khách quan 4. Nêu tác hại (hoặc ý nghĩa) - Đối với bản thân - Đối với gia đình/nhà trường - Đối với xã hội 5. Biện pháp khắc phục/ Cách phát huy và bài học liên hệ

* **Lưu ý:** Trên đây là cách viết đoạn văn nghị luận xã hội, tuy nhiên tùy thuộc vào từng đề mà học sinh cần biến đổi hướng dẫn trên sao cho phù hợp với yêu cầu của đề bài. Sau đây là một số lưu ý trong viết đoạn văn nghị luận xã hội

CÁCH XÁC ĐỊNH TRỌNG TÂM VÀ PHẠM VI DẪN CHỨNG

VD:

- (1) Suy nghĩ của em về lòng yêu nước
- (2) Suy nghĩ của em về lòng yêu nước của các bạn trẻ trong giai đoạn hiện nay.
- (3) Suy nghĩ của em về vai trò của niềm tin trong cuộc sống

Qua 3 VD trên có thể thấy, đối với đề bài thứ (1) thì không có trọng tâm và phạm vi dẫn chứng rộng (có thể lấy cả trong văn học, trong cuộc sống, cả xưa và nay). Nhưng đề bài (2) cũng viết về lòng yêu nước, tuy nhiên khi lấy dẫn chứng cần chú ý cụm từ “của các bạn trẻ trong giai đoạn hiện nay”. Cụm từ này đã giới hạn cho chúng ta biết chỉ lấy dẫn chứng “các bạn trẻ” và “hiện nay” (không lấy dẫn chứng trong văn học, thời xưa,...). Đối với đề bài thứ (3) viết về niềm tin phải lưu ý: Trọng tâm của đề bài nằm ở chữ “vai trò”, như vậy đề nhấn mạnh vào mục 3 trong cấu trúc viết đoạn văn. Đồng thời, dẫn chứng của đề (3) là lấy “trong cuộc sống” thế nên, khi xây dựng ý cần chú ý chỉ cần viết các mục: 1,3,4,5 trong cấu trúc, đặc biệt là viết sâu vào mục 3 (vai trò/ ý nghĩa...). Vì vậy, khi đọc đề bài nghị luận xã hội cần thực hiện các bước sau:

<p>B1: Xác định dạng bài nghị luận xã hội (tư tưởng đạo lí hay sự việc hiện tượng) B2: Ghi dàn ý ra nháp (gồm 5 bước theo cấu trúc) B3: Đọc lại đề bài lần nữa và xác định <u>trọng tâm</u> của đề (nhấn mạnh, viết sâu vào phần nào) và <u>phạm vi dẫn chứng</u> (rộng hay hẹp) để không viết lan man, viết thừa nội dung của yêu cầu...</p>
--

CÁCH DỰA VÀO ĐỀ BÀI ĐỂ XÂY DỰNG Ý CHO PHÙ HỢP

Các bạn có thể thắc mắc là tại sao đề bài mấy năm gần đây thường đi từ một tác phẩm văn học, rồi từ một nội dung nào đó sẽ gắn vào nghị luận xã hội. Các bạn cần biết những lời dẫn trong tác phẩm, những câu hỏi nhỏ của phần có nghị luận xã hội, sẽ là những gợi ý không thể bỏ qua để xây dựng ý trong đoạn/ bài nghị luận xã hội đấy. Cùng một vấn đề nhưng đi từ những tác phẩm khác nhau thì có thể xây dựng ý cũng khác nhau đấy nhé!

VD1: Từ lòng yêu nước của nhân vật ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của nhà văn Kim Lân, hãy nêu suy nghĩ của em về lòng yêu nước của các bạn trẻ trong giai đoạn hiện nay.

VD2: Từ hình ảnh những cô gái thanh niên xung phong trong truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê, hãy nêu suy nghĩ của em về lòng yêu nước của các bạn trẻ trong giai đoạn hiện nay.

VD3: Từ hình ảnh anh thanh niên trong “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long hãy nêu suy nghĩ của em về lí tưởng sống của thanh niên.

VD4: Từ hình ảnh người lính trong bài thơ “Đồng chí” của Chính Hữu và “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật, hãy nêu suy nghĩ của em về lí tưởng sống của thanh niên....

=> Từ các đề bài trên, các em có thể thấy, nghị luận về cùng một vấn đề (lòng yêu nước, lí tưởng sống) nhưng đi từ các tác phẩm khác nhau thì khi xây dựng ý (thường là biểu hiện hoặc vai trò/ ý nghĩa...) sẽ bám vào tác phẩm để làm. Những vẻ đẹp, tính cách, biểu hiện của nhân vật, đối tượng trong tác phẩm sẽ là gợi ý để chúng ta viết được nội dung của đoạn văn nghị luận.

Chẳng hạn, ở VD1 biểu hiện của ông Hai với lòng yêu nước, chúng ta có thể xây dựng ý cho biểu hiện về lòng yêu nước của các bạn trẻ trong giai đoạn hiện nay như cách làm dưới đây:

<u>Biểu hiện</u> về lòng yêu nước của nhân vật ông Hai	Xây dựng <u>biểu hiện</u> về lòng yêu nước dựa vào đề bài
Khoe làng, nhớ làng, tự hào về làng, quan tâm đến làng, cảm thấy xấu hổ và thất vọng khi làng theo giặc...	1. Giải thích: 2. Biểu hiện: - Tự hào về quê hương đất nước (vẻ đẹp, văn hóa, phong tục tập quán,...), - Quan tâm đến những con người sống trên mảnh đất quê hương, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn,.... 3. Ý nghĩa 4. Bàn luận mở rộng 5. Bài học

Nhưng nếu xây dựng ý như ở VD2 lại khác, các cô gái thanh niên xung phong trong truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê lại có biểu hiện lòng yêu nước khác với nhân vật ông Hai, cho nên khi xây dựng ý cũng có khác:

<u>Biểu hiện</u> về lòng yêu nước của những cô gái thanh niên XP	Xây dựng <u>biểu hiện</u> về lòng yêu nước dựa vào đề bài
- Sẵn sàng <u>hi sinh tuổi trẻ</u> để vào chiến trường khói lửa, không	1. Giải thích: 2. Biểu hiện: - Sẵn sàng <u>cống hiến tuổi trẻ</u> của bản thân để đến những miền khó khăn của đất nước, để giúp đỡ đồng

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

ngại khó khăn, gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ...; - Sẵn sàng <u>hi sinh tính mạng</u> để hoàn thành nhiệm vụ Tổ quốc giao...	bào,.... - Thậm chí nhiều bạn trẻ sau khi rời ghế nhà trường sẵn sàng nhập ngũ, đến những nơi biên cương, hải đảo xa xôi để canh giữ biên cương và bầu trời của Tổ quốc.... 3. Ý nghĩa 4. Bàn luận mở rộng 5. Bài học
--	--

Tương tự như vậy với đề ở VD3 và VD4, các bạn học sinh có thể bám vào biểu hiện của nhân vật trong tác phẩm để xây dựng ý, như vậy mới là sự khôn ngoan trong làm bài. Tuy nhiên, ngoài việc bám vào ngữ liệu đã cho cần có sự suy nghĩ riêng của cá nhân về vấn đề bởi đó chỉ là một gợi ý để bài viết đi đúng hướng, để hoàn thiện bài viết cần có sự sáng tạo và tư duy. Các bạn học sinh có thể nhận ra ngay trong cách xây dựng ý ở các đề bài trong tài liệu này nhé!

Phùng Thị Hồng Thái

**CÁCH VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI ĐỂ LÀM RÕ MỘT Ý KIẾN,
MỘT NHẬN ĐỊNH, MỘT QUAN NIỆM...**

Trong mấy năm gần đây, đề nghị luận xã hội của Hà Nội thi vào lớp 10 THPT có một số biến đổi đòi hỏi kỹ năng của học sinh cần tốt hơn. Nhiều bạn thuộc cách viết nhưng khi đề biến đổi lại không biết cách làm bài và cứ viết cấu trúc thông thường dẫn đến hiệu quả bài viết chưa cao. Chúng ta cùng phân tích và chỉ ra điểm giống, điểm khác của các đề bài sau nhé:

VD1: Suy nghĩ của em (khoảng 2/3 trang giấy thi) về vai trò của khó khăn đối với mỗi người.

VD2: Hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về ý kiến: Phải chăng hoàn cảnh khó khăn cũng là cơ hội để mỗi người khám phá khả năng của chính mình (Đề thi năm 2019)

Sau đây là cách xây dựng ý cho hai đề bài trên, từ đó các em rút ra kinh nghiệm cho mình trong cách làm bài nhé!

VD1	VD2 (ề thi năm 2019)
1. Giải thích: Thế nào là “hoàn cảnh khó khăn”? 2. <u>Vai trò</u> của hoàn cảnh khó khăn (chỉ ra các vai trò và lấy dẫn chứng cho phù hợp) => Trọng tâm của đoạn văn 3. Bàn luận mở rộng 4. Bài học: Nhận thức, hành động	1. Giải thích: Nội dung ý kiến (ý kiến nêu ra <u>ý nghĩa/vai trò</u> của hoàn cảnh khó khăn đối với việc khám phá khả năng của bản thân mỗi người). => Từ đó, bày tỏ chính kiến của bản thân (đồng ý/ không đồng ý) 2. Bàn luận: xác đáng, thuyết phục về nội dung ý kiến theo quan điểm bản thân đã khẳng định ở phía trên (<u>Vai trò</u> của hoàn cảnh khó khăn đối với việc khám phá bản thân mỗi người, lấy dẫn chứng.. Sau đó, bàn luận mở rộng về những con người không thấy được vai trò của hoàn cảnh khó khăn, nhụt chí,..) 3. Liên hệ và rút ra bài học hợp lý

Dựa vào cách hướng dẫn của hai đề bài trên có thể thấy về cơ bản cả hai đề đều giống nhau ở điểm nhấn mạnh vào mục “**vai trò**” của hoàn cảnh khó khăn đối với việc khám phá bản thân ở mỗi người. Tuy nhiên, điểm khác biệt là ở VD2 không dễ dàng để viết vào thẳng vấn đề như ở VD1 mà phải trải qua bước “Giải thích ý kiến” (thay vì giải thích từ ngữ) để từ đó khẳng định ý kiến đưa ra là nói về vấn đề gì. Sau đó người viết mới xây dựng ý cho phù hợp ở phần bàn luận. (VD1 chỉ là một phần của VD2).

CÁCH LẤY DẪN CHỨNG

Nguyên tắc lấy dẫn chứng trong đoạn văn ngắn là phải phù hợp với phạm vi của đề bài nhé! Một điều cần lưu ý nữa trong lấy dẫn chứng đó là dẫn chứng cần gần gũi song vẫn phải có tính thời sự. Các bạn học sinh cũng nên sưu tầm cho mình một vài dẫn chứng tiêu biểu, có tính thời sự, và đặc biệt là có thể sử dụng trong nhiều vấn đề khác nhau. Sau đây là một ví dụ về một nhân vật nổi tiếng: **EDISON**. Dẫn chứng này có thể phục vụ cho các đề nghị luận khác nhau như:

- Đề **“Sự kiên trì”**: Chính sự kiên trì đã giúp EDISON không nản lòng sau những thí nghiệm thất bại và đã cho ra đời bóng đèn dây tóc – một trong những phát minh quan trọng của nhân loại

- Đề **“Niềm đam mê”**: Niềm đam mê trong công việc khiến EDISON không xem một ngàn thử nghiệm trước đó là thất bại mà là những kinh nghiệm đắt giá, nhờ đó ông đã thành công trong việc phát minh ra bóng đèn dây tóc – một trong những phát minh quan trọng của nhân loại.

- Đề **“Tinh thần lạc quan”**: Nếu trước những thất bại mà bị quan, hẳn sẽ không bao giờ EDISON phát minh được bóng đèn dây tóc. Tinh thần lạc quan đã giúp ông có được thái độ tích cực, từ đó rút ra được những kinh nghiệm quan trọng từ các thí nghiệm thất bại.

=> Nếu chúng ta nắm được “bí kíp” này, có thể giải quyết linh hoạt một dẫn chứng cho nhiều đề khác nhau: *thái độ tích cực, thất bại là mẹ thành công, có chí thì nên, sống cống hiến,...*

Một số nhân vật tiêu biểu trong cuộc sống mà chúng ta có thể lấy dẫn chứng cho các đoạn/ bài nghị luận xã hội:

- Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, thầy Chu Văn An, thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí, vận động viên Nguyễn Thị Ánh Viên, Hoàng Xuân Vinh,, thần đồng Đỗ Nhật Nam,...

- Bill Gates, Picasso, Newton, Vladimir Putin,...

Đoạn văn nghị luận xã hội về hiện tượng đời sống, dẫn chứng được đưa vào **thực trạng** là nền tảng của các phần **nguyên nhân, tác hại, giải pháp**. Vì vậy, khi giải quyết các phần sau, câu thần chú “**GIA ĐÌNH – NHÀ TRƯỜNG – XÃ HỘI**” cũng rất hữu ích. Chúng ta thử “thần chú” này với đề “**Bạo lực trong đời sống**” nhé:

- **Gia đình**: Nạn bạo hành gia đình, báo chí dường như không còn xa lạ với những tin về những người phụ nữ, những em nhỏ là nạn nhân của bạo hành phải chịu nhiều vết thương cả về thể xác và tinh thần.

- **Nhà trường**: Nạn bạo lực học đường nổi cộm với những clip học sinh đánh nhau hoặc học sinh bắt nạt bạn được đăng tải lên mạng internet...

- **Xã hội**: Hiện tượng thanh niên gây gỗ vì những lí do rất nhỏ nhặt: va quệt xe trên đường, cho là bị “nhìn đều”, gây gỗ do say xỉn,...

CÁCH THỨC CHUYỂN Ý TRONG ĐOẠN VĂN

..... là một đức tính cần thiết để bản thân sống tốt hơn và hoàn thiện từng ngày..... được hiểu là Đức tính đó được biểu hiện rất đa dạng

.....

..... Đây là điều rất có ý nghĩa trong cuộc sống.....

..... Với mỗi người lại là điều cần thiết, không thể thiếu bởi..... Tuy nhiên bên cạnh những người nhận ra ý nghĩa của vấn đề trong cuộc sống thì

..... Vì vậy chúng ta phải có những nhận thức đúng đắn..... Điều quan trọng nhất, là ngay bây giờ chúng ta phải có những hành động thiết thực.....

.....

(st: Thầy Trịnh Quỳnh)

ĐỀ TÀI TRỌNG TÂM KIẾN THỨC NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

Việc rèn luyện viết đoạn văn nghị luận xã hội để đạt được hiệu quả nên rèn luyện theo các đề tài nói chung. Tùy từng đề bài yêu cầu cụ thể khác nhau, học sinh mới khai thác các khía cạnh, các góc nhìn khác nhau của đề tài. Đối với các vấn đề tư tưởng đạo lí cần chú ý đến các giá trị sống theo định nghĩa của Unesco – tổ chức giáo dục và văn hóa thế giới bao gồm: Hòa bình; tôn trọng, yêu thương, khoan dung, hạnh phúc, trách nhiệm, hợp tác, khiêm tốn, trung thực, giản dị, tự do, đoàn kết... hoặc 8 năng lực, 8 phẩm chất cốt lõi của học sinh theo định hướng của Bộ Giáo dục theo chương trình mới: **Nhân ái - Khoan dung, Chuyên cần - Tiết kiệm, Trách nhiệm - Kỷ luật, Trung thực - Dũng cảm.** Ví dụ, **khoan dung** không phải chỉ là biết tha thứ mà còn là biết tôn trọng sự khác biệt; tiết kiệm không chỉ là tiết kiệm tài sản, tiền bạc cá nhân, mà còn là tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, ... để bảo đảm phát triển bền vững. **Dũng cảm** không chỉ là gan góc trong chiến đấu mà còn là dũng cảm trong nhận thức, tức là có tư duy phản biện, và dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải. Ngoài các vấn đề hiện tượng đời sống cũng cần quan tâm đến các mối quan hệ của cá nhân với gia đình, nhà trường, dân tộc và các vấn đề của thời đại công nghệ.

Dưới đây là những đoạn văn minh họa cho 8 phẩm chất cần hướng tới:

Hòa bình: Hòa bình không chỉ là sự vắng bóng của chiến tranh. Hòa bình là sống hòa hợp và không gây gổ với người khác. Nếu mọi người trên thế giới đều cảm thấy bình an trong lòng, thế giới này sẽ trở nên một thế giới hòa bình. Hòa bình bao hàm những suy nghĩ tích cực, cảm xúc trong sáng và những ước muốn tốt lành. Chúng ta đã thực sự sống trong thế giới hòa bình, bạn đã để tâm trí của mình thực sự điềm tĩnh và thư thái. Đâu đó vẫn tồn tại những xung đột không đáng có giữa những học sinh trong một lớp học, những trẻ em bị xâm hại, bị ảnh hưởng bởi bạo lực. Trên thế giới vẫn còn chiến tranh, khủng bố bởi mâu thuẫn về quyền lợi. Trong bản thân con người vẫn thiếu sự bình yên bởi mâu thuẫn giữa khát vọng đam mê với năng lực thực tiễn. Thực chất hòa bình bắt đầu từ chính chúng ta. Để sống trong bình an, ta cần có tình thương yêu và sức mạnh nội tâm. Gia đình cần quan tâm đến con trẻ của mình, các công dân trong một nước cần đảm bảo những quyền lợi công bằng, các nước cần tăng cường sự hữu nghị, hợp tác trên cơ sở những mặt có lợi. Bản thân mỗi người cần tìm cho mình sự cân bằng trong cảm xúc, trong mục đích sống. Trong mọi tình huống hãy hóa giải những bất hòa để chấp cho hòa bình một đôi cánh.

Tôn trọng: Tự tôn trọng chính mình là tự ý thức được suy nghĩ, hành động của bản thân mình có phù hợp với xã hội, với thước đo nhân cách hay không. Sự tôn trọng đầu tiên phải là tôn trọng chính bản thân – phải biết rằng tôi sinh ra vốn dĩ đã có giá trị. Một phần của lòng tôn trọng đối với bản thân là biết được những phẩm chất của mình. Tôn trọng là hiểu rằng tôi độc đáo và có giá trị. Khi được người khác tôn trọng nghĩa là người khác đang đánh giá cao hành động và nhân cách của bạn. Nếu bạn không tự biết được giá trị của bản thân mình, biết nhận sai, sửa sai sẽ đánh mất cái nhìn tốt đẹp của người khác về bạn. Người có lòng tự trọng luôn biết cách nhận lỗi và tìm cách sửa chữa sai lầm. Bên cạnh việc cố gắng trong học tập, bạn cần biết cách hài hòa các mối quan hệ xung quanh bằng việc nói được, làm được, giúp đỡ người khác trong khả năng có thể bằng những hành động đơn giản như chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn khi nhận được sự giúp đỡ, nói lời xin lỗi khi làm người khác phải suy nghĩ. Còn nhớ nhân vật bà Hiền trong Một người Hà Nội luôn dạy con cái biết đến lòng tự trọng, biết xấu hổ. Hay hồn Trương Ba muốn giữa cho tâm hồn thanh khiết không chấp nhận sửa sai bằng một

cái sai khác đã quyết định từ bỏ khỏi thân xác. Như vậy lòng tự trọng là một nhân tố quan trọng góp phần tạo nên giá trị bản thân của một người đồng thời nó là nền tảng điều chỉnh suy nghĩ, hành động giúp bạn giao tiếp một cách hiệu quả. Người có lòng tự trọng sẽ biết cách hoàn thiện bản thân mình để trở thành một người được nhiều người yêu mến. Biết giá trị của mình và trân trọng giá trị của người khác là cách để được tôn trọng.

Yêu thương: Lòng nhân ái là một đức tính cần thiết để cuộc sống và những mối quan hệ trong xã hội trở nên tốt hơn. Lòng nhân ái là tình yêu thương, sự đùm bọc chở che giữa con người với con người. Từng biểu hiện chúng ta dành cho nhau, từ cử chỉ quan tâm, lời nói, hành động hay lời nói ánh mắt cũng có thể đem lại yêu thương cho người khác. Tôi có thể cùng một lúc yêu thương chính mình, gia đình mình, yêu thương mọi người, yêu mục đích của tôi và yêu cả thế giới này. Nhân ái làm cho ta đồng cảm sẻ chia với những số phận bất hạnh, làm thay đổi những mảnh đời cơ cực, biến cái xấu xa thành lương thiện. Con người sẽ thấy tâm hồn mình trở nên phong phú tràn đầy nhiệt huyết sống khi được cho và nhận tình yêu thương. Khi lời nói của tôi mang đến hoa hồng thay vì gai nhọn, tôi tạo nên một thế giới tốt đẹp hơn. Còn trong câu chuyện Người ăn xin của Tước ghê nhép, cậu bé không có tiền nhưng trao đi cả tấm lòng. Người ăn xin nhận được biết bao đồng cảm, thấu hiểu. Trong xã hội hiện đại, câu chuyện MC Phan Anh kêu gọi giúp đỡ đồng bào miền Trung lũ lụt, ca sĩ Mỹ Tâm dừng lại để hát ủng hộ một ca sĩ tật nguyền trong đêm giáng sinh là những tấm gương sáng về lòng nhân ái. Khi ta cảm thấy lòng mình rộng mở sẵn sàng ân cần cảm thông, sẽ thật dễ dàng để yêu thương. Hãy xóa bỏ sự ích kỷ, hẹp hòi, hòa giải những hận thù và gửi đi tình yêu thương. Hãy biến những trái tim chai sạn, trái tim nhỏ nhen thành những trái tim nhân hậu, trái tim quảng đại.

Khoan dung: Có người đã nói rằng: Hòa bình là mục đích, khoan dung là phương pháp. Khoan dung không đơn giản chỉ là bỏ qua những lỗi lầm sai sót của người khác. Khoan dung còn là cởi mở và sẵn sàng tiếp nhận vẻ đẹp của sự khác biệt. Khoan dung là tôn trọng lẫn nhau thông qua sự hiểu biết, thông cảm lẫn nhau. Người khoan dung sẽ ý thức được tính đặc thù và sự đa dạng của con người trong khi loại bỏ những dấu hiệu chia rẽ và tháo gỡ mọi căng thẳng do thiếu hiểu biết gây ra. Không ai sinh ra là đã hoàn hảo. Bởi vậy, trong cuộc sống, ta đôi khi bắt gặp những người mắc sai lầm với mình và mong muốn được sửa chữa những sai sót. Khoan dung còn là cách thể hiện sự cuu mang, giúp đỡ của bản thân với những người lầm đường lạc lối, giúp cho họ được trở về hòa nhập với cuộc sống hơn. Ta đã bắt gặp sự bao dung của Vũ Nương với Trương Sinh, người đã đẩy nàng vào cái chết oan nghiệt nhưng cuối cùng nàng vẫn tha thứ cho lỗi lầm của Trương Sinh, Nguyễn Trãi chấp nhận giảng hòa, khoan hồng cho giặc Minh tàn bạo để giữ gìn bình yên cho đất nước không khắc sâu hận thù giữa hai dân tộc. Tuy nhiên, lòng khoan dung không có nghĩa là bao che dung túng cho những việc làm cố tình gây tổn hại đến những chuẩn mực đạo đức của con người. Khoan dung với chính mình là tự làm cho bản thân cảm thấy nhẹ nhõm, thoải mái hơn để có thể đưa ra quyết định, mục tiêu đúng đắn hơn. Vì thế cần đề cao những ứng xử độ lượng, biết nhường nhịn thậm chí là hi sinh cho người khác, cao hơn nữa là tha thứ cảm thông.

Hạnh phúc: Cuộc sống không giống như cuốn truyện đọc phần đầu đã biết phần cuối, cuộc sống phức tạp và thú vị hơn nhiều. Chúng giống những nốt nhạc lướt trên phím đàn có nốt thăng, nốt trầm và hạnh phúc chính là một nốt nhạc hay, bay bổng hay một gam màu sáng trong bức tranh tổng thể của bản nhạc định mệnh cuộc đời. Hạnh phúc là biểu thị thái độ sung sướng về một điều gì đó trong cuộc sống làm ta thấy thỏa

mãn. Hạnh phúc là trạng thái bình an, không có bóng dáng của xáo động hay bạo lực. Nhân vật Nhĩ trong truyện ngắn “Bến quê” cả đời đã đi khắp nơi trên trái đất mới phát hiện vẻ đẹp quê hương bình yên, hạnh phúc ở ngay cạnh bên ta. Với những người lính hạnh phúc của họ có thể là cống hiến tuổi thanh xuân là được thỏa đam mê trong công việc của mình. Hạnh phúc của người mẹ là sự lớn khôn trưởng thành của con cái. Mong muốn những điều tốt đẹp cho mọi người sẽ đem lại hạnh phúc trong lòng ta. Hạnh phúc sẽ tự nhiên đến mà không cần kiếm tìm nếu hành động của ta trong sáng và vị tha. Hơn nữa khi ta hài lòng với chính mình hạnh phúc sẽ ngập tràn. Hạnh phúc đến khi ta gieo mầm hạnh phúc, ngược lại khi ta gieo rắc nỗi buồn ta sẽ chỉ nhận lại sầu đau.

Trách nhiệm: Xã hội không chỉ có một người, khi xuất hiện nhiều người, người ta bắt đầu phải hình thành trách nhiệm với nhau, với cái chung. Nếu mọi người ai cũng thích thể hiện cá nhân nhưng lại trốn tránh trách nhiệm cá nhân thì đó là nghịch lý không thể chấp nhận. Nếu chúng ta muốn có hòa bình, chúng ta có trách nhiệm sống bình yên. Nếu chúng ta muốn có thế giới tự nhiên trong lành, chúng ta có trách nhiệm chăm sóc thiên nhiên. Vì thế trách nhiệm là thực hiện phần đóng góp của mình với xã hội nói chung. Ngay từ những hành động nhỏ như: bảo vệ môi trường, lên tiếng trước những hành vi tiêu cực, yêu thương đồng loại, cũng đã là những minh chứng cụ thể cho lối sống đầy trách nhiệm. Tự ý thức được việc mình làm, dám làm, dám chịu trách nhiệm về hành động của bản thân, có trách nhiệm với tất cả những lời nói của mình là sống có trách nhiệm. Người có trách nhiệm luôn biết cư xử sao cho công bằng, nhận thấy rằng mỗi người đều có phần công sức đóng góp của họ. Ngược lại những người vô trách nhiệm là những người ích kỷ, hẹp hòi chỉ biết đến mình. Trách nhiệm không chỉ là điều ràng buộc chúng ta, nó còn cho phép ta đạt được những gì mình mong ước. Trách nhiệm sẽ giúp chúng ta sử dụng những nguồn lực của mình để tạo ra những thay đổi tích cực. Vì thế hãy biết sống cống hiến trước những đòi hỏi của xã hội và đất nước.

Hợp tác: Cuộc sống có nhiều việc một mình không làm được tất cả các công đoạn. Xã hội hiện đại là xã hội biết phân công công việc và hợp tác hiệu quả. Hợp tác có nghĩa là cùng nhau làm việc, cùng nhau xây dựng, cùng nhau suy nghĩ vì một mục đích chung. Hợp tác là khi ta biết công nhận giá trị đóng góp của từng người và luôn luôn có thái độ thiện chí. Hợp tác không chỉ là hành động mà còn chỉ thái độ luôn có những mong muốn tốt đẹp và tình cảm cao thượng đối với người khác và công việc. Khi hợp tác chúng ta cần rất nhiều kỹ năng. Đôi khi ta cần có một ý tưởng, đôi khi lại cần phải buông bỏ ý tưởng của chính ta. Đôi khi ta cần phải dẫn dắt người khác và đôi khi ta chỉ cần làm người đi sau. Vì vậy hợp tác sẽ làm mình tốt lên, phát huy hết điểm mạnh của từng cá nhân đơn lẻ. Muốn hợp tác hiệu quả cần thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau. Bằng cách luôn nhận thức được những giá trị của mình, ta mới có thể hợp tác với mọi người. Lòng can đảm, suy xét thấu đáo, sự quan tâm, chăm sóc và sẻ chia với người khác tạo nên tảng cho sự hợp tác.

Khiêm tốn: Cổ ngữ có câu nói về lòng khiêm tốn, cách sống khiêm tốn: Biết thì bảo là biết, không biết thì bảo là không biết, ấy mới gọi là biết. Một số nhân vật kiệt xuất đã rất giỏi trong việc giữ được quân bình giữa tính khiêm tốn và lòng tự trọng. Khiêm tốn là có ý thức và thái độ đúng mức trong việc đánh giá bản thân, không tự mãn, tự kiêu, không tự cho mình là hơn người. Khiêm tốn là khi ta biết được những điểm mạnh của mình mà không hề khoe khoang hay khoe khoang. Khiêm tốn sẽ làm cho kiêu ngạo tan biến. Người khiêm tốn luôn giữ lòng mình hạnh phúc khi lắng nghe người khác. Điều đó khiến bạn trở nên vĩ đại trong trái tim của nhiều người. Đồng thời nó giúp tâm trí ta cởi mở, giúp ta nhận ra vị trí đích thực mà mình đang đứng. Điều

đáng nói hơn cả là con người có tính khiêm tốn thường thấy xa, nhìn rộng, tránh được những thói xấu tầm thường là tự cao, tự đại, hủy diệt trong lòng mình tính tự phụ và khinh bạc ngạo nghễ. Tuy nhiên, đối với con người có tính khiêm tốn cũng không vì tính thích làm kẻ thua thiệt mà tự mình hạ uy tín của mình, không coi thường công trình của cá nhân và cho đó là những việc làm vô lý. Tóm lại đây là một điều mà con người một khi muốn thành công trên đời không thể thiếu được.

Trung thực: Trung thực là thành thực với người và cả với chính mình, luôn tuân thủ chuẩn mực đạo đức chân thật trong từng lời nói và hành động. Đó là một trong những phẩm chất quan trọng nhất tạo nên giá trị của một con người chân chính. Abraham Lincoln đã gửi bức thư sau cho thầy giáo của con mình: “Kính thưa thầy! Con tôi sẽ phải học tất cả những điều này, rằng không phải tất cả mọi người đều công bằng, tất cả mọi người đều chân thật”. Người trung thực là người đáng tin cậy. Suy nghĩ trung thực, lời nói và hành động trung thực tạo nên sự hài hòa. Lòng tham có khi là nguồn gốc của sự thiếu trung thực. Luôn luôn có đủ cho nhu cầu của con người nhưng không bao giờ có đủ cho lòng tham của con người. Có những em nhỏ sẵn sàng trả lại tiền nhặt được dù cuộc sống rất khó khăn. Có những người sẵn sàng nhận lỗi chấp nhận sửa lỗi thay vì giấu diếm, khi đó trong lòng sẽ thanh thản và hạnh phúc hơn. Khi ý thức được rằng chúng ta đều có mối quan hệ qua lại lẫn nhau, chúng ta mới nhận ra tầm quan trọng của trung thực và chữ tín trong công việc. Muốn người khác trung thực với mình thì trước tiên mình phải là người trung thực. Người có nhân cách không ngừng tu dưỡng để có được phẩm chất trung thực.

Giản dị: Đức tính giản dị là một đức tính tốt đẹp chính là một cách tự nhiên trong lối sống không cầu kì phô trương. Giản dị là sống vui vẻ, đơn giản với một tâm trí sáng suốt, hiểu biết. Đó là cách sống sử dụng các điều kiện vật chất phù hợp với điều kiện riêng của cá nhân điều kiện chung của xã hội và điều kiện cụ thể của hoàn cảnh giao tiếp. Giản dị dạy ta cách tiết kiệm, biết sử dụng nguồn lực ta có một cách khôn ngoan vì lợi ích của các thế hệ mai sau. Giản dị là biết trân trọng ngay cả những điều nhỏ bé trong cuộc sống. Mặc dù là Chủ tịch nước, là nguyên thủ của một quốc gia nhưng Bác Hồ lại có một cuộc sống hết sức giản dị. Nơi làm việc của Người chỉ là một ngôi nhà sàn đơn sơ với các đồ đạc đủ dùng ở mức tối thiểu và cần thiết nhất. Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Khuyến rất giàu trách nhiệm, nặng tình đời song không tham đua chen chốn quan trường mà chọn thanh bần để chan hoà với không gian suối rừng thôn dã, tìm sự tự do và thanh thản trong tâm hồn. Để sống giản dị, cần một năng lực sống, năng lực tâm hồn và quyết tâm cao, cũng cần hoà mình vào cuộc sống để sống và cảm nhận, cần loại bỏ lòng tham và bù đắp tình yêu cuộc sống. Đó là cách để tránh mọi cám dỗ, giảm áp lực tinh thần và nâng cao bản

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

lĩnh văn hoá. Bản thân mỗi người chú ý đến việc xây dựng mối quan hệ hài hòa, tự nhiên với mọi người và sống cởi mở, chân thành, đơn giản. Giảm đi không chỉ trong ăn mặc, nhu cầu hưởng thụ mà còn trong hành động và suy nghĩ cho mình cho người khác nữa.

st: Thầy Trịnh Quỳnh

Phùng Thị Hồng Thanh

Trương Sinh vì không tin Vũ Nương nên đã đánh mắng và đuổi nàng đi để nàng bị rơi vào bi kịch. Từ sự việc trong văn bản trên, nêu suy nghĩ của em về lòng tin của con người trong cuộc sống. (Phạm vi: trong cuộc sống)

Gợi ý

1. Giải thích:

Thật vậy, “lòng tin” là sự tin tưởng, tin cậy dành cho một ai đó. Nó là một trải nghiệm quan trọng của con người, cần thiết cho mọi mối quan hệ và đảm bảo sự vận hành trơn tru của xã hội. Không có lòng tin, con người chỉ còn nỗi sợ.

2. Biểu hiện:

Thực tế cho thấy vẫn còn có rất nhiều người trong xã hội đã đặt sự tin tưởng vào người khác một cách chắc chắn, không toan tính, suy nghĩ. MC Phan Anh đã phát động ủng hộ đồng bào vùng lũ... Rất nhiều tấm lòng hảo tâm đã gửi vào tài khoản của nam MC và họ đã đặt lòng tin của mình vào đó, đó là một số tiền không nhỏ. Họ tin chắc rằng đồng tiền mà họ ủng hộ sẽ đến tận tay người dân vùng khó khăn. Hay mỗi người dân của đất nước đều đặt lòng tin của họ vào bộ máy nhà nước điều hành đất nước đó. Họ tin rằng bộ máy nhà nước sẽ hoạt động tốt, giúp cho người dân ấm no, hạnh phúc, đất nước được đổi mới, đi lên. Hơn nữa, lòng tin của con người trong cuộc sống được được biểu hiện ở việc họ có sự tin tưởng vào người mình thực sự yêu quý, không đa nghi, thiếu suy nghĩ mà cho rằng người đó không thành thật, lừa dối mình. (VD)

3. Vai trò:

Như vậy, có lòng tin trong cuộc sống giúp cho mối quan hệ giữa người với người trở nên thân thiết, xã hội tốt đẹp hơn. Lòng tin giúp cho mọi người sống với nhau hòa thuận, tin tưởng, giúp đỡ lẫn nhau mà không toan tính, vụ lợi....

4. Bàn luận:

Bên cạnh những người sống có lòng tin vào người khác và bản thân trong cuộc sống, vẫn có rất nhiều người thiếu niềm tin trong cuộc sống. Trước hết, họ thiếu tin tưởng vào người khác, đặc biệt là những người thân trong gia đình, Những người đó hồ đồ, phán xét mọi thứ mà không chịu tìm hiểu, nghe lời giải thích. Bên cạnh đó là những người thiếu niềm tin vào bản thân mình. Họ quá nhút nhát để đưa ra ý kiến đúng đắn, thường nhờ cậy quyết định của mình vào người khác, điều này có thể dẫn đến những hệ lụy khôn lường. Một học sinh nhút nhát, e sợ, không tin vào năng lực của bản thân mình khi đi thi sẽ dẫn đến làm bài không tốt. Cũng có những học sinh thi trượt, tỏ ra chán nản, không còn niềm tin vào bản thân nên sẽ dễ bỏ cuộc. Lại có người không thèm suy nghĩ mà tin tưởng vào người khác quá mức một cách hồ đồ, không lí trí. Một người khi làm việc, không tự tin vào mình, không có chính kiến của mình mà phải thực hiện theo ý kiến tham khảo của nhiều người khác thì dẫn đến tình trạng “*đèo cày giữa đường*”, “*lắm thầy thối ma*”. Như vậy, việc này khiến cho không ít người đã phải rơi vào hoàn cảnh éo le vì tin người khác quá mức cần thiết.

5. Bài học:

- Nhận thức: Qua đó, ta thấy lòng tin là một đức tính quý báu mà mỗi người cần có và nên có.

- Hành động:

+ Chung: Tuy nhiên, để có được lòng tin đúng đắn vào người khác cũng như chính bản thân mình, mỗi người cần phải rèn luyện và tu dưỡng đạo đức thật tốt. Mọi người cần có nhận thức đúng đắn về niềm tin của mình dành cho người khác. Hơn nữa, trước khi đặt niềm tin, ta cũng nên suy xét thật kĩ để không phải hối hận nếu như đặt niềm tin nhầm người. Lòng tin không chỉ nên bồi dưỡng qua nhận thức mà nó còn cần

những hành động cụ thể. Đối với mọi người nói chung, đặc biệt là các cơ quan quản lý xã hội, các cơ quan đó cần xây dựng và phát huy lối học sáng tạo, học đi đôi với hành, học kết hợp với ứng dụng. Thêm vào đó, nhà trường cần giáo dục ý thức cá nhân và hình thành tính tự tin, giàu tự trọng cho thế hệ học sinh, sinh viên. Nhà nước phải có những hành động động viên, trân trọng, biểu dương những cá nhân dám nghĩ dám làm, có những đóng góp tích cực cho xã hội. Đối với mỗi cá nhân phải không ngừng học tập, trau dồi, rèn luyện về kiến thức và đạo đức, không ngừng giao lưu học hỏi. Sớm hình thành lí tưởng sống và dám đấu tranh để thực hiện lí tưởng đó. Mỗi người cần đặt niềm tin của mình khi giao phó nhiệm vụ cho người khác, không toan tính, vụ lợi khi đặt niềm tin vào một người. Tuy vậy, khi đã quyết định đặt sự tin tưởng của mình, mọi người phải suy nghĩ thật kĩ.

+ Bản thân: Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta phải học tập, tu dưỡng đạo đức thật tốt đồng thời biết tin tưởng vào gia đình, bản thân, bạn bè. Mỗi học sinh không được hồ đồ, phán xét một cách phiến diện lòng tin của mình dành cho người khác cũng như không được tin tưởng người khác một cách quá mức cần thiết mà không có sự tham gia của lí trí, đặc biệt là người lạ. Mỗi học sinh cần có hành động cụ thể để củng cố lòng tin của mình và biết đặt lòng tin vào đúng chỗ hơn như: tin vào bản thân, vào đáp số mà mình đã chọn trong giờ kiểm tra, tin tưởng và nghe theo lời chỉ bảo của thầy cô, bố mẹ; không tin những lời xảo trá, lừa lọc...

Qua văn bản “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ và đoạn trích “Kiều ở lầu Ngưng Bích” ta thấy Vũ Nương và Thúy Kiều là những người con hiếu thảo. Từ tấm lòng hiếu thảo của Vũ Nương và Thúy Kiều, nêu suy nghĩ của em về lòng hiếu thảo trong cuộc sống bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi. (Phạm vi: trong cuộc sống)

Gợi ý

1. Giải thích:

- “Hiếu” là hiếu nghĩa, biết ơn người sinh thành dưỡng dục mình, biết cung kính bề trên.

- “Thảo” là mở tấm lòng mình, biết chia ngọt sẻ bùi với người thân nói riêng, với nhân loại nói chung.

=> “Lòng hiếu thảo” là sự biết ơn, là việc làm có nghĩa của người bên dưới cung kính tôn trọng và phụng sự đáp đền chân thật đối với bề trên.

2. Biểu hiện:

- Vâng lời cha mẹ, ra sức học tập, rèn luyện tốt để cha mẹ vui lòng.

- Không chống đối, làm ngược lại điều tốt đẹp cha mẹ làm cho mình.

- Biết cung kính cha mẹ....

=> Dẫn chứng:

- *Chàng trai hiền gan cứu mẹ - Diệp Hữu Lộc (22t) cùng câu nói đầu tiên khi tỉnh lại của anh khi gặp ba là: Mẹ con sao rồi ba?*

- *Người con Nguyễn Quý Thép đi đâu xa, anh thường có thói quen mang theo di ảnh của cha mẹ bên người...*

3. Vai trò, ý nghĩa:

- Việc làm bày tỏ lòng hiếu thảo luôn luôn được tôn vinh, đó là tiêu chuẩn luân lý đạo đức, là nét đẹp của văn hóa dân tộc, là cách trả ơn những bậc sinh thành.

- Góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất đạo đức và trí tuệ của một bậc thánh nhân

- Giúp gắn kết các thế hệ trong gia đình, sống trong môi trường tràn ngập tình yêu thương, sự kính trọng và lòng biết ơn.

- Trưởng thành và nhìn nhận cuộc sống sâu sắc hơn,...

4. Bàn luận: Bên cạnh những tấm gương sáng về lòng hiếu thảo thì vẫn còn xuất hiện những hành động bất hiếu:

- Bỏ rơi cha mẹ, không phụng dưỡng cha mẹ tuổi già.

- Đánh đập, đối xử tàn nhẫn, thậm chí cướp đi cả mạng sống của người sinh ra mình chỉ vì lợi ích cá nhân

=> Lên án, phê phán

5. Bài học:

- Nhận thức: Hiếu thảo là một đức tính tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy

- Hành động:

+ Đối với mỗi người: Biết ơn, phụng dưỡng cha mẹ, ông bà,... Nhớ ơn công lao sinh thành của cha mẹ, sự hi sinh oanh liệt của những chiến sĩ đã bỏ mình trên chiến trường,...

+ *Học sinh* (Là học sinh, đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta phải...)

. Học tập, tu dưỡng đạo đức.

. Biết kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ.

. Biết cư xử tốt không chỉ đối với cha mẹ, ông bà mà còn ở bên ngoài nhà

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

=> Mang lại danh tiếng tốt cho cha mẹ và tổ tiên, trau dồi nhân cách tốt đẹp trở thành niềm tự hào của gia đình.

. Thể hiện tình yêu, sự tôn trọng và hỗ trợ; thể hiện phong cách lễ độ, anh em thuận hòa hiếu nghĩa.

=> Giữ gìn và phát huy.

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: Trong đoạn trích “Kiều ở lầu Ngưng Bích”, Nguyễn Du đã khắc họa thành công Kiều là một người tình thủy chung, một người con hiếu thảo và một người có lòng vị tha đáng trọng. Bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, nêu suy nghĩ của em về lòng vị tha. Là học sinh, em có thể làm gì để phát huy truyền thống này? (Phạm vi dẫn chứng: rộng, cả trong cuộc sống và văn học)

Gợi ý

1. Giải thích: “Lòng vị tha” là sự khoan dung, tha thứ, rộng lượng, không chấp nhặt những sai lầm của người khác, động viên và tạo cơ hội để sửa chữa lỗi lầm.

2. Biểu hiện: Lòng vị tha thể hiện ở thái độ vô tư, không mưu toan tính toán khi giúp đỡ người khác làm một việc gì đó. Trong lớp có học sinh học kém hơn, bạn không dè bĩu, xa lánh mà lại gần gũi chia sẻ, giúp đỡ bạn ấy học tốt. Trong tập thể có thành viên mắc lỗi, làm điều sai trái, bạn không lên án gay gắt mà ngược lại, bạn giúp đỡ, tạo mọi điều kiện để giúp họ sửa sai,... Trong những hoàn cảnh ấy, nếu bạn làm được như vậy, có thể khẳng định rằng bạn là người có lòng vị tha..

- Tha thứ cho một ai đó, dù người đó đã từng làm tổn hại đến mình hay những người thân trong gia đình mình . Ta không khỏi ám lòng khi nghe mẹ nạn nhân xin giảm án cho hung thủ được sống, bà Huỳnh Thị Tuyết vừa khóc vừa nói: “Từ hình bị cáo thì con tôi cũng không sống lại được. Mong HĐXX dùng lòng nhân từ để xét lại, cho bị cáo một con đường sống, làm lại cuộc đời”...

- Trong văn học:

+ Vũ Thị Thiết (Vũ Nương) trong “Chuyện người con gái Nam Xương” đã tha thứ cho Trương Sinh - người chồng đã đối xử tệ bạc và trực tiếp đẩy nàng đến cái chết đầy oan khuất, nàng vẫn xưng hô “thiếp – chàng” và nói lời cảm ơn với Trương Sinh “Đa tạ tình chàng”

+ Nàng Kiều với lòng vị tha của mình trong đoạn trích “Kiều báo ân báo oán”. Đối với Hoạn Thư - người đã hành hạ bức hiếp nàng, nàng đã rộng lòng tha thứ: “Đã lòng tri quá thì nên/Truyền quân lệnh xuống trướng tiền tha ngay”.

3. Vai trò:

- Lòng vị tha là thước đo của lòng trắc ẩn, làm nên vẻ đẹp phẩm chất của một con người...

- Lòng vị tha không chỉ giúp cho con người sống tốt đẹp hơn mà nó còn thắt chặt hơn sợi dây nhân ái giữa con người với con người, góp phần tạo nên một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

4. Bàn luận: Thật đáng buồn khi trong cuộc sống chúng ta hiện nay vẫn có không ít những người chỉ biết nghĩ cho bản thân mình, đáng để chúng ta lên án, phê phán gay gắt. Những con người ấy lại dửng dưng, bất chấp nỗi ăn năn hối cải mà chà đạp lên cuộc sống của người khác.

5. Bài học:

- **Nhận thức:** Có thể nói, lòng vị tha là một đức tính tốt đẹp và cần thiết ở mỗi một con người.

- Hành động

+ **Trách nhiệm chung:** Để có được lòng vị tha, con người cần phải có trái tim nhân hậu biết yêu thương chia sẻ với đồng bào, đồng loại và qua rèn luyện....

+ Trách nhiệm của học sinh:

. Chúng ta có thể thực hiện một số hành động cụ thể để giữ gìn và phát huy đức tính vị tha trong mỗi con người.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

. Bên cạnh việc học tập và tu dưỡng đạo đức thật tốt trên trường học, ta có thể giúp đỡ những bạn bè có hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia một số hoạt động tương thân tương ái, ở nơi công cộng thì nhường chỗ cho trẻ nhỏ, cụ già, phụ nữ có thai hay những hoàn cảnh khác, tham gia quyên góp ủng hộ giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em khó khăn trên những vùng cao, đồng thời tạo nên một mối quan hệ giữa những tình thương yêu với bạn bè, giáo viên, gia đình và cộng đồng.

Phùng Thị Hồng Thanh

Bài thơ “Đồng chí” của Chính Hữu không chỉ ca ngợi vẻ đẹp về tình đồng chí, đồng đội mà bài thơ còn ca ngợi về một tình bạn đẹp. Từ ý nghĩa của bài thơ và sự hiểu biết của bản thân, hãy nêu suy nghĩ của em về một tình bạn đẹp bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

Gợi ý

- **Nêu vấn đề:** Ngạn ngữ Pháp có câu “*Người bạn tốt nhất là người bạn giúp ta tự hoàn thiện chính mình*”. Câu ngạn ngữ đưa ra “tiêu chí” của một tình bạn đích thực – một tình bạn đẹp.

- **Biểu hiện của một tình bạn đẹp:**

- + Luôn sẻ chia với nhau cả trong niềm vui và nỗi buồn
- + Biết động viên, an ủi, khích lệ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống và trong học tập
- + Chỉ ra khuyết điểm, sai lầm để bạn sửa chữa
- + Không a dua, che giấu cho khuyết điểm của bạn, luôn mong bạn tiến bộ,...

- **Vai trò:** Trong cuộc sống chúng ta không chỉ cần những người thân trong gia đình mà còn cần những người bạn tốt. “*Sông có khúc, người có lúc*”, không phải lúc nào trong cuộc sống con người cũng may mắn và thành đạt. Chính vì vậy mà họ luôn cần đến sự giúp đỡ, động viên của người thân, bạn bè. Có thể nói, bạn là một trong những chỗ dựa tinh thần lớn trong cuộc sống của ta. Bạn là người luôn an ủi, động viên lúc ta gặp khó khăn, là nơi cho ta gửi gắm tâm sự, là người luôn sẵn sàng sẻ chia mọi điều với ta hay chỉ đơn giản là một bờ vai cho ta dựa vào. Một tình bạn đẹp, một người bạn tốt sẽ giúp chúng ta sống tốt hơn, hoàn thiện nhân cách và sửa được những khuyết điểm của ta. Tình bạn đẹp là một trong những món quà mà cuộc sống đã trao tặng cho ta, niềm vui khi ta thành công và an ủi, giúp đỡ khi ta thất bại – đó mới là một tình bạn cao đẹp. Chẳng phải cho đến nay người đời vẫn còn ca ngợi tình bạn Lưu Bình – Dương Lễ hay sao. Nếu không có sự giúp đỡ của Lưu Bình thì Dương Lễ không thể thi đỗ và làm quan được và nếu không có tình nghĩa của Dương Lễ thì Lưu Bình có lẽ suốt đời chỉ là kẻ ăn mày, rượu chè bê tha. Chúng ta cũng từng cảm động biết bao trước tình bạn mà Nguyễn Khuyến dành cho người bạn của mình, tình bạn ấy đã vượt lên trên mọi giá trị vật chất tầm thường... Trên thế giới, tình bạn sâu sắc của hai nhà chính trị lớn Các-Mác và Ăng-Ghen vẫn làm cho nhiều người phải kính phục đó thôi

- **Bàn luận:** Tuy nhiên, tình bạn đẹp chỉ khi đó là một tình bạn trong sáng và được xây dựng trên nền tảng của tình yêu thương. Trên thực tế một số người đã lợi dụng ý nghĩa cao đẹp của tình bạn để trục lợi cho bản thân. Họ chính là những người làm cho ý nghĩa của tình bạn bị vấy bẩn. Một tình bạn đen tối sẽ làm cho con người mất đi nhân phẩm và đạo đức của mình... Nói cách khác tình cảm ấy chỉ tồn tại trong khoảng thời gian ngắn... Chúng ta nên tránh xa những người bạn trọng vật chất, hư danh và những tình bạn đơn thuần chỉ là sự lợi dụng như vậy.

- **Bài học và liên hệ bản thân:**

+ Bài học nhận thức: Phải biết đề cao và trân trọng những người bạn tốt cũng như tình bạn trong sáng, thuần khiết. Đó chính là điều làm cho cuộc sống của chúng ta trở nên hoàn hảo, tốt đẹp hơn.

+ Bài học hành động: (liên hệ bản thân): Ta cần phải biết xây dựng tình bạn ngày càng tốt đẹp hơn bằng cách giúp đỡ cho người bạn tránh xa những cái xấu, giúp bạn đó nhận ra khuyết điểm và sửa chữa nó đồng thời ta cũng cần phải mở rộng lòng mình ra với mọi người, đón nhận tình cảm chân thành của mọi người để cảm nhận được niềm vui trong tình bạn và cuộc sống. Bên cạnh đó chúng ta cũng phải hết sức cẩn thận

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

trong việc chọn bạn... Bạn bè là nghĩa tương tri/ Sao cho sau trước một bờ mới nên
(cần rõ hơn)

Phùng Thị Hồng Thanh

Trong văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”, tác giả Vũ Khoan có viết: “*Nếp nghĩ sùng ngoại hoặc bài ngoại quá mức đều sẽ cản trở sự phát triển của đất nước*”. Nêu suy nghĩ của em về vấn đề trên bằng một đoạn văn ngắn khoảng 2/3 trang giấy thi.

Gợi ý

1. Giải thích:

Trước hết, “sùng ngoại” là sùng bái, tôn sùng, tin tưởng... những yếu tố bên ngoài một cách quá mức và ngược lại “bài ngoại” là bài trừ, bác bỏ, tẩy chay, chê bai... những yếu tố bên ngoài một cách quá đáng. Ở đây, những yếu tố bên ngoài có thể hiểu là nước ngoài.

2. Biểu hiện:

- Biểu hiện nếp nghĩ “sùng ngoại”: Bước vào một thế kỉ mới, nước ta có nhiều cơ hội để mở rộng giao lưu với các nước trên nhiều phương diện: kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, y tế... Sự mở rộng ấy tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng đặt trước mắt chúng ta bao khó khăn, thử thách. Từ lâu nếp nghĩ “sùng ngoại” đã ăn sâu vào ý thức sống của một bộ phận các bạn trẻ luôn đề cao thứ bên ngoài, hàng ngoại: đồ ăn ngoại, uống nước ngoại, dùng hàng ngoại... Những bạn trẻ đang mãi mê nhìn ra thế giới mà dần xa rời những giá trị văn hóa của Việt Nam. Các bạn thích những bản nhạc tiếng anh bắt tai, những bản nhạc Hàn sôi động mà chẳng thêm bận tâm đến cái duyên đặc biệt của ca chèo Huế hay điệu hò Nam Bộ. Giờ đây, các bạn nư mong ước về những chiếc váy dạ hội tuyệt đẹp của Châu Âu hay bộ xường xám của Trung Quốc mà đâu còn ai đặt may áo dài...

=> Có lẽ nếp nghĩ “sùng ngoại” đã tạo ra một lối nghĩ xa lạ đối với người Việt Nam, từ đó làm mất đi bản sắc Văn hóa dân tộc, làm chậm sự phát triển của đất nước và cũng mất đi lòng tự hào, tự tôn của dân tộc mình.

- Biểu hiện nếp nghĩ “bài ngoại”: Ngược lại, nếp nghĩ “bài ngoại” cũng tạo ra một lối sống cực đoan trong cách nghĩ và hành động: bảo thủ, trì trệ, lạc hậu..., không chịu mở rộng tầm nhìn, nhận thức ra bên ngoài, chỉ quanh quẩn trong một lối nghĩ truyền thống, bảo thủ. Trong một xã hội đang phát triển mạnh và nước ta đang dần hòa nhập với thế giới, thì người Việt phải tích lũy thêm kiến thức, tốt thiếu là ngôn ngữ quốc tế - Tiếng Anh, để có thể giao lưu với bạn bè nam châu nhưng nhiều người cố hủ cho rằng không thể họ Tiếng Anh vì nó làm mất đi sự trong sáng của tiếng Việt, làm mai một nền văn hóa của ta. Thế phải chăng cũng đã phần nào làm chậm sự phát triển của đất nước ta?

=> Cả hai nếp nghĩ trên nếu nảy sinh trong quá trình hội nhập đều gây ra những hậu quả khôn lường. Đặc biệt trong một xã hội đang có sự giao lưu, hợp tác nhanh và mạnh như ngày hôm nay.

3. Bài học:

- **Nhận thức:** Thế ta mới thấy, nhận định của Vũ Khoan là hoàn toàn chính xác: hai điểm yếu trên đều dẫn đến sự cực đoan, làm cản trở sự phát triển của đất nước.

- **Hành động:**

+ Mọi người:...

+ Học sinh: Là học sinh ngồi trên ghế nhà trường hay những chủ nhân tương lai của đất nước, việc ta cần làm là chuẩn bị cho mình những hành trang tốt nhất để bước vào thế kỉ mới. Cụ thể, hành trang quan trọng nhất chính là bản thân ta với những kiến thức mới, những hoài bão mộng mơ... và đặc biệt là nếp nghĩ không “sùng ngoại”, “bài ngoại” quá mức, ý thức được rằng ta phải “hòa nhập”, nghĩa là phải tiếp thu

những kiến thức nước ngoài, nhưng cũng không “hòa tan”, tiếp thu có chọn lọc. Ta phải học tập và rèn luyện đạo đức tốt, hội nhập sâu rộng với “mái nhà chung” nhưng có sự sàng lọc, phát huy truyền thống và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Không chỉ bằng những hành động lớn lao, vĩ đại, ta có thể giữ gìn văn hóa Việt bằng những việc làm nhỏ bé nhưng ý nghĩa. Sao mỗi khi thời gian rảnh, ta không lắng nghe những bản nhạc cổ Việt Nam, hay đến thăm những danh lam thắng cảnh ở Việt Nam để ta thấy đất nước mình đẹp ra sao, đáng tự hào như thế nào... Bên cạnh đó, mỗi chúng ta phải có ý thức dùng hàng Việt theo đúng phương châm “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”. Cuối cùng, hãy phê phán, lên án, thức tỉnh những con người có nếp nghĩ “sùng ngoại” hoặc “bài ngoại” vì một thể kỉ phát triển và tươi đẹp.

Phùng Thị Hồng Thanh

**Đề bài: Hãy viết đoạn văn với chủ đề: Sức mạnh của niềm hi vọng
(Ôn tập “Cổ Hương”)**

* **Nêu vấn đề:** Steve Jobs từng có một câu nói đầy tâm đắc : “Đôi khi cuộc đời sẽ ném gạch vào đầu bạn. Đừng đánh mất niềm tin”. Phải vậy, trên con đường đi tới thành công, con người tất yếu sẽ phải đối mặt với các trở ngại và thử thách. Trong những phút tối tăm như vậy, ta cần phải có động lực để thúc đẩy và động viên chúng ta vượt qua chúng. Đó là sức mạnh của niềm hi vọng

* **Giải thích:** Là niềm lạc quan, mong chờ và tin tưởng về những điều tốt đẹp sẽ đến

* **Ý nghĩa/ vai trò về sức mạnh của niềm hi vọng :** Hi vọng là một chất liệu không thể thiếu được trong cuộc sống của chúng ta

- Niềm hi vọng là chất men kích thích cho chúng ta vượt qua mọi trở ngại để tìm ra một cuộc sống tươi sáng hơn, tốt đẹp hơn, đầy ý nghĩa hơn...

- Niềm hi vọng đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng và những điều tốt đẹp. Nó còn giúp con người vững vàng, lạc quan trong cuộc sống...

- Niềm hi vọng giúp con người vượt lên mọi thử thách và trưởng thành: Trong cuộc sống có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách và bất hạnh. Nhưng càng khó khăn thì bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ vượt lên tất cả, chiến thắng tất cả

- Niềm hi vọng là nền tảng của sự thành công và tạo ra những kỳ tích vĩ đại.

- Đặc biệt, khi thất bại nhờ niềm hi vọng ta sẽ không bỏ cuộc liên tục rút kinh nghiệm để tiến tới thành công ở lần sau (Thomas Edison)

VD về sức mạnh của niềm hi vọng: Lớn lên trong một khu ổ chuột, là nạn nhân của nạn phân biệt chủng tộc và thậm chí đã bị lạm dụng tình dục nhưng nhờ niềm tin, Oprah Winfrey đã nỗ lực vào đại học, tham gia nhiều chương trình và giờ đã trở thành nữ hoàng truyền thông của nước Mỹ với khối tài sản lên tới hơn 3 tỷ USD... (lấy thêm các VD khác)

* **Bàn luận:**

- Bên cạnh những con người tràn đầy niềm lạc quan, hi vọng, luôn tin tưởng vào một c/s tươi đẹp thì vẫn còn đâu đó những người thiếu niềm tin, không dám đối mặt với thất bại;

- Hay nhầm lẫn giữa “niềm hi vọng” với “sự ảo vọng”, “ảo tưởng”, luôn nghĩ mình là nhất.

=> Thật đáng lên án, phê phán!

* **Bài học:**

- Nhận thức: Niềm hi vọng là một yếu tố quan trọng để hình thành nhân cách ở mỗi người. Do đó, chúng ta cần nhận thức đây là một phẩm chất tốt đẹp mà con người cần có...

- Hành động:

+ Mọi người:

. Cần có ý thức, cần biết gìn giữ, nuôi dưỡng niềm hy vọng

. Khi gặp thất bại, trở ngại không được chùn bước mà cần tiếp tục hy vọng để có thể đứng cảm đương đầu với chúng

+ Học sinh

. Học tập, tu dưỡng đạo đức thật tốt để rèn luyện niềm hy vọng

. Khi bị các bạn khác chê bai, dè bĩu thì thay vì tự ti, xấu hổ thì cần phải nuôi dưỡng niềm tin, niềm hi vọng để đối mặt với định kiến của mọi người và từ đó vươn lên

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

. Khi gặp thất bại trong học tập, khi bị điểm kém,... không nên thấy buồn phiền, chán nản mà cần rút kinh nghiệm để sau này hoàn thành bài tốt hơn, thi tốt hơn...

. Thấy bạn bè bị thất bại cần đưa ra những lời khuyên, lời động viên, chia sẻ để bạn nuôi hi vọng và lạc quan vào cuộc sống...

. Lên án những con người hay “tự ti” hoặc quá “ảo tưởng” về bản thân mình...

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: Bài thơ “*Ánh trăng*” có ý nghĩa nhắc nhở người đọc về thái độ sống “*Uống nước nhớ nguồn*”, ân tình thủy chung với quá khứ. Vậy mà ngày nay một số bạn trẻ lại sống thờ ơ, vô cảm với gia đình và xã hội. Hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về việc trên.

Hướng dẫn bài làm

1. Giải thích sự việc hiện tượng: *Bệnh vô cảm* là căn bệnh tâm hồn của những người có trái tim lạnh giá, không biết xúc động, sống ích kỉ, lạnh lùng, chỉ nghĩ đến bản thân. Họ thờ ơ, làm ngơ, bàng quang, thiếu trách nhiệm với mọi sự xấu xa, bất hạnh.

2. Thực trạng:

- Bệnh vô cảm đang diễn ra vô cùng phổ biến với những biểu hiện đa dạng (dẫn chứng)

- Bệnh vô cảm đang có chiều hướng lan rộng và len lỏi vào mọi tầng lớp trong xã hội.

* Lưu ý: khi lấy dẫn chứng cần đưa những số liệu cụ thể (chính xác hoặc mang tính tương đối).

3. Nguyên nhân:

- Chủ quan: do nhận thức của chính bản thân con người, họ có trái tim lạnh giá, không có cảm xúc, có những người chạy theo đồng tiền, theo giá trị vật chất mà quên đi tinh thần.

- Khách quan: sống trong một môi trường thiếu tình yêu thương, ra ngoài xã hội cũng không có nhiều những mối quan hệ thể hiện sự chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

4. Hậu quả:

- Đối với bản thân: bệnh vô cảm là cho người sống tự thu hẹp mình lại, trở thành một kẻ vô trách nhiệm, vô lương tâm.

- Đối với xã hội

+ Làm cho mối quan hệ ứng xử giữa con người với con người trong xã hội thiếu đi tình yêu thương, xa rời nhau.

+ Làm cho xã hội dù có phát triển thế nào đi chăng nữa nhưng vẫn là lạc hậu. Nhà văn Nam Cao đã từng viết trong tác phẩm “*Đời thừa*”: “*Không có tình thương, con người chỉ là con vật bị sai khiến bởi lòng ích kỉ.*”

5. Biện pháp khắc phục và liên hệ bản thân:

- Bản thân mỗi người cần phải nỗ lực cố gắng, sống hòa đồng, biết yêu thương san sẻ với mọi người xung quanh.

- Tham gia các hoạt động xã hội có tinh thần nhân văn.

- Lên án mạnh mẽ căn bệnh vô cảm.

- Là học sinh cần biết yêu thương, quan tâm đến bạn bè, thầy cô và những người xung quanh, tích cực tham gia các phong trào của nhà trường, cần phải tự rèn luyện cho mình lối sống đạo đức, lành mạnh, tốt đẹp, tích cực,....

Đề bài: Bằng sự hiểu biết của bản thân về văn bản và thực tế, hãy nêu suy nghĩ của em về **tính đố kỵ** của con người **trong cuộc sống** bằng một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi. (Phạm vi: Trong cuộc sống)

Hướng dẫn bài làm

I, Tìm hiểu đề:

- Dạng bài: Nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lí (xấu)
- Nội dung: Tính đố kỵ
- Phạm vi: trong cuộc sống

II, Gợi ý

1. Giải thích: Thế nào là “Tính đố kỵ”? “đố kỵ” tức là ghen ghét, là uất ức, hậm hực, v.v... trước sự thành công, sự ưu việt hoặc uy tín của người khác.

2. Biểu hiện của những con người có tính đố kỵ trong cuộc sống:

- Đó là những con người luôn cảm thấy khó chịu khi thấy ai đó hơn mình. Khi nghe một người nào đó có tin vui, thay vì chúc mừng, họ lại cảm thấy không thoải mái, ganh ghét, tức giận.
- Đó còn là những con người luôn soi mói và so sánh với người khác. Họ thường ngó dọc ngó ngang, ngó trái ngó phải từng hành động và việc làm của người khác nhưng không nhòm ngó vào sự thành đạt, hạnh phúc mà ngó vào những điểm yếu để phán xét, làm giảm giá trị của người khác.
- Những người có tính đố kỵ là người hay nói xấu, bôi nhọ người khác. Họ luôn muốn bản thân mình tốt đẹp hơn người khác thậm chí chứng minh hơn hẳn để người kia mang tiếng xấu...
- Họ không bao giờ công nhận thành quả của người khác
- Những người có tính đố kỵ còn không thích kết thân với những người giỏi hơn mình. Khi chơi với những người ấy, họ luôn cảm thấy mình kém cỏi hơn

3. Tác hại:

- Có ít thời gian để nhận ra và hưởng thụ những điều tốt đẹp trong cuộc sống, luôn sống trong sự căng thẳng, thiếu sự thoải mái.
- Phá hoại những mối quan hệ giữa người với người, cản trở sự phát triển tài năng và năng lực, gây nên những mâu thuẫn, những xung đột khiến cuộc sống trở nên phức tạp.
- Phá hoại những mối quan hệ giữa người với người, cản trở sự phát triển tài năng và năng lực, gây nên những mâu thuẫn, những xung đột để cuộc sống trở nên phức tạp.
- Về lâu dài, tính đố kỵ sẽ làm hỏng đi phẩm giá của con người.

4. Bàn luận: Bên cạnh những con người có tính đố kỵ, trong cuộc sống còn rất nhiều người sống tốt đẹp, họ biết san sẻ niềm vui, niềm hạnh phúc của người khác bằng một tấm lòng chân thực, coi đó là động lực để họ vươn lên và phấn đấu....

5. Bài học và liên hệ bản thân:

- Bài học **nhận thức:** Đố kỵ là một tính xấu cần phải bị loại bỏ trong cuộc sống.
- Bài học **hành động:**
 - + Đối với mỗi người cần phải có lòng cao thượng, biết chia sẻ thành công với người khác, phải biết cạnh tranh lành mạnh, nỗ lực vươn lên.
 - + Là học sinh, ta cần biết vui trước thành công của bạn bè, lấy đó làm tấm gương để nỗ lực trong học tập, không nên nói xấu hoặc tìm cách để hạ uy tín của bạn bè, phê phán, tránh xa những người bạn,...

Đề bài : Lời suy nghĩ của anh thanh niên gọi cho em suy nghĩ gì về cách ứng xử với mọi người. Trình bày suy nghĩ của mình bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi

Gợi ý:

1. Nêu vấn đề : Karl Marx đã từng nói: “Muốn mọi người đối xử với mình như thế nào thì hãy đối xử với mọi người như thế”. Thật vậy, câu nói gọi lên trong mỗi người chúng ta những suy nghĩ sâu sắc về lối ứng xử của con người trong cuộc sống, đặc biệt là lối ứng xử giữa con người với con người.

2. Giải thích : Vậy “ứng xử” là gì ? Ứng xử là cách chúng ta giao tiếp, cư xử với người thân, bạn bè xung quanh thậm chí là người lạ, là cách ta nhìn nhận và đánh giá bản thân hay mọi người trong cuộc sống. Như vậy, ai trong chúng ta đều muốn được người khác đối xử một cách thông minh, tốt đẹp , được người khác tôn trọng, nhìn nhận.

3. Biểu hiện của ứng xử đẹp

- Trong cuộc sống một lối ứng xử đẹp đơn giản là khi tỏ thái độ cởi mở, chân thành trong cuộc trò chuyện với mọi người xung quanh, luôn mỉm cười tích cực đồng thời lắng nghe để tạo sự thấu hiểu sẻ chia.

- Ứng xử đẹp còn là biết tôn trọng, tạo tình cảm với mới người , để lại lời hay ý đẹp, nói chuyện một cách nhẹ nhàng, từ tốn để cả hai bên đều cảm thấy được tôn trọng

- Ứng xử đẹp với người khác tức là ứng xử tốt với chính bản thân mình, biết khiêm tốn khi nói về bản thân, không phô trương, khoe mẽ hay tự tăng bốc...

- Ngoài ra, ứng xử đẹp còn là biết quan tâm, chia sẻ đồng cảm với mọi người ; cư xử đúng mực, phù hợp với hoàn cảnh...

=> Dẫn chứng :

+ Anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long : một người trẻ tuổi cởi mở, chân thành , hiếu khách luôn quan tâm tới mọi người xung quanh...

+ Cựu thủ tướng Mĩ Barack Obama - một nhà lãnh đạo được tất cả mọi người yêu quý bởi sự thân thiện, gần gũi với đời sống người dân, luôn suy nghĩ rất sâu sắc, cư xử công bằng với tất cả mọi người, không phân biệt tuổi tác....

4. Vai trò :

- Bản thân :

+ Tạo ảnh nhìn thiện cảm với mọi người, được mọi người tôn trọng

+ Xây dựng một mối quan hệ tốt đẹp với mọi người xung quanh

+ Tự hoàn thiện nhân cách và xây dựng lối sống tốt đẹp cho bản thân...

- Xã hội :

+ Tạo một xã hội ngày càng phát triển và tốt đẹp

+ Hình thành một môi trường sống văn minh, lịch sự

+ Tạo điều kiện cơ bản để đất nước phát triển

5. Bàn luận : Bên cạnh đó, chúng ta cần lên án những con người có cách ứng xử thô thiển, lỗ mãng ; nói chuyện thiếu tôn trọng với mọi người ; tỏ thái độ kèn kiệu khó chịu với bạn bè, người thân.... Những con người như vậy đáng bị người đời khinh rẻ, phỉ báng...

6. Bài học

- Nhận thức : Ứng xử đẹp là một hành động, một đạo lí tốt đẹp mà mỗi con người trong cuộc sống hiện đại ngày nay cần thiết phải có. Đó là một hình thức giao tiếp mà mỗi chúng ta cần rèn luyện để chuẩn bị cho cuộc sống hiện tại và tương lai, chính vì lẽ

đó mà ứng xử đẹp với mọi người là ứng xử đẹp với chính bản thân từ những điều nhỏ nhất nhất đến những thứ quan trọng và lớn lao hơn

- Hành động :

+ Mỗi con người chúng ta cần tự rèn luyện cho mình cách nói chuyện phù hợp với bản thân và hoàn cảnh sống, tự tạo cho mình những thói quen tốt trong giao tiếp, thay đổi tích cực lối suy nghĩ và phát ngôn đồng thời hạn chế tối đa mặt xấu của bản thân trong xã hội chung.

+ Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, mỗi bạn cần học tập và tu dưỡng đạo đức thật tốt ; học cách ứng xử đúng mực với thầy cô, bạn bè, gia đình ; học cách lạc quan, vui vẻ với tất cả mọi người ; giúp đỡ bạn bè cùng thay đổi, hình thành những thói quen tốt trong giao tiếp ; hạn chế những mặt yếu, mặt hạn chế của bản thân ; tích cực phát huy thế mạnh một cách đúng lúc, đúng chỗ...

Phùng Thị Hồng Thanh

BÀN VỀ Ý NGHĨA CỦA LỜI “CẢM ƠN” VÀ “XIN LỖI” TRONG CUỘC SỐNG HIỆN NAY

A. MỞ BÀI:

- Cuộc sống trong xã hội hiện đại: con người bận rộn quay cuồng trong công việc cá nhân, ít quan tâm đến người khác
- Trong xã hội ấy dường như lời cảm ơn, xin lỗi trở nên xa xỉ. thậm chí có người cho rằng đó là những thủ tục màu mè, khách sáo, rườm rà không cần thiết.

B. THÂN BÀI

1. Giải thích

- Lời cảm ơn là hành động được thực hiện bằng lời nói nhằm bày tỏ thái độ biết ơn, cảm kích của mình trước sự giúp đỡ của một ai đó.
- Xin lỗi là hành động dùng lời nói để tự nhận khuyết điểm về mình, mong muốn được đền bù sự thương tổn, thiệt hại hay được tha thứ khi ta gây ra những tổn thương cho người khác về tinh thần hay vật chất.

2. Biểu hiện

a. Lời cảm ơn:

+ Cát lên lúc ta nhận được sự chia sẻ giúp đỡ của người khác: lúc bố mẹ....., bạn bè....., thầy cô....., thậm chí là một người không quen biết.....

b. Lời xin lỗi

- Người biết xin lỗi luôn mở lời nhận lỗi ngay khi gây ra một hành động gây tổn thương, thiệt hại cho người khác

+ Con—bố mẹ

+ Học trò- thầy cô

+ Bản thân- những người khác ta gặp trong đời...

- Người biết nói lời xin lỗi không nói xuông mà luôn tìm cách khắc phục hậu quả mình gây ra, không tái phạm lần thứ hai.

- Người biết xin lỗi luôn sống chuẩn mực, biết tôn trọng người khác.

3. Tại sao trong cuộc sống ta cần biết nói lời cảm ơn hay xin lỗi? Điều đó có ý nghĩa gì?

a. Đó là điều tất yếu trong cuộc sống:

+ Cuộc sống của mỗi người đều gắn với cộng đồng xã hội.

+ Không ai nói trước được trong đời mình sẽ không phải nhận sự giúp đỡ của người khác hay không mắc sai lầm

→ Biết cảm ơn người đã giúp mình, xin lỗi người bị mình làm tổn thương là phép lịch sự tối thiểu trong giao tiếp, ứng xử.

b. Đó là thước đo đạo đức, nhân cách của mỗi con người., làm đẹp thêm tính cách và tâm hồn của mỗi người.

c. Giúp ta sống điềm tĩnh, chuẩn mực hơn để có những hành động đúng đắn

→ được mọi người yêu quý cơ hội thành công sẽ mở ra trước mắt

d. Làm đẹp thêm các mối quan hệ xã hội, xã hội thêm văn minh phát triển.

VD1: Lời xin lỗi của một quan chức chính phủ

VD 2: Lời cảm ơn của....

4. Cần làm gì để biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

a. Nhận thức

- Luôn hiểu những lời cảm ơn, xin lỗi có một sức mạnh lớn lao (cho VD)

- Là lời hay ý đẹp giúp ta hoàn thiện nhân cách.

b. Hành động:

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

*** Cá nhân**

- Cần rèn thói quen biết cảm ơn, xin lỗi người khác
- Cảm ơn, xin lỗi phải xuất phát từ trái tim chân thành chứ không phải là lời nói đầu môi chót lưỡi.
- Sử dụng đúng lúc, đúng chỗ, không lạm dụng để trở thành màu mè khách sáo
- Cần phân biệt giữa mang ơn và mắc nợ để có cách ứng xử đúng đắn: Mang ơn là ghi nhận công ơn của người khác mà không tính toán, mắc nợ là luôn tính toán thiệt hơn để trả ơn cho người đã giúp đỡ mình.

*** Trong gia đình**

- Bố mẹ: Làm gương cho con cái
- * Nhà trường: dạy lối sống thanh lịch..
- * Xã hội: Người lớn tuổi ...

C. KẾT BÀI

Liên hệ bản thân

- là học sinh.... Biết.....
KHông nên tiết kiệm lời cảm ơn, xin lỗi bởi lẽ: cho và nhận

Phùng Thị Hồng Thanh

Trong văn bản “Bàn về đọc sách” của tác giả Chu Quang Tiềm, tác giả đã đưa ra quan niệm về cách đọc sách. Từ quan niệm của tác giả trong bài viết và sự hiểu biết của bản thân, hãy nêu suy nghĩ của em về phương pháp đọc sách sao cho hiệu quả bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

Gợi ý

Nhà văn Chu Quang Tiềm đã từng gửi gắm suy nghĩ của mình về việc đọc sách trong văn bản “Bàn về đọc sách”: “đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn”. Đọc sách để tích lũy, nâng cao học vấn, nhưng để tận dụng những vai trò đó thì ta cần có những phương pháp đọc sách đúng đắn. Ngày nay sách nhiều, cái quan trọng nhất không phải là ta đọc bao nhiêu quyển sách mà là ta thu được bao nhiêu kiến thức sau khi đã đọc chúng, đọc ít mà chắc còn hơn đọc nhiều mà rộng. Nếu như đọc tràn giang đại hải mà không biết chọn lọc thì đọc nhiều đến mấy cũng chẳng ăn thua. Bên cạnh đó nếu đem số thời gian đọc lướt qua những quyển sách ấy mà đọc chi tiết một quyển sách thực sự có giá trị thì sẽ chẳng lãng phí thời gian mình bỏ ra. Sẽ có rất nhiều kiến thức nhân loại được viết trong mỗi cuốn sách, muốn khai thác hết chúng thì cần có thời gian nghiên ngẫm trên từng trang sách, đọc đến lúc lượng kiến thức đó đã in hằn trong trí óc thì mới gọi là hoàn thành việc đọc nó. Đọc sách cũng cần kết hợp giữa đọc rộng và đọc sâu, sau khi thu được kiến thức nào đó ta cần tìm hiểu nâng cao độ khó của nó cùng với đó mỗi lần tìm tòi đến đâu thì ta cần hiểu sâu đến đó, không nên chỉ hiểu qua loa mà dễ quên. Có thể thấy, sách đọc chủ yếu có hai loại đó là sách đọc kiến thức phổ thông và sách đọc kiến thức chuyên môn. Sách phổ thông được phổ biến và mỗi công dân đều được dạy khi còn ngồi trên ghế nhà trường, học theo giáo trình trên lớp cũng sẽ thu được khá khá kiến thức về các môn tự nhiên và xã hội nhưng cũng cần phải tham khảo thêm một vài cuốn sách bên ngoài để hiểu hơn về các môn. Sách chuyên môn thì tùy người chọn, nhưng sách nào cũng phải đọc thật kỹ, tìm sách cho thật tinh để phục vụ tốt nhất cho môn học mà mình nổi trội. Ai cũng phải kết hợp cả hai loại sách này, không thể lấy cơ chuyên môn mà từ chối những kiến thức phổ thông vì các môn liên quan chặt chẽ với nhau, không thể tách rời, hơn hết ta đang sống trong một thế giới hiện đại, năng động, trọng dụng người tài, hiểu biết rộng chính vì vậy kiến thức chính là hành trang quan trọng nhất của mỗi cá nhân để bước vào thế giới ấy. Cuối cùng, ta cần đọc sách có mục đích, kế hoạch và có khoa học. Làm việc gì cũng cần có mục đích không thể nào làm mà không biết lợi ích thu về là gì, đọc sách cũng vậy. Trước khi tìm mua sách thì nên xác định mục đích đọc nó, mua theo phong trào cũng không coi là mục đích, bắt buộc mua nó thì phải đọc và thu về điều gì đó có lợi. Để không lãng phí số tiền đã mua và giá trị của cuốn sách thì ta cũng nên có kế hoạch tìm hiểu cách đọc chúng thật hiệu quả. Sách có vai trò quan trọng vì sách là kho kiến thức bất tận của nhân loại. Con người không phải cái gì cũng biết vì thế chỉ có cách là tự mò mẫm trong những cuốn sách là cách nhanh nhất và nhớ lâu nhất. Đọc sách không chỉ nâng cao kiến thức mà đọc sách còn giúp chúng ta biết yêu thương và trân trọng những người xung quanh mình hơn.

- **Bàn luận:** Không hiểu được tầm quan trọng của sách nên vẫn còn rất nhiều kẻ chỉ đọc sách để làm đẹp bộ mặt học thức trước mọi người, mua nhiều sách chất đầy tủ để tỏ vẻ hiểu biết nhiều. Nhiều kẻ khác đọc sách chỉ qua loa gọi là cho có cũng chẳng hiểu gì, vì không biết cách đọc và không đủ kiên nhẫn để nghiên ngẫm từng trang. Những người không chịu tiếp thu kiến thức phổ thông, chỉ học mỗi kiến thức chuyên môn vô tình đã tự khiến mình bị hỏng một lượng kiến thức lớn và quan trọng.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- **Liên hệ:** Khi có được những phương pháp đọc sách hiệu quả trong tay ta cần phát huy chúng mỗi lần đọc sách để không lãng phí tiền bạc, thời gian và giá trị của sách, vừa để giúp bản thân trau dồi kiến thức, . Với vai trò là một học sinh, là một công dân thì chúng ta cần tìm cho mình một cách đọc có hiệu quả, không để bản thân lạc hướng giữa kho tàng sách rộng lớn, xác định chuyên môn, tinh ý tìm sách phục vụ cho môn đó, nhưng cũng không nên bỏ qua kiến thức phổ thông quan trọng không kém... (bổ sung thêm)

Phùng Thị Hồng Thanh

Từ văn bản “Bàn về đọc sách” tác giả đã trình bày việc quan trọng trong việc đọc sách và chọn sách. Tuy nhiên hiện nay các bạn trẻ hiện nay thường xuyên đọc truyện tranh và tiểu thuyết ngôn tình thay vì đọc các tác phẩm văn chương. Hãy nêu suy nghĩ về hiện tượng này bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi. (Phạm vi: thực tế)

Gợi ý

1) Nêu vấn đề: Từ văn bản “Bàn về đọc sách” của nhà văn Chu Quang Tiềm, người đọc thấy được việc đọc sách có một ý nghĩa, tác dụng đặc biệt với con người nói chung và tuổi trẻ nói riêng.

2) Hiện tượng:

- Một thực tế cho thấy, 90% học sinh được hỏi trong buổi khảo sát đều chọn truyện tranh hoặc tiểu thuyết ngôn tình là những cuốn sách hay và đáng để đọc thay vì những cuốn sách giáo khoa, sách tham khảo...
- Giờ đây, nó đang xảy ra rất phổ biến, không chỉ các em tiểu học mà lan đến học sinh cấp 2, cấp 3, thậm chí cả sinh viên đại học. Khi đến những nhà sách lớn nhỏ, ta có thể dễ dàng nhận thấy phần đông những người trẻ tuổi, đặc biệt các bạn nữ đều tìm đến các gian hàng bán truyện tranh, tiểu thuyết ngôn tình mà xa rời các cuốn văn học đặc sắc, thâm thúy của dân tộc.
- Vấn đề này đang ngày càng nghiêm trọng và có tính trào lưu gây nhức nhối đối với các bậc phụ huynh cũng như về phía nhà trường.

3) Nguyên nhân:

- Nguyên nhân xuất phát từ phía chính bản thân: các “độc giả”, họ tự tìm đến những cuốn sách như vậy.
- Nguyên nhân khách quan:
 - Hơn thế nữa, hiện tượng này sẽ không tràn lan và đình đốn như vậy nếu xu thế của các nhà xuất bản và các hiệu sách không đi theo trào lưu của giới trẻ chỉ vì lợi ích kinh doanh.
 - Bên cạnh đó, học sinh còn bị thu hút bởi hình thức bìa đẹp, hình ảnh sinh động, nội dung của những cuốn truyện tranh và tiểu thuyết ngôn tình dễ dàng được tiếp nhận, đang được cộng đồng quan tâm nhiều.
 - Cách tiếp nhận bản chất vấn đề của những cuốn truyện tranh và tiểu thuyết ngôn tình nhẹ nhàng mà không phải trầm ngâm, tích lũy, không đòi hỏi người đọc phải suy nghĩ nhiều mà hiểu nhanh, nhớ nhanh...

4) Hậu quả: Tất cả những nguyên nhân đó dẫn đến biết bao nhiêu hậu quả khó lường.

- Đối với bản thân người đọc, họ không còn biết đến những tác phẩm văn chương có giá trị, không còn bồi đắp cho mình những tình yêu đối với văn chương. Một số truyện tranh và tiểu thuyết ngôn tình có nội dung xa rời thực tại, ảnh hưởng trực tiếp đến người đọc, khiến họ có tư tưởng hư cấu, thiếu tính chân thực.

- Còn đối với thế hệ trẻ nói riêng và xã hội nói chung, hiện tượng này tạo nên thế hệ giới trẻ không năng động, lười suy nghĩ. Văn hóa đọc ngày càng sa sút, yếu kém và dần mất đi giá trị, những tác giả và tác phẩm văn chương chân chính bị vùi dập.

6) Biện pháp khắc phục và liên hệ bản thân:

- Điều cần thiết nhất hiện nay chính là sự quản lý và vào cuộc của chính phủ trong việc sản xuất sách và bán sách, cũng như truyền bá tới thế hệ trẻ những tác phẩm văn chương có giá trị.

- Là học sinh, khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần xác định những tác phẩm kia chỉ mang tính chất giải trí và nên tìm hiểu về các tác phẩm văn chương thật sự có ý nghĩa để trau dồi, rèn luyện vốn từ. Nếu ta thấy bạn bè chìm đắm vào truyện

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

tranh và tiểu thuyết ngôn tình thì nên khuyên bảo, can ngăn. Tuyên truyền đến mọi người cùng thấy được tác hại, hậu quả của việc quá say mê vào truyện tranh và tiểu thuyết ngôn tình. Cuối cùng, để giúp các em nhỏ tạo thói quen đọc sách, chúng ta cũng cần thường xuyên giới thiệu những cuốn sách thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, phù hợp với mục tiêu học tập...

Phùng Thị Hồng Thanh

Từ lòng yêu nước của ông Hai trong văn bản “Làng” và sự hiểu biết của bản thân, hãy nêu suy nghĩ của em về lòng yêu nước và trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với đất nước trong giai đoạn hiện nay. (Phạm vi dẫn chứng: hiện nay)

Gợi ý

1. Nêu vấn đề

“Trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.” - câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích cho chúng ta vì sao đất nước có được nền hòa bình và độc lập như ngày hôm nay. Đó là nhờ vào sự nỗ lực cống hiến cũng như tinh thần đoàn kết và, quan trọng nhất, nhờ vào lòng yêu nước sâu sắc của mỗi thế hệ. Cho đến ngày nay, tình cảm đó vẫn cần được trân trọng và phát triển hơn nữa.

2. Giải thích:

- Lòng yêu nước là tình cảm thiêng liêng, cao quý của mỗi người đối với quê hương
- Nó còn là sự cống hiến những giá trị tốt đẹp nhất của mình cho đất nước, cho xã hội

3. Biểu hiện của lòng yêu nước:

- Có tình cảm gắn bó với quê hương, đất nước
- Có tình yêu thương với đồng bào, dân tộc, giống nòi,...
- Có lòng tự hào dân tộc chính đáng
- Cần cù, sáng tạo trong lao động, ra sức cống hiến, xây dựng đất nước ngày càng to đẹp,...

- Đoàn kết, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm...

=> Lấy dẫn chứng cho phù hợp với các biểu hiện trên

3. Vai trò/Ý nghĩa: Như vậy, dù những hành động đó không quá to tát, chúng cũng đã góp phần:

- Giáo dục thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước, bồi đắp tình yêu của thế hệ trẻ đối với quê hương
- Nâng cao tình cảm giữa cá nhân và cộng đồng để đất nước ta có thể sánh ngang với cường quốc năm châu....

4. Bàn luận: Những con người không yêu nước thậm chí bôi nhọ, phá hoại,...

5. Bài học

* Nhận thức: Yêu nước là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc cần được phát huy, đặc biệt là các bạn trẻ

* Hành động

- Đối với thế hệ trẻ nói chung
 - + Nhận thức rằng lòng yêu Tổ quốc ngày nay phải gắn chặt với việc xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, tiên tiến.

+ Tăng cường lao động để giúp xây dựng quê hương ngày càng phát triển, giàu đẹp

- + Biết bảo vệ và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc
- + Tuyên truyền những cái hay, cái đẹp của nước ta cho những người bạn quốc tế khác

+ Kịch liệt lên án những hành động gây hấn, xuyên tạc, bôi nhọ danh dự của đất nước. Đồng thời, phê phán những con người đang sống thờ ơ với đất nước, sa vào các tệ nạn đồi trụy trở thành những con mọt thối nát của cả xã hội.

- Đối với học sinh nói riêng:

+ Chăm học, chăm làm, tu dưỡng rèn luyện mình để mai sau trở thành một người công dân tốt.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

+ Tham gia tích cực vào mọi hoạt động, phong trào xã hội công ích do nhà trường và địa phương tổ chức như phong trào thi đua yêu nước,...

+ Làm những hành động nhỏ mà đẹp để nâng cao vẻ đẹp của cộng đồng như: chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, vứt rác đúng nơi quy định...

Phùng Thị Hồng Thanh

Cuối bài “Sang Thu”, Hữu Thỉnh đã dùng hình ảnh “sấm” để ẩn dụ cho những biến động bất thường cho những gian gian thử thách mà con người gặp phải trên đường đời:

*Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi*

Bằng những hiểu biết về xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ về thái độ và trách nhiệm của các bạn trẻ hôm nay trước những đổi thay, biến động của cuộc sống.
(Phạm vi: trong cuộc sống)

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Cuộc sống xã hội ngày nay có rất nhiều đổi thay biến động. Trước những sự đổi thay và biến động ấy, mỗi chúng ta cần có trách nhiệm để cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

2. Biểu hiện:

- Tích cực: Khả năng thích nghi nhanh, khả năng ứng phó biến đổi mang tính chất tiêu cực hay hòa hợp với những biến phó với điều tích cực

VD: Khả năng tiếp nhận thông tin, tiếp thu luồng văn hóa mới, khả năng chống chọi luồng khí hậu biến đổi,...

- Tiêu cực: Thờ ơ, vô cảm trước nỗi đau, sự bất hạnh hay thậm chí tiếp nhận các luồng văn hóa nhưng bỏ quên rời xa văn hóa dân tộc. Hoặc như có những người quá bảo thủ, định kiến với cái mới => Trước những biểu hiện tiêu cực cần lên án, phê phán, với những bạn trẻ có những biểu hiện như vậy cần lên án mạnh mẽ hơn.

3. Trách nhiệm và liên hệ bản thân

- Nhận thức: Sự đổi thay và biến động là điều không thể tránh khỏi, nó là quy luật tất yếu buộc con người thay đổi theo và thích nghi theo.

- Hành động: Mỗi người cần thay đổi chính mình về mặt nhận thức để thay đổi hành động: phải biết thích nghi, chấp nhận cái mới, đương đầu với những khó khăn. Trong quá trình thích nghi ấy cần biết sàng lọc, lựa chọn cái tốt, rời xa cái xấu và giữ gìn bản sắc dân tộc và không chạy theo những mốt thời thượng.

- Là học sinh: Chúng ta cần học tập và tu dưỡng đạo đức thật tốt, cần phải có trách nhiệm với gia đình, với quê hương trước những biến động đổi thay bằng khả năng của mình:

- + Khuyến góp ủng hộ người dân vùng lũ lụt, vùng hạn hán khi bị thiên tai
- + Tham gia hoạt động giao lưu văn hóa để thấy được sự phát triển ở bên ngoài để phấn đấu
- + Cần có những lời khuyên, những hoạt động với bạn bè xung quanh khi bạn có hướng đi sai trong việc tiếp nhận những biến đổi của xã hội.

Trong bài thơ “ Nói với con” của nhà thơ Y Phương có viết:
“Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục.”

Từ ý nghĩa của lời người cha dặn con trong bài thơ trên, em có suy nghĩ gì về vai trò của quê hương đối với mỗi người và trách nhiệm của bản thân để xây dựng quê hương ngày càng tốt đẹp. (Trọng tâm: phần “vai trò” và “trách nhiệm”)

Bài làm

1. Nêu vấn đề:

*Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi
Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người.*

Lời thơ tha thiết như nhắc nhở mỗi chúng ta về vai trò và trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với quê hương.

2. Giải thích: Vậy “Quê hương” là gì? Quê hương là một khái niệm chỉ nơi mà ta sinh ra, lớn lên, nơi gắn nhiều kỉ niệm thơ ấu hay nói cách khác là nơi “chôn rau cắt rốn” của mỗi người...

3. Vai trò và ý nghĩa: Quê hương là nơi sinh tồn và giúp cho sự hình thành, phát triển của mỗi người. Nó có tác động to lớn đến con người và giá trị, ý nghĩa của đời sống mỗi con người:

- Quê hương là cội nguồn sinh dưỡng. Cội nguồn đó là gia đình, dòng họ,...
- Quê hương là nơi lưu giữ những kỉ niệm trong sáng, tươi đẹp của tuổi thơ mỗi người
- Quê hương góp phần hình thành nhân cách, lối sống của mỗi người
- Quê hương là nơi vun đắp, gieo hoài bão, ước mơ để mỗi người khi trưởng thành bay cao, vươn xa tới những chân trời mới...
- Quê hương còn là điểm tựa tinh thần vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh
- Quê hương là bờ vai vững chắc để ta tựa vào những lúc gục ngã trong cuộc đời, ở bên và tiếp thêm cho ta nguồn động lực để ta vững vàng hơn, là nguồn cổ vũ, động viên, đích hướng về của mỗi người...

4. Trách nhiệm và liên hệ bản thân:

- Đối với mỗi người:
 - + Chúng ta phải luôn hướng về quê hương, tôn trọng quê hương, làm nhiều điều góp phần xây dựng quê hương.
 - + Có trách nhiệm đối với nguồn cội của mình: tưởng nhớ ông bà, tổ tiên, gia đình; gắn bó chia sẻ với gia đình, với đất nước lúc khó khăn; biết hi sinh cho gia đình, quê hương,...
 - + Bảo vệ, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương
 - + Phê phán những hành động bôi nhọ, phá hoại danh dự của quê hương
- Là học sinh
 - + Chúng ta phải tu dưỡng đạo đức và tích lũy kiến thức sau này góp một phần nhỏ vào công việc dựng xây và bảo vệ quê hương.
 - + Không được chê quê hương nghèo đói, lạc hậu mà phải luôn tự hào mà nơi mình sinh ra để tự đó phấn đấu là giàu cho quê hương.
 - +Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của quê hương Việt Nam, tiếp thu tinh hoa-văn hóa nhân loại.

Đề bài: Bàn về hạnh phúc (Từ niệ**m** hạnh phúc của nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa”) (Phạm vi dẫn chứng: rộng, cả trong cuộc sống và văn học)

1. Nêu vấn đề: Cuộc sống của mỗi chúng ta không giống như một cuốn truyện đọc phần đầu đã biết phần cuối, mà nó là một bản nhạc có những nốt thăng nốt trầm, nốt thấp nốt cao và hạnh phúc chính là những nốt thăng, những nốt cao vút trong bản nhạc cuộc đời

2. Giải thích: Hạnh phúc là một trạng thái, cảm xúc của con người, diễn tả sự hài lòng đến cực điểm, không có một chút muộn phiền, lo âu hay buồn bã.

3. Biểu hiện của hạnh phúc:

- Hạnh phúc đối với mỗi người lại có những quan điểm, suy nghĩ khác nhau. Nhưng có lẽ, hạnh phúc đơn giản chỉ là ta được sống, được làm việc, được lao động.

- Hạnh phúc khi ta có đầy đủ các bộ phận trên cơ thể, có khả năng tự làm chủ cuộc đời của mình.

- Hạnh phúc khi ta có một gia đình có cả cha lẫn mẹ, sống vui vẻ, hòa thuận bất kể giàu sang hay còn khó khăn.

- Hạnh phúc là khi ta chinh phục được những ước mơ, khát khao, những đỉnh cao trong đời mà ta đã không ngừng nỗ lực, cố gắng để có được.

- Và có lẽ hạnh phúc lớn hơn khi ta thấy được những điều ta làm có ý nghĩa trong cuộc sống, hay nói cách khác là ta hạnh phúc khi ta sống có lý tưởng, sống có ý nghĩa, làm nhiều việc tốt, giúp đỡ mọi người. Hạnh phúc khi được sống vì người khác (anh thanh niên trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” cảm thấy hạnh phúc khi công việc của anh góp phần làm quân ta hạ được biết bao nhiêu phản lực Mỹ trên cầu Hàm Rồng)

- Hạnh phúc không chỉ được thể hiện qua những tiếng cười giòn giã, mà hạnh phúc còn là khi những giọt nước mắt rơi. Đó là giọt nước mắt vỡ òa ra của người mẹ trông thấy con mình được khỏe mạnh, trông thấy con thành công trên đường đời. Đó là giọt nước mắt cảm động khi được đón nhận những món quà, những lời chúc tốt đẹp từ mọi người trong những dịp đặc biệt.

4. Bàn luận:

- Hạnh phúc là điều ai cũng muốn có được nhưng cản trở lớn nhất để có được hạnh phúc chính là con người ta thường mong muốn có được những hạnh phúc quá lớn. họ không biết trân trọng những giá trị giản đơn mà họ đang có được

- Bất chấp mọi thủ đoạn, hành vi tiêu cực để đạt được những hạnh phúc to lớn

- Tạo những hạnh phúc “ảo”, không phấn đấu bằng năng lực, trí tuệ của mình để có được điều mình mong muốn.

- Ích kỉ, chỉ nghĩ đến hạnh phúc của mình, sẵn sàng chà đạp lên hạnh phúc của người khác.

5. Bài học, liên hệ bản thân

- Nhận thức: Mỗi chúng ta cần nhận thức được hạnh phúc là điều ai cũng khao khát, mong muốn có được và hạnh phúc đến từ những điều giản dị, gần gũi nhất

- Hành động: (tách ý: chung, riêng)

+Trân trọng những gì mình đang có, yêu quý những người xung quanh.

+ Làm nhiều điều tốt : dắt người lớn tuổi qua đường, quyên góp, ủng hộ, giúp đỡ những người kém may mắn hơn

+ Sống có lý tưởng, mục đích, biết ước mơ.

+ Chia sẻ hạnh phúc của mình cho mọi người để tất cả đều cảm thấy hạnh phúc.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

+ Biên hạnh phúc trở thành động lực, thúc đẩy ý chí, niềm tin để vượt qua mọi nghịch cảnh trong cuộc đời

Phùng Thị Hồng Thanh

NGHỊ LUẬN XÃ HỘI VỀ SỰ QUAN TÂM, CHĂM SÓC CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ EM. (từ ý nghĩa của văn bản “Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em)

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Trong thời kì đất nước có nhiều đổi mới như ngày nay, sự phát triển của trẻ em- những chủ nhân tương lai là vấn đề rất quan trọng và đáng lưu tâm của các tổ chức.

2. Thực trạng:

- Hiện nay, việc chăm sóc, quan tâm tới sự phát triển của trẻ em luôn được các tổ chức, chính quyền đặt lên hàng đầu. Các cơ quan chính quyền, các tổ chức thường tổ chức các buổi từ thiện, khuyên góp cho các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em không may mắn, cơ nhỡ, trẻ em bị khuyết tật,...

- Hơn nữa, các cơ quan còn tặng quà cho tất cả các em nhỏ nói chung vào mỗi dịp lễ như Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung Thu, Tết Nguyên đán,... Tất cả trẻ em trong tổ dân phố, trong vùng đều được trao tặng những món quà ý nghĩa, đặc biệt là những em có hoàn cảnh khó khăn thì càng trở nên ấm áp và ý nghĩa hơn.

- Họ còn tổ chức các hoạt động vui chơi cho trẻ em, tạo ra nhiều những sân chơi theo hình thức sân khấu hóa để các em có thể phát triển hết những khả năng của mình. Vào mỗi mùa hè, mỗi tổ dân phố trong địa phương thường tổ chức những buổi sinh hoạt hè, các em sẽ tập luyện thể dục thể thao, tham gia những tiết mục văn nghệ, hài kịch,... để vừa rèn luyện sức khỏe, vừa giải trí, giao lưu, học tập lẫn nhau.

- Không những thế, hiện nay, một số cơ quan còn xây dựng lớp học tình thương, mái ấm cho trẻ em cơ nhỡ, không có điều kiện được cắp sách tới trường. Các cán bộ, chiến sĩ trạm biên phòng cửa khẩu Bền Nghé đã cùng phối hợp với chính quyền P. Tân Thuận Đông đứng ra tổ chức lớp học xóa mù chữ mà mọi người vẫn gọi với cái tên thân thuộc là “Lớp học tình thương của các chú bộ đội biên phòng”. Nhờ lớp học tình thương của các chú bộ đội nên các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn với đi phân nào những gánh nặng, các em không có điều kiện được đi học giờ cũng đã biết đọc, biết viết. Hơn nữa, các cơ quan chính quyền còn thường xuyên tuyên truyền cho trẻ em về các tệ nạn xã hội, mở ra các buổi giáo dục, tuyên truyền về cách giải quyết, ứng phó khi gặp tai nạn trong đời sống thường ngày như tai nạn đuối nước, hỏa hoạn,...

3. Bàn luận: Tuy nhiên, công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em của các chính quyền vẫn còn gặp rất nhiều những thiếu sót và hạn chế. Trong địa phương vẫn còn xảy ra rất nhiều những vụ bạo lực gia đình, bạo lực học đường mà trẻ em phải gánh chịu hậu quả, phải chịu những nỗi đau cả về thể xác lẫn tinh thần. Hay vẫn còn rất nhiều trẻ em lang thang cơ nhỡ, chưa được đi học, chăm sóc, tự ti, mặc cảm về hoàn cảnh của bản thân của gia đình...

=> Như vậy, sự phát triển của trẻ em rất quan trọng trong việc phát triển đất nước, vì vậy, các tổ chức cần phải quan tâm, chăm sóc, chú ý hơn nữa đến sự phát triển của trẻ em.

Trong văn bản “Đấu tranh cho một thế giới hòa bình” của tác giả Mac-Két, ông đã nêu ra ý kiến: Cuộc chạy đua vũ trang “không những đi ngược lại lí trí của con người mà còn đi ngược lại lí trí của tự nhiên nữa”. Nêu suy nghĩ của em về vấn đề trên.

Gợi ý

1. Mở bài :

Chạy đua vũ trang không những đi ngược lại lí trí con người mà còn đi ngược lại lí trí của tự nhiên nữa.

2. Thân bài

*** Luận điểm 1: Chạy đua vũ trang là đi ngược lại lí trí của con người**

Chi phí cho việc sản xuất vũ khí hạt nhân vô cùng tốn kém, tốn kém đến mức cực kì phi lí, làm mất đi khả năng để con người được sống tốt đẹp hơn. Theo Tuyên bố của Hội nghị cấp cao thế giới về trẻ em năm 1990, hằng ngày có vô số trẻ em khắp nơi trên thế giới phải chịu bao nỗi bất hạnh vì là nạn nhân của chiến tranh và bạo lực; hàng triệu trẻ em phải chịu đựng những thảm họa của đói nghèo, dịch bệnh, mù chữ, môi trường xuống cấp. Mỗi ngày có tới 40.000 trẻ em chết do suy dinh dưỡng và bệnh tật. Năm 1981, UNICEF đã định ra một chương trình để cứu trợ cấp bách về y tế, tiếp tế thực phẩm và nước uống, xoá nạn mù chữ, cải thiện điều kiện vệ sinh cho 500 triệu trẻ em nghèo khổ nhất thế giới. Để thực hiện được chương trình này phải cần tới 100 tỉ đô la, nhưng tất cả đã tỏ ra là một giấc mơ không thể thực hiện được bởi số tiền quá lớn. Trong khi đó, số tiền này chỉ gần bằng chi phí cho 100 máy bay ném bom chiến lược B.1B của Mỹ và 7.000 tên lửa vượt đại châu. Giá của 10 chiếc tàu sân bay mang vũ khí hạt nhân đủ để thực hiện một chương trình phòng bệnh trong 14 năm cho hơn một tỉ người, cứu hơn 14 triệu trẻ em châu Phi thoát khỏi cái chết. hỉ hai chiếc tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân là đủ tiền xoá nạn mù chữ cho toàn thế giới, v.v... Điều mong muốn lớn nhất của tất cả con người trên Trái Đất này là sự sống sinh sôi, cuộc đời của con người ngày càng tốt đẹp hơn lên. Nhưng cuộc chạy đua vũ khí hạt nhân đã đi ngược lại mong muốn, khát vọng của con người. Chưa nói đến việc chiến tranh hạt nhân bùng nổ, chỉ sự tồn tại của vũ khí hạt nhân không thôi cũng đã gieo vào lòng chúng ta nỗi ám ảnh khủng khiếp về "cái cảnh tận thế" do những bệ phóng hạt nhân mang lại, khiến chúng ta luôn sống trong nỗi lo lắng, bất an. Chi phí quá tốn kém cho việc sản xuất vũ khí hạt nhân đã làm mất đi của thế giới nhiều điều kiện để cải thiện cuộc sống, cướp đi nhiều cơ hội để cứu giúp hàng tỉ người, đặc biệt là trẻ em, thoát khỏi nghèo đói, bệnh tật và chết chóc.

*** Lí điểm 2: Chạy đua vũ trang là đi ngược lại lí trí của con người**

Chiến tranh hạt nhân không chỉ đi ngược lại lí trí của con người, tiêu diệt loài người mà còn phản lại sự tiến hoá của tự nhiên, huỷ diệt mọi sự sống trên Trái Đất. Sự sống ngày nay trên Trái Đất là kết quả của một quá trình tiến hoá lâu dài hàng trăm triệu năm của tự nhiên với biết bao cuộc hoài thai nhọc nhằn, đau đớn. Theo G. Mác-két, chưa nói những gì to lớn, chỉ lấy những sự vật, sự việc nhỏ bé, từ khi có sự sống trên Trái Đất, phải trải qua 380 triệu năm con bướm mới bay được, 180 năm nữa hoa hồng mới nở chỉ để làm đẹp cho đời. Theo Nguyễn Tuân, một giọt mật mà con ong làm ra là kết quả của 2.700.000 chuyến bay đi tìm hoa hút mật, một nửa lít mật ong là kết quả của dặm đường lao động miệt mài 8.000.000 cây số mới có được... Nhưng nếu chiến tranh hạt nhân nổ ra, chỉ cần một tích tắc, tất cả những thành tựu khó khăn và nhọc nhằn đó sẽ bị xoá sạch dấu vết; mọi thành quả của quá trình tiến hoá tự nhiên sẽ trở lại điểm xuất phát ban đầu hoặc biến thành tro bụi vì những phát minh vĩ đại của chính

con người. Như vậy, chiến tranh hạt nhân chính là sự phản lại quy luật và sự tiến hoá của thế giới tự nhiên. Năm 1945, Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Hi-rô-si-ma và Na-ga-xa-ki thuộc Nhật Bản, biến hai thành phố đông dân này trở về thời kì hồng hoang là một ví dụ tiêu biểu.

3. Kết bài:

Có thể nói, cuộc chạy đua vũ khí hạt nhân là một tai hoạ khủng khiếp đối với sự sống, loài người, đấu tranh ngăn chặn chiến tranh hạt nhân, vì một thế giới hoà bình, vì cuộc sống ấm no hạnh phúc của con người là nhiệm vụ của tất cả chúng ta.

Phùng Thị Hồng Thanh

Thiên nhiên là một đề tài quen thuộc đã đi vào trong sáng tác của thơ ca. Tuy nhiên trong đời sống của con người thì thiên nhiên có vai trò vô cùng quan trọng. Bằng sự hiểu biết của mình, hãy nêu suy nghĩ của em về **vai trò của thiên nhiên và trách nhiệm của mỗi chúng ta trong việc gìn giữ vào bảo vệ thiên nhiên.** (Sang thu, Mùa xuân nho nhỏ,...) (Trọng tâm: “vai trò” và “trách nhiệm”)

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Từ thuở khai thiên lập địa, con người đã gắn bó chặt chẽ với thiên nhiên. Ngày nay, dù sống trong những tòa nhà bê tông cao tầng, có máy điều hòa nhiệt độ, có đầy đủ tiện nghi hiện đại... nhưng chúng ta vẫn không thể thiếu cây xanh, thảm cỏ, nước, không khí,...

2. Giải thích: “Thiên nhiên” là gì? Là tất cả những gì bao quanh cuộc sống của con người, tạo nên cảnh quan, môi trường sống để con người sinh hoạt, lao động học tập,...

3. Vai trò/ Ý nghĩa của thiên nhiên:

- Thiên nhiên cung cấp cho con người tất cả những gì thiết yếu nhất trong cuộc sống: không khí để thở, nước để uống và sinh hoạt, lương thực để ăn và duy trì cuộc sống,...

- Thiên nhiên còn cung cấp các nguồn tài nguyên để con người phát triển thì nền kinh tế càng phát triển bấy nhiêu...

- Thiên nhiên còn tự tạo ra cảnh quan đẹp để con người hưởng thụ giải tỏa căng thẳng và thư thái hơn sau những giờ lao động và học tập vất vả như vậy hiệu quả trong lao động và học tập sẽ tốt hơn...

- Thiên nhiên còn là nguồn cảm hứng sáng tác vô tận cho nghệ thuật, những lời ca, tiếng hát, bài thơ, hội họa.. được nhiều người biết đến đều lấy đề tài từ thiên nhiên...

4. Trách nhiệm của con người trong việc bảo vệ và giữ gìn thiên nhiên:

- Đối với mỗi người, chúng ta cần nhận thức được thiên nhiên có vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của con người để từ đó biết giữ gìn và bảo vệ thiên nhiên ngày một tốt hơn bằng cách:

+ Bảo vệ môi trường xung quanh chúng ta.

+ Biết sử dụng khai thác tài nguyên một cách hợp lý, không lãng phí.

+ Phê phán những hành động phá hoại, khai thác tài nguyên quá mức.

+ Bên cạnh những cảnh quan thiên nhiên cần tạo ra những cảnh quan nhân tạo để tô điểm cho bức tranh thiên nhiên trở nên đẹp hơn.

- Đối với học sinh, chúng ta cần :

+ Không vứt rác, xả rác bừa bãi.

+ Giữ gìn cảnh quan trường lớp, đường phố.

+ Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, trồng nhiều cây xanh.

+ Tuyên truyền để mọi người thấy được vai trò của thiên nhiên và tài nguyên để từ đó sử dụng tiết kiệm có hiệu quả nguồn tài nguyên.

+ Phê phán những hành động bẻ cây, phá hoại cảnh quan thiên nhiên,...

Trong cuộc sống, con người cũng thường gặp những cám dỗ ghê gớm. Từ nội dung bài thơ “Mây và sóng” của Ta-go, hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi về những cám dỗ trong cuộc sống hiện đại và bản lĩnh cần có ở mỗi người trước những cám dỗ ấy.

- **Nêu vấn đề:** Một nhà triết học có nói: “Mỗi con vật khi sinh ra đều là tất cả những gì mà nó có. Chỉ có con người là ngay từ thuở lọt lòng thì chẳng là gì cả. Nó phải làm như thế nào thì nó sẽ được trở thành như thế ấy và nó phải tự làm bằng chính tự do của nó. Tôi chỉ có thể trở thành kẻ do chính tôi làm ra”. Câu nói đó chẳng những nêu bật sự khác nhau giữa con người là con vật mà còn nhấn mạnh tới vai trò con người trong việc hình thành nhân cách của mình, đó là bản lĩnh để vượt qua những cám dỗ trong cuộc sống hiện đại.

- **Giải thích:** “Cám dỗ” là khơi dậy lòng ham muốn đến mức làm cho sa ngã, là một cảm giác rất mạnh trong ý thức của mỗi người khi bị quyến rũ và khiêu khích hành động sai trái, kêu gọi lòng ham muốn đến mức có thể làm cho sa ngã. “Sự cám dỗ” có thể là những giá trị vật chất cũng có thể là những yếu tố về tinh thần đánh vào những ham muốn tâm thường của con người. Còn “bản lĩnh” là khả năng biết kiềm chế bản thân và tự khước từ những cám dỗ, sự tự khẳng định mình, bày tỏ những quan điểm cá nhân và có chính kiến riêng trong mọi vấn đề.

- **Những cám dỗ trong cuộc sống và biểu hiện của những người có bản lĩnh để vượt qua cám dỗ:**

+ Trong cuộc sống, biết bao cám dỗ luôn rình rập con người, đặc biệt là các bạn trẻ (kể ra một vài cám dỗ)

+ Nhưng đứng trước những cám dỗ ấy, nhiều người đã đủ bản lĩnh để vượt qua (biểu hiện như thế nào, dẫn chứng)

- **Vai trò:** Bản lĩnh tốt là vừa phục vụ được mục đích cá nhân vừa có được sự hài lòng từ những người xung quanh, giúp cho bản thân có được sự tự tin trong cuộc sống, từ đó đề ra những mục tiêu và dám thực hiện chúng, vượt lên những cám dỗ ấy, thắng được những ham muốn bản năng ấy chính là thể hiện lý trí, bản lĩnh của con người, đúng như Waterstone từng nói: “Đầu hàng cám dỗ là hành động của thú tính, chiến thắng nó mới là con người”.

- **Bản luận:** Đáng buồn thay, chúng ta vẫn cần phê phán những con người thiếu ý chí, thiếu bản lĩnh để cho những cái lợi về vật chất về công danh, địa vị, sự hào nhoáng của vinh hoa phú quý cám dỗ. Đó là những con người không chế ngự được những ham muốn mang tính bản năng, để đánh mất chính mình.

- **Bài học:**

+ **Nhận thức:** Bản lĩnh vượt qua cám dỗ là quan niệm sống đẹp của những con người chân chính, tuy nhiên trong thực tế thực hiện được điều đó không dễ dàng vì những vinh hoa phú quý, danh lợi bao giờ cũng có một ma lực khủng khiếp.

+ **Hành động:**

. Mỗi người chúng ta cần có bản lĩnh và luôn nỗ lực vươn lên, đấu tranh với phần “con” để sống “người” hơn, luôn giữ được thiên lương trong bất cứ hoàn cảnh nào, tự vệ và tự ý thức được điều cần phải làm, cần rèn luyện cho trái tim mình có khả năng chịu đựng cô đơn, có sự trầm lắng của trái tim nhiệt huyết nhưng biết đâu là nguy hiểm để nhận định và đối diện.

. Là học sinh, khi còn ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần học tập và tu dưỡng đạo đức thật tốt, tự do bày tỏ những suy nghĩ của bản thân, dễ dàng thừa nhận những sai sót, khuyết điểm của mình và tiếp thu những cái hay, cái mới, cương quyết

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

không để cho bản thân mình quay cóp, chép bài trong giờ kiểm tra, sẵn sàng đứng lên nói những sai sót của bạn bè và khuyên nhủ họ, khi mắc sai lầm, ta tự giác thừa nhận và sửa sai, không lệ thuộc vào suy nghĩ và chính kiến của người khác, có tinh thần坦然 nhiên - là trạng thái tâm lí cao nhất để đối chọi với những cám dỗ đó, đồng thời cũng là sự thăng hoa của nhân cách, trước mọi cám dỗ trong cuộc sống hiện đại, lòng không bị vật dục sai khiến, thân không bị thói đời rượt đuổi, hãy để nhân cách thăng hoa, hãy để tâm hồn được thanh tịnh, hãy để tâm tươi sáng.

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: Kết thúc bài thơ “Mây và sóng” của Ta-go, nhà thơ có viết:

Con là sóng và mẹ sẽ là bến bờ kì lạ,

Con lăn, con lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vỡ tan vào lòng mẹ.

Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào.

Từ ý nghĩa của đoạn thơ, bài thơ trên và sự hiểu biết của bản thân, hãy nêu suy nghĩ của em về vai trò của tình mẫu tử và trách nhiệm của bản thân để vun đắp tình cảm ấy bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Tình mẫu tử là một trong những truyền thống đạo lí của dân tộc và tình cảm thiêng liêng ấy khiến mỗi chúng ta đều phải suy nghĩ.

2. Giải thích: Thật vậy, “tình mẫu tử” là sự yêu thương, chở che, bao dung, hi sinh của người mẹ đối với con. Tình cảm ấy vừa tự nhiên, vừa cao cả nên nó sẽ đi theo mỗi người suốt cuộc đời.

3. Biểu hiện (không trọng tâm):

- Ngay từ những ngày đầu bé thơ, mẹ đã luôn nâng đỡ, chở che,...

- Khi lớn lên mẹ luôn sát cánh, đồng hành trên đường đời đầy gian lao và thử thách

- Dành cả cuộc đời để yêu thương, quan tâm, chăm sóc cho những đứa con của mình mà không mong đền đáp bởi niềm hạnh phúc của mẹ chính là nhìn thấy các con hạnh phúc, trưởng thành

- Sẵn sàng làm tất cả những điều tốt đẹp nhất cho con thậm chí phải hi sinh bản thân mình để con được hưởng cuộc sống tốt đẹp nhất,....

=> Dẫn chứng: lấy từ thực tế đời sống (...) và trong văn học (ca dao, bài thơ “Con cò”,...)

4. Vai trò/ Ý nghĩa: (trọng tâm) Tình mẫu tử là một thứ tình cảm vô cùng thiêng liêng và cao quý, cũng chính là thứ tình cảm sâu nặng nhất trong mỗi con người, do đó nó có vai trò và ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Trước hết, mẹ chính là điểm tựa tinh thần bất diệt cho những đứa con. Mẹ là nơi nương tựa bình yên và bền vững với mỗi người khi vấp ngã. Thật hạnh phúc biết bao khi mỗi lúc ta vui, ta buồn, chán nản, mệt mỏi, ta lại có người mẹ đầy hiền dịu ở bên an ủi, vỗ về. Hơn nữa, lòng bao dung và sự chở che của mẹ sẽ tiếp thêm sức mạnh giúp chúng ta vượt qua những khó khăn, thử thách, chông gai và những cám dỗ của cuộc đời. Sức mạnh của tình mẫu tử đã khiến em bé trong bài thơ “Mây và sóng” của Tago bỏ qua những lời cám dỗ vui chơi của mây và sóng để trở về với người mẹ em yêu vẫn “đang đợi ở nhà”. Có ai đó đã nói “Có những lúc chỉ tình yêu của mẹ mới hiểu được những giọt nước mắt của chúng con, có thể giúp xoa tan nỗi thất vọng và giúp chúng con vượt qua nỗi sợ hãi”. Người con, trong tình yêu thương, sự chở che, nâng đỡ vô bờ bến của người mẹ, không còn khuyu ngã mà sẽ mạnh mẽ đứng lên bước vào cuộc sống. Sự dạy dỗ, chỉ bảo ân cần của người mẹ sẽ là hành trang quý báu cho mỗi người con vững bước vào cuộc đời, vào tương lai phía trước khiến cuộc đời mỗi người trở nên ấm áp hơn,...

5. Bàn luận:

- Những người mẹ nhẫn tâm vứt bỏ cốt nhục của mình, hành hạ, đánh đập con.

- Những đứa con đối xử tệ bạc với cha mẹ, không chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ,...

6. Trách nhiệm và liên hệ bản thân (phần trọng tâm)

Qua đó, mỗi người con cần biết trân trọng tình mẫu tử bởi đây là một truyền thống, một đạo lí tốt đẹp của dân tộc. Trân trọng tình mẫu tử cũng là một biểu hiện của chữ hiếu trong đạo làm con. Hơn nữa, mỗi người con cần có những hành động thiết

thực để thể hiện tình yêu thương dành cho mẹ mình. Ta phải biết quan tâm, chia sẻ đối với những người mẹ trong lúc khó khăn. Những lời động viên đầy chân thành, tha thiết dành cho người mẹ mình của mình cũng là một hành động thiết thực để thể hiện tình cảm của mỗi người con dành cho mẹ, giúp mẹ có thêm động lực trong cuộc sống

Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần có để vun đắp tình mẫu tử ngày một tốt đẹp và đáng quý trọng. Trước hết, ta cần học tập và tu dưỡng đạo đức thật tốt, có những hành động thiết thực thể hiện tình yêu đối với mẹ mình như biết nghe lời, giúp đỡ, biết quan tâm, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống,.. Mỗi người tuyệt đối không được có những hành động vô lễ, càng không được hỗn xược đối với người mẹ của mình... Tình mẫu tử là một truyền thống đạo lí của dân tộc và là một thứ tình cảm thiêng liêng, đáng quý trọng của mỗi con người. Mỗi người con xin hãy thương yêu người mẹ của mình và trân trọng hơn tình mẫu tử thiêng liêng cao quý, vì dù con ở đâu, con là ai, con cũng vẫn mãi là con của mẹ:

“ *Con dù lớn vẫn là con của mẹ*

Đi suốt đời lòng mẹ vẫn theo con.”

Trong văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”, tác giả Vũ Khoan có viết “*Trong những hành trang ấy, có lẽ sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất*”. Chuẩn bị bước vào ngưỡng cửa THPT, theo em, hành trang của bản thân em là gì? Hãy trả lời câu hỏi bằng một đoạn văn khoảng ½ trang giấy thi.

Gợi ý

1. **Nêu vấn đề:** Trong văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”, tác giả Vũ Khoan có viết một câu khiến mỗi chúng ta phải suy nghĩ “Trong những hành trang ấy, có lẽ sự chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất”.

2. **Giải thích:** “Hành trang” đơn giản được hiểu là đồ dung, trang bị chuẩn bị mang theo khi đi xa nhưng “hành trang” để bước vào 1 cuộc sống mới lại không đơn thuần như vậy. Đó là tri thức, là kĩ năng, là thói quen, ... để mỗi cá nhân sẵn sàng đi vào 1 thời kì mới tiến từng bước nhỏ để cải thiện bản thân và cả xã hội.

3. Đất nước Việt Nam ta đang đứng trước những biến đổi to lớn cả về mặt văn hóa và kĩ thuật trong thời kì đổi mới, xóa bỏ cái cũ, cái xấu, cái chưa tốt để chào đón những cái hiện đại mới mẻ hơn vào cuộc sống. Với mỗi con người thì hành trang cần thiết sẽ khác nhau, tinh thần cảm xúc cũng khác nhau. Vậy nhưng có lẽ yếu tố quan trọng nhất để chuẩn bị chào đón tương lai mới mẻ là bản thân mình, bản thân mỗi con người với khả năng của người đó.

- Hành trang ấy có thể là trí tuệ, kiến thức, kĩ năng mà mỗi con người đã tích lũy được trong suốt mười mấy năm học ; là kiến thức văn hóa xã hội ; là kĩ năng giao tiếp, ứng xử ; là trí tuệ trên thông thiên văn dưới tường địa lí ; trên hết là khả năng thực hành, áp dụng lí thuyết vào đời sống thực tế đời sống. Dù có thông thuộc kiến thức trên sách vở đến đâu mà chân tay đầu óc không linh hoạt vận dụng thì kiến thức đó cũng là vô ích.

- Hành trang ấy còn có những thói quen tốt đẹp (sự đoàn kết, cần cù, chăm chỉ,....)

- Hành trang ấy còn có sức khỏe của mỗi người. Người có sức khỏe sẽ có một hành trang quan trọng để vào đời, đủ sức khỏe mới có thể thực hiện được những mục tiêu đề ra...

- Hành trang ấy cũng có thể là những ước mơ, hoài bão ; là niềm tin, hy vọng tuy nhỏ bé nhưng lại như điểm tựa tinh thần mạnh mẽ để người ta có dũng khí đối mặt với chông gai thử thách, cốt chỉ muốn đạt được kết quả tốt nhất, cán đích mọi giới hạn tưởng như không thể vượt qua.

- Bên cạnh những hành trang do chính con người chuẩn bị còn có những yếu tố do người xung quanh tạo nên. Đó chính là sự tin tưởng động viên, giúp đỡ từ gia đình ; là những cái ôm, cái vỗ vai nhẹ nhàng than thiết từ bạn bè hay rộng hơn là nguồn kinh tế đầy đủ mà người thân, người nhà cố gắng hỗ trợ phần nào giúp chúng ta đáp ứng mọi nhu cầu hoạt động của đời sống . Nhưng dù là ở bất cứ hoàn cảnh nào , bất cứ thời gian địa điểm xuất phát là đâu thì chính bản thân con người ta mới là hành trang quan trọng nhất, quyết định mọi thứ bao cả đường đi - thử thách trong cuộc sống sau này.

4. **Bài học liên hệ:** Chính vì vậy, mỗi chúng ta cần phải tự giác trau dồi bản thân, tích lũy nhưng kĩ năng cần thiết, có chọn lọc, không thể mỗi cái biết 1 chút mà không hiểu thực chất vấn đề. Xã hội con người cần tham gia vào đời sống bằng bản chất thật sự tạo mối quan hệ chân thật với người xung quanh ; đừng nên giả tạo hay che giấu cái mình không biết. Hơn hết là lớp trẻ Việt Nam, mỗi thanh - thiếu niên lại càng cần thiết hơn trong việc chuẩn bị đầy đủ, kĩ càng trang bị, hành trang để sẵn sàng đối mặt với sóng gió sau này. Hãy trở thành 1 bản thể mà dù có bão bùng hay lốc tố

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

cũng không thể quật ngã, tựa như loài cỏ dại tuy nhỏ bé mà kiên cường, rễ ăn sâu vào lòng đất, không dễ dàng lung lay. Sau cùng nếu đã nắm trong tay sự chuẩn bị tốt nhất, hãy biết cách sử dụng, tận dụng sự thông minh để đạt được kết quả tốt nhất cho chính mình, đem cái nhất đó để cống hiến cho xã hội loài người ngày một nhân văn và phát triển

Phùng Thị Hồng Thanh

Từ văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”, hãy viết một đoạn văn với chủ đề: *một thói quen tốt đẹp cần hình thành, rèn luyện để chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới.* (Nêu suy nghĩ của em về một thói quen tốt đẹp của người Việt Nam – điểm mạnh)

Gợi ý: Đây là dạng đề mở, học sinh có thể lựa chọn một trong các thói quen tốt đẹp của người Việt Nam để viết căn cứ vào cách nêu của tác giả trong bài viết (đoàn kết, đùm bọc, yêu thương, cần cù, chăm chỉ,...)

1. Nêu vấn đề:

Từ xưa đến nay, người Việt Nam ta vốn mang trong mình nhiều thói quen tốt đẹp và một trong những thói quen tốt đẹp ấy là *truyền thống đoàn kết, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau.*

2. Giải thích:

- “*đoàn kết*” là sự hợp tác chung tay góp sức để kết thành một khối thống nhất về cả tư tưởng lẫn hành động nhằm thực hiện một mục đích chung, đem lại lợi ích vì sự phát triển của tập thể. Đoàn kết là một truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta, thể hiện qua sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau bằng những hành động cụ thể, nhất là những khi gặp hoạn nạn, khó khăn.

- “*đùm bọc*” là giúp đỡ, che chở, yêu thương nhau với tất cả tình cảm chân thành.

3. Biểu hiện:

- *Trong quá khứ:* Thực tế cho thấy, từ xa xưa, dân tộc Việt Nam ta đã trải qua những cuộc kháng chiến lịch sử, phát triển và xây dựng nước ngày một giàu mạnh xuất phát từ lòng yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau.

+ Khi thực dân phương Tây sang xâm lược, nhân dân ta đã phát huy truyền thống tốt đẹp ấy: nhân dân miền Bắc cũng như miền Nam chung tay, chung sức đánh đuổi giặc ngoại xâm. Khi miền Bắc thống nhất, miền Nam vẫn còn đấu tranh, nhân dân miền Bắc đã ủng hộ nhân dân miền Nam về cả vật chất lẫn tinh thần, biết bao tấm gương vào chiến trường, hỗ trợ thuốc men, pháo đạn...

- *Ngày nay:* Cho đến ngày nay, người Việt Nam ta vẫn tiếp tục thói quen tốt đẹp ấy.

+ Hằng năm, đồng bào miền Trung gặp rất nhiều tai nạn lớn, họ quặng mình trong cơn bão lũ, đau buồn trước những mất mát, gian lao trong cuộc sống. Để giúp đỡ họ, người ta đã tạo ra một số chương trình như ngôi nhà mơ ước, lớp học tình thương,... Họ đã nhờ vào những nhà tài trợ lương thiện đóng góp những khoản tiền nhỏ nhỏ dù là ít nhưng cũng góp phần xây dựng nên một mái ấm cho người miền Trung, để họ được hưởng sung túc, hạnh phúc. Riêng các bạn học sinh, các bạn cũng ủng hộ tiền và sách vở của mình để giúp đỡ các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn khác.

+ Ngoài ra, Nhà nước còn tổ chức các hoạt động giúp đỡ, chia sẻ với những bà mẹ Việt Nam anh hùng và những người có công với cách mạng...

4. Vai trò, ý nghĩa:

Như vậy, đoàn kết, đùm bọc là một truyền thống quý báu của dân tộc ta. Sống biết đoàn kết sẽ được mọi người yêu quý. Hơn nữa, nó còn giúp con người tạo nên sức mạnh để vượt qua được khó khăn, như Publilius Syrus từng nói: “Nơi nào có sự đoàn kết, nơi đó có chiến thắng”.

5. Bàn luận:

Tuy nhiên, bên cạnh thói quen tốt thì đâu đó vẫn còn những người trong xã hội có nhiều thói quen chưa tốt như những kẻ sống ích kỉ, chỉ biết đến lợi ích cá nhân, sống thờ ơ, vô cảm với nỗi đau của những người khác. Họ chỉ biết đứng nhìn người ta

gặp khó khăn mà không hề giúp đỡ. → Điều đó là trái với đạo lý dân tộc. → Do đó, cần phải lên án, phê phán, chê trách những con người có thói quen xấu đó.

6. Bài học:

a, Nhận thức: Đoàn kết, đùm bọc thật sự là một đức tính cần thiết trong việc xây dựng và hình thành tính cách con người, là một truyền thống tốt cần được phát huy, nhưng để có được thói quen này, mỗi người phải trải qua sự rèn luyện.

b, Hành động:

* *Đối với mọi người nói chung:* Thường xuyên giúp đỡ mọi người xung quanh

- Thường xuyên quan tâm, giúp đỡ, hỏi han hàng xóm để xóm làng, địa phương mình luôn khăng khít, vui vẻ, vững mạnh, yên vui

- Trong gia đình, luôn biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, đoàn kết một lòng để cả gia đình luôn được thuận hòa, hạnh phúc.

- Nhân dân cả nước cùng phát huy cao tinh thần đoàn kết, “chị ngã em nâng” thì đất nước sẽ vững bước đi lên, không một trở ngại nào làm chùn bước.

* *Đối với học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường:*

- Biết phấn đấu trong học tập, rèn luyện nhân cách trong sáng, bản lĩnh vững vàng trở thành người hữu ích mai nay đem sức mình xây dựng quê hương đất nước.

- Thường xuyên giúp đỡ mọi người xung quanh từ những việc nhỏ cho đến việc lớn, đặc biệt là với bạn bè, thầy cô, ông bà, cha mẹ.

- Luôn biết hỗ trợ bạn bè trong học tập, giảng lại bài cho bạn nếu bạn chưa hiểu; sau khi tan học, giúp cha mẹ việc nhà, trông em...

- Chúng ta nên học tập tinh thần đoàn kết, đùm bọc để xây dựng một tập thể lớp vững mạnh, không đánh nhau gây gổ với bạn bè, tạo nên các mối quan hệ tốt đẹp với mọi người. Vận động các bạn trong một lớp cùng chơi với nhau chứ không chia ra chơi theo nhóm để rồi người này nói không tốt về người kia gây ra hiểu lầm.

- Tạo mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè thế giới về con người Việt Nam thân thiện nhằm thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết.

- Tuyên truyền cho mọi người thấy được tác dụng của truyền thống tốt đẹp này.

Từ văn bản “Bàn về đọc sách” của Chu Quang Tiềm, hãy viết một đoạn văn viết về chủ đề: “**Đọc sách giúp con người trưởng thành về cả trí tuệ và nhân cách**” bằng một đoạn văn khoảng 1/2 trang giấy thi (Vai trò của việc đọc sách trong). Liên hệ bản thân để tìm ra phương pháp đọc sách sao cho hiệu quả

Gợi ý

- **Nếu vấn đề:** Sách có vai trò vô cùng quan trọng vì “từ cổ chí kim” đọc sách vẫn là con đường hiệu quả để con người chiếm lĩnh tri thức của nhân loại.

- **Vai trò của đọc sách:**

+ Trước hết, **đọc sách giúp con người phát triển về mặt trí tuệ**. Sách là một nguồn kho báu vô tận của tri thức, hiểu biết do bản thân con người tạo ra. Nó là sự tích lũy, đúc kết qua những kinh nghiệm sống, bài học mà mỗi con người có thể rút ra qua những tình huống đối nhân xử thế. Có lẽ vì nó mang trong mình mọi tinh hoa, thành quả của nền văn hoá do những thế hệ đời trước tạo ra nên chúng ta có thể mở rộng tầm hiểu biết, trí tuệ ngày càng mở mang. Sách giúp suy nghĩ của con người vượt qua mọi giới hạn về không gian và thời gian. Những cuốn sách về thiên văn của Bruno hay Galile mở ra cho mắt chúng ta một bầu trời mới, một chân trời mới của tri thức, thay đổi hoàn toàn suy nghĩ của loài người. Nếu không có những kiến thức ấy thì đến bây giờ loài người vẫn tin rằng Trái Đất là một mặt phẳng thay vì hình cầu, làm thay đổi nhận thức của con người về Trái Đất và sự tồn tại của những hành tinh khác trong hệ mặt trời. Gherans từng có một câu nói bất hủ: “Tôi đọc sách không những để mở mang trí tuệ mà còn để nâng cao tâm hồn”.

+ Đọc sách không chỉ giúp chúng ta “mở mang trí tuệ” mà nó còn **giúp cho nhân cách của chúng ta được hoàn thiện**. Những cuốn sách hay và ý nghĩa sẽ giúp ta cảm thấy tâm hồn như được thanh thản, nhẹ nhõm hơn. Chúng ta có thể đắm nước mắt khi đọc những trang văn cảm động trong truyện “*Những người khốn khổ*” của Victor Hugo hay “*Những tấm lòng cao cả*” của Edmondo De Amicis. Trong số những tác phẩm văn học Việt Nam, truyện “*Đất rừng phương Nam*” làm ta cảm thấy mình thật may mắn khi có một gia đình với bố, với mẹ và được sống trong hoà bình – những điều mà trước đây ta chưa từng nghĩ đến, khác xa cậu bé An trong tác phẩm. Như vậy, những cuốn sách thực sự có giá trị bao giờ cũng chứa đựng những tư tưởng, tình cảm đúng đắn, sâu sắc của nhân vật. Đọc những cuốn sách đầy ý nghĩa và nhân văn ấy, chúng ta sẽ biết tránh xa, lên án cái xấu, cái ác và biết yêu thương, đồng cảm với những cái hay, cái đẹp trong tác phẩm. Đối với chúng ta, sách là một hành trang không thể thiếu để mỗi người bước vào cuộc sống. Sách đánh thức vào trong tâm hồn mỗi người đọc những cảm xúc đẹp, khơi lên những suy ngẫm, trăn trở để con người tự hoàn thiện, làm chủ bản thân khỏi những cám dỗ của cuộc đời, sống sao cho hợp tình, hợp lí. Có thể nói, sách có vai trò vô cùng to lớn và việc đọc sách chính là cách để chúng ta hoàn thiện bản thân mình.

- **Liên hệ bản thân để có phương pháp đọc sách hiệu quả:**

+ Thường xuyên đọc sách nhưng đọc sách không cốt lấy nhiều, quan trọng là phải chọn cho tinh, đọc cho kĩ,...

+ Đọc sách cũng cần kết hợp giữa đọc rộng và đọc sâu, đọc sách phổ thông kết hợp với đọc sách chuyên môn,...

+ Đọc sách cần có mục đích, có kế hoạch và thật khoa học (đọc sách để làm gì, sắp xếp thời gian đọc sách ra sao,...)

+ Lựa chọn sách tốt để đọc, tránh xa những sách không phù hợp với lứa tuổi...

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

+ Phê phán những người bạn không chịu đọc sách, trau dồi trí tuệ và nhân cách qua những trang sách nhân văn mà đắm chìm vào các hoạt động không lành mạnh khác...

*** Chú thích:**

_____ : thành phần biệt lập tình thái

===== : khởi ngữ

Phùng Thị Hồng Thanh

Trong văn bản “Cố hương”, nhân vật “tôi” trước khi rời quê hương vẫn mong muốn quê hương ngày càng tốt đẹp hơn. Từ tình cảm của nhân vật “tôi” đối với quê hương, nêu suy nghĩ của em về tình cảm của mọi người đối với quê hương và trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc xây dựng quê hương mình.

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: “Người ta có thể tách con người ta ra khỏi quê hương chứ không thể tách quê hương ra khỏi con người”, câu nói Raxun Gamzatop đã nhắc ta về một thứ tình cảm thiêng liêng mạnh mẽ luôn tiềm tàng trong mỗi con người ta, đó là tình yêu quê hương.

2. Giải thích:

- “Quê hương”: là mảnh đất nơi ta “chôn rau cắt rốn”, nơi ta sinh ra, gắn bó và lớn lên.

- “Tình yêu quê hương”: là tình cảm yêu thương triu mến đẹp đẽ mà ta dành cho quê hương mình, dành cho mảnh đất ta đã sống, cho người thân và những thứ quen thuộc nơi đó.

3. Biểu hiện:

a. Xưa:

- Khi tiếng súng đạn nổ ra muôn nơi, bao người đã đứng lên đấu tranh với mong muốn dành độc lập dân tộc.

VD: Đứng đầu chính là vị chủ tịch Hồ Chí Minh yêu quý của chúng ta đã ra đi tìm đường cứu nước, chàng thanh niên rời đi ngày 5/6/1911, nung nấu một quyết tâm cháy bỏng đó là giành “tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”.

b. Nay:

- Tình yêu quê hương lại được chuyển hóa thành những thành tựu, những góp sức nhỏ nhỏ cho sự nghiệp xây dựng và củng cố đất nước.

+ Bao sinh viên sau khi tốt nghiệp đã tình nguyện làm việc, cống hiến mà thầm lặng trên những nẻo đời vùng Tây Nguyên Tổ quốc với mong muốn một ngày đất nước không còn những hộ nghèo, hộ đói.

+ Nhiều bạn trẻ khác đang “khởi nghiệp” bằng chính bàn tay, khối óc dám nghĩ, dám làm và biết làm của mình.

- Những con người ở nơi đất khách quê người nhưng vẫn luôn nhớ về đất nước, mong một ngày có thể quay lại mảnh đất xưa kia của mình.

- Tình yêu quê hương còn được thể hiện ở niềm hi vọng mãnh liệt về một tương lai tươi sáng, ngày mai tốt đẹp của quê hương mình dù thất vọng, chán nản như nhân vật “tôi” trong tác phẩm “Cố hương” của Lỗ Tấn.

4. Vai trò, ý nghĩa:

- Tình cảm ấy đã trở thành một phần trong nhận thức mỗi người, góp phần làm nên phẩm chất quý báu và là thước đo phẩm giá của mỗi người.

- Tình yêu quê hương còn kết tinh thành điểm tựa để con người có thể vươn lên trong nghịch cảnh, từ mục tiêu khiến cho đất nước tốt đẹp hơn con người biến nó thành lý tưởng để phấn đấu.

- Tình cảm đó còn là chất kết dính những con người cùng một nơi giống với nhau, tình yêu nước đã khiến những con người riêng lẻ tập hợp thành một cộng đồng đoàn kết với một mục đích chung là làm cho quê hương tốt đẹp hơn.

5. Bàn luận:

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Thế nhưng bên cạnh những con người có tình yêu nước nồng nàn còn có những con người thờ ơ trước khó khăn của đất nước, thậm chí còn có cả những con người “bán nước”, sùng ngoại một cách quá đà... những người như thế đáng để ta lên án phê phán gay gắt.

6. Bài học:

- Nhận thức: Tình cảm đối với quê hương là một đạo lí, một truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Hành động: (Trách nhiệm của giới trẻ Việt Nam)

+ Giới trẻ phải tự mình khơi gợi lòng yêu quê hương ẩn sâu trong mỗi người.

VD: Trong thời gian nghỉ, giới trẻ Việt Nam hãy đến thăm vùng Hà Giang của đất nước, vi vu giữa các tầng mây, lặn lội qua những ngọn núi cao, để lên đến đỉnh thu muôn trùng núi non vào tầm mắt, để thấy sao đất nước mình lại đẹp đến thế; dành chút thời gian, thường thức ca chèo Huế trên dòng sông Hương vào một đêm gió lộng rồi thả đèn hoa đăng, để thấy sao đất nước mình có cái duyên lạ thường.

+ Thế hệ trẻ phải tích cực rèn luyện và tu dưỡng đạo đức để cống hiến hết mình cho Tổ quốc.

+ Giới trẻ còn phải tích cực khắc phục những điểm yếu của con người Việt Nam, đặc biệt là sự sùng ngoại hoặc bài ngoại quá mức là điểm yếu mà giới trẻ hay mắc phải.

+ Giới trẻ hãy phát triển hướng ra ngoài thế giới, để trong thời kì hội nhập như hiện nay, đem lại cho đất nước nhưng tinh hoa thế giới nhưng đồng thời không mất đi những nét đẹp của dân tộc Việt Nam.

=> Gắn vào hành động cụ thể của học sinh

Trong bài thơ “Viếng lăng Bác”, nhà thơ Viễn Phương có viết:

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ

Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân

Hai câu thơ thể hiện lòng biết ơn vô hạn của nhân dân ta đối với Bác - vị Chủ tịch đã hi sinh trọn đời cho nhân dân, đất nước và đạo lí ấy từ lâu đã trở thành truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta. Hãy nêu suy nghĩ của em về lòng biết ơn bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi. (Phạm vi: rộng)

Gợi ý:

1. Nêu vấn đề: Từ xưa đến nay, dân tộc ta vốn mang trong mình nhiều đạo lí và truyền thống tốt đẹp. Một trong những truyền thống, đạo lí tốt đẹp đó là lòng biết ơn.

2. Giải thích: “Lòng biết ơn: là tấm lòng nhớ ơn đến những người đã từng giúp đỡ mình, tạo ra cho mình những thành quả để mình hưởng thụ, để mình có được cuộc sống tốt đẹp.

3. Biểu hiện: Người có lòng biết ơn là người luôn biết ghi nhớ và trân trọng những gì người khác trao tặng hay để lại cho mình. Họ luôn trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị ấy trong cuộc sống. Mỗi sự giúp đỡ ý nghĩa đều khiến họ cảm động và hàm ơn...

VD: Trong xã hội, lòng biết ơn được biểu hiện bằng những nghĩa cử cao đẹp, phù hợp với các chuẩn mực, đạo lí làm người:

- Thờ cúng ông bà, tổ tiên đã khuất để thể hiện lòng biết ơn sâu sắc của con cháu đối với các bậc sinh thành đã có công dưỡng dục chúng ta nên người...

- Tri ân các anh hùng, liệt sĩ đã hi sinh thân mình để bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc (27/7)...

- Truyền thống “Tôn sư trọng đạo” để nhớ ơn những người thầy đã giúp chúng ta nên người.... (20/11)....

4. Vai trò:

- Lòng biết ơn là cơ sở đạo làm người, giúp chúng ta tự hoàn thiện bản thân và nhân cách.

- Mọi quan hệ giữa con người với con người trong xã hội ngày càng trở nên vững vàng và tốt đẹp...

- Lòng biết ơn là truyền thống của dân tộc Việt Nam mà ta cần giữ gìn và phát huy.

5. Bàn luận:

Tuy nhiên, trong xã hội còn đâu đó những kẻ vô ơn, vong ân bội nghĩa, ăn cháo đá bát,... không coi trọng lòng biết ơn, những kẻ đó cần lên án và phê phán nghiêm khắc.

6. Bài học:

a) Nhận thức:

Lòng biết ơn là một truyền thống tốt đẹp cần phát huy nhưng nó không tự nhiên mà có, nó là kết quả của quá trình rèn luyện và tu dưỡng lâu dài.

b) Hành động:

- Mỗi chúng ta phải bày tỏ lòng biết ơn bằng cách: luôn nhớ tới công ơn của những người đã khuất, làm nhiều việc tốt, giúp đỡ những người đã từng giúp mình, tuyên truyền để mọi người thấy được vai trò cả ý nghĩa của lòng biết ơn, tham gia các hoạt động tình nguyện

- Là học sinh, ta phải rèn luyện và tu dưỡng đạo đức thật tốt, hãy tỏ lòng biết ơn chân thành với cha mẹ, trở thành những người con sống có hiếu, chân thành với các thầy cô giáo, trở thành những người sống có nghĩa bằng những hành động cụ thể:

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

chăm ngoan, học giỏi, giúp đỡ gia đình... (gọi tên các hành động cụ thể), nhớ ơn những người đã tạo ra thành quả cho chúng ta hưởng thụ, nhớ ơn các thầy cô giáo,...

Phùng Thị Hồng Thanh

Khi ông họa sĩ muốn vẽ anh thanh niên, anh đã từ chối và nói “*Không, không đừng vẽ cháu! Để cháu giới thiệu với bác những người khác đáng cho bác vẽ hơn.*” Qua lời nói trên, ta thấy anh là một chàng trai rất khiêm tốn. Từ vẻ đẹp của anh thanh niên, viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về **khêm tốn** và học sinh cần làm gì để rèn luyện đức tính ấy.

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Tiểu thuyết gia nổi tiếng người Scotland Walter Scott từng nói: “*Một cái đầu tình táo, một trái tim trung thực và một linh hồn khiêm nhường, đó là ba người dẫn đường tốt nhất qua thời gian và cõi vĩnh hằng.*” Tình táo và trung thực, ta có thể có được qua thời gian nhưng khiêm tốn lại không thể có được dễ dàng như vậy.

2. Giải thích: “**Khêm tốn**”: một đức tính tốt đẹp của con người, thể hiện ở sự biết đánh giá bản thân, không tự đề cao mình hơn người khác, không tự cho mình hơn tất cả mọi người, không phô trương, khoe khoang và kiêu căng tự mãn về những điều đạt được mà luôn biết lắng nghe và học hỏi.

3. Biểu hiện của những con người khêm tốn:

- Sống mực thước, kín đáo, hợp lí, hợp lẽ, không phô trương, khoe khoang, không xa hoa, lãng phí;
- Không khoe đức, khoe tài, khoe công,... “*Bác học cũng phải học*” là cách sống khêm tốn.
- Luôn có ý thức và thái độ đúng mực trong việc đánh giá bản thân, không tự mãn, tự kiêu.
- Luôn thành kính, biết tôn trọng lẫn nhau, để có thể học hỏi được từ người khác.

=> Dẫn chứng:

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng ta - một con người được tất cả con dân Việt Nam và bạn bè quốc tế ngưỡng mộ bởi sự giản dị và khêm tốn trong từng lời nói tiếng nói hằng ngày. Chưa bao giờ trong lịch sử Việt Nam và có lẽ cả thế giới, có một vị Chủ tịch nước lấy chiếc sàn nhỏ bằng gỗ bên cạnh chiếc ao làm “*cung điện*” của mình.

+ Tôn Hiền Anh, cô sinh viên Đại học Harvard - trường đại học hàng đầu thế giới, khi được phỏng vấn đã khêm tốn nhận mình là “*không thông minh lắm, phải lấy càn cù bù thông minh*”.

+ Trong văn học: Anh thanh niên trong truyện ngắn “*Lặng lẽ Sa Pa*” đã nói “*Không, không đừng vẽ cháu! Để cháu giới thiệu với bác những người khác đáng cho bác vẽ hơn.*” khi ông họa sĩ muốn vẽ anh bởi anh thấy mình chưa là gì so với những người cũng sống, cũng cống hiến cả đời cho công việc, anh thấy mình còn nhỏ bé lắm.

4. Vai trò:

- Khêm tốn đã trở thành một phần trong nhận thức mỗi người, góp phần làm nên phẩm chất quý báu và là thước đo phẩm giá của mỗi người.

- Khêm tốn khiến con người ta trở nên tốt đẹp hơn, hoàn thiện hơn, khiến bản thân thêm phần đáng trọng, khiến bạn bè mọi người xung quan thêm phần yêu quý, tự hào.

- Khêm tốn mở ra những cơ hội nâng cao kiến thức khi ta biết lắng nghe, là khiến cho ta thêm thận trọng trong cuộc sống để bước đi đến thành công thêm vững vàng.

5. Bàn luận: Thế nhưng bên cạnh những con người biết khêm tốn, còn có những con người luôn kiêu ngạo, không coi ai ra gì, luôn cho mình là nhất... Những con người như vậy đáng để ta lên án phê phán.

6. Bài học:

- Nhận thức: Khêm tốn là một đức tính quý báu cần được rèn luyện ở mỗi người

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Hành động

+ Đối với mỗi người: Mỗi người trong chúng ta đều cần tự tôi luyện cho bản thân tính cách ấy, phải tích cực phổ biến để mọi người đều hiểu được tầm quan trọng của lòng khiêm tốn...

+ Học sinh:

- Phải hiểu được ý nghĩa của lòng khiêm tốn, để từ đó ý thức được rằng đó là phẩm chất tốt đẹp cần làm theo.

- Cố gắng rèn luyện qua những hành động nhỏ nhất hằng ngày: Khi được điểm cao thì không được kiêu ngạo, chủ quan, cầu thả trong bài làm sau; khi được kém cũng không được quá thất vọng, tự ti...; luôn luôn cẩn thận với mọi lời nói để bản thân không biến thành kẻ khoe khoang, tự phụ...

- Không những thế, ta cũng cần làm cho bạn bè hiểu cùng có được sự khiêm nhường trong trường học cũng như trong cuộc sống sau này.

Phùng Thị Hồng Thanh

Những người lính lái xe trong bài thơ “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật và những cô gái thanh niên xung phong trong “Những ngôi sao xa xôi” của Lê Minh Khuê là hình ảnh tiêu biểu của thế hệ trẻ Việt Nam hiên ngang, dũng cảm. Từ hình ảnh của những người lính trong kháng chiến ở hai văn bản trên, hãy nêu suy nghĩ của em về lòng dũng cảm trong xã hội hiện nay bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

Gợi ý

1. Giải thích: “Lòng dũng cảm”: là biết vượt qua những gian nan, khó khăn thử thách trong cuộc sống, không hề trốn tránh, đùn đẩy trước nỗi sợ

2. Biểu hiện:

- Lòng dũng cảm được thể hiện trong mối quan hệ giữa con người với con người trong xã hội: sẵn sàng đối mặt với khó khăn, gian khổ, nguy hiểm để giúp đỡ mọi người; dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải; dám chấp nhận hi sinh vì cộng đồng, vì quê hương, đất nước,...

- Lòng dũng cảm còn được thể hiện trong mối quan hệ giữa con người với bản thân mình: vượt lên những vấp ngã, lầm lỗi, thất bại; chiến thắng những thói xấu, hạn chế của bản thân,...

=> Lấy dẫn chứng về lòng dũng cảm trong cuộc sống ngày nay...

+ Nhiều thầy cô giáo trước những tiêu cực trong giới giáo dục ngày nay đã quay video để tố cáo những hành vi vi phạm quy chế thi hay gian lận trong thi cử, mặc dầu đứng trước nguy cơ bị mất việc làm.

+ Chuyến phà gặp nạn vào ngày 21/11/2011 từ xã Tam Hải sang xã Tam Quang (huyện Núi Thành) trên sông Trường Giang gần cửa biển Kỳ Hà. Ngoài 1 thai phụ không may bị thiệt mạng, toàn bộ 39 người còn lại trên phà đều được cứu thoát. Đó không hoàn toàn là sự may mắn mà là kết quả của sự dũng cảm và nỗ lực của rất nhiều người dân sống quanh đó. Đặc biệt là 5 thợ lặn trên chiếc ghe máy của Công ty Thuận Lưu. Họ lập tức nhảy ngay xuống nơi nguy cấp để cứu người. Những người hùng đó là Nguyễn Thái Phi (SN 1970), Phạm Văn Hùng (SN 1968), Lê Văn Lân (SN 1981), Dương Văn Đà (SN 1974, cùng trú xã Tam Quang), Bùi Văn Hòa (SN 1968, trú xã Tam Hải).

4. Vai trò:

- Lòng dũng cảm là một phẩm chất đáng quý của con người, cho ta niềm tin để hoàn thiện chính bản thân mình, thực hiện những ước mơ trong cuộc sống

- Là vũ khí quý giá nhất của con người để chống chọi lại những sóng gió cuộc đời, để chạm đến thành công, đánh bại nỗi sợ.

- Lòng dũng cảm có thể tiếp cho ta sức mạnh để tạo ra những kì tích của chính bản thân ta, của một dân tộc, của thế giới, khiến con người có khả năng thay đổi số phận theo chiều hướng tốt đẹp hơn.

5. Bàn luận:

Bên cạnh những con người dũng cảm, đâu đó con những kẻ hèn nhát, nhu nhược, không dám đối mặt với nỗi sợ của mình chưa nói đến đi xuyên qua nỗi sợ của bản thân, những con người như họ không thể nào có được thành công và đáng bị lên án, phê phán.

6. Bài học:

a) **Bài học nhận thức:** Dũng cảm là một đức tính tốt mà mỗi người cần có

b) **Bài học hành động:**

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Mỗi người chúng ta phải tự mình khơi gợi lòng dũng cảm sâu thẳm trong tâm trí bằng cách đối diện với nỗi sợ hay đơn giản là dám đi ngược lại với những quy luật ban đầu để đi theo lẽ phải.
- Là học sinh:
 - + Lòng dũng cảm ở những điều nhỏ bé thường ngày như ta có thể giơ tay phát biểu, nêu lên ý kiến của mình trước đám đông.
 - + Lên tiếng trước những hành động tiêu cực, không lùi bước khi đối mặt với nỗi sợ của chính mình.
 - + Hay nhiều lúc, những sinh viên, học sinh hãy phá vỡ những con đường an toàn để đạt đến thành công.
 - + Hãy rời vòng tay đùm bọc của cha mẹ vài ngày, và trải nghiệm cuộc sống đầy rẫy những khó khăn ngoài kia qua những chuyến dã ngoại, những chuyến tham quan.
 - + Dám chịu trách nhiệm trước sai lầm của chính mình.

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: Nhân vật Rô-bin-xơn bằng nghị lực mà đã tồn tại một mình trên đảo hoang và sau đó bằng ý chí và nghị lực mà sau hơn 28 năm đã trở về bên gia đình. Từ ý chí nghị lực của nhân vật Rô-bin-xơn, bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi, hãy nêu suy nghĩ của em về ý chí và nghị lực.

Gợi ý (phạm vi của đề bài rộng: dẫn chứng cả trong cuộc sống và trong văn học)

1. Nêu vấn đề:

Nhà văn Nguyễn Khải trong tác phẩm “Mùa lạc” có viết: “*Trên đời này không có đường cùng mà chỉ có những ranh giới. Điều quan trọng là phải đủ sức mạnh để vượt qua những ranh giới ấy*”. Câu nói của nhà văn như nói với chúng ta về ý chí và nghị lực vươn lên trong cuộc sống.

2. Giải thích:

Thật vậy, “ý chí và nghị lực” trong cuộc sống tức là sự dũng cảm, bản lĩnh, là nghị lực phi thường của con người, vượt qua mọi khó khăn, thử thách để vượt lên mọi gian truân của cuộc sống...

3. Biểu hiện và lấy dẫn chứng

Người có ý chí và nghị lực là người dù có khó khăn cũng không bao giờ lùi bước, luôn luôn cố gắng để vượt qua thậm chí dám đương đầu với những thách thức trong cuộc sống

- Thực tế hiện nay cho thấy, con người từ xưa đến nay đều sống với ý chí và nghị lực mạnh mẽ. Một ví dụ điển hình chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, vị Cha già của dân tộc Việt Nam. Người đã bôn ba suốt 30 năm ròng ở nước ngoài, vượt qua mọi thử thách, gian khó bằng ý chí và nghị lực mạnh mẽ của mình để tìm được con đường cứu nước, trở thành ngọn đuốc tỏa sáng dẫn dắt dân tộc Việt Nam ra khỏi đêm trường phong kiến thực dân.

- Hay như nhà diễn thuyết truyền động lực người Úc gốc Serbia Nick Vujicic. Anh được sinh ra đã không tứ chi nhưng nhờ ý chí và nghị lực phi thường anh đã đối mặt với khuyết tật của mình, anh đi khắp nơi trên thế giới để diễn thuyết truyền động lực về cuộc sống và mang hi vọng đến cho rất nhiều người...=> và còn rất nhiều những tấm gương khác nữa, họ chính là minh chứng, những ví dụ điển hình cho việc sống có ý chí và nghị lực (thầy giáo Nguyễn Ngọc Kí, con trai của diễn viên Quốc Tuấn)

- Trong văn học, ta không thể không nhắc đến hình ảnh của Rô-bin-xơn Cru-xô trong cuốn tiểu thuyết cùng tên, mặc dù bị trôi dạt vào đảo hoang sau một vụ đắm tàu nhưng thay vì tuyệt vọng anh đã vươn lên và trở về quê hương sau hơn 28 năm...

4. Ý nghĩa, vai trò:

Như vậy, ta có thể thấy ý chí và nghị lực đóng một vai trò quan trọng đối với mỗi con người. Nó tạo cho chúng ta bản lĩnh cùng lòng can đảm đương đầu với khó khăn, thử thách để khắc phục những gian khổ, những khó khăn trong cuộc sống vốn đã không được rải đầy hoa hồng này. Hơn thế, nó còn rèn luyện cho chúng ta niềm tin, thúc đẩy chúng ta tiến bước và vững tin vào tương lai, đồng thời giúp ta hoàn thiện được nhân cách và lối sống của bản thân...

5. Bàn luận:

Nhưng bên cạnh những con người sống với ý chí và nghị lực mạnh mẽ là những kẻ dễ dàng nản chí, chùn bước, yếu hèn, thấy “sóng cả mà ngã tay chèo” và khi thất bại thì hủy hoại chính bản thân bằng cách bỏ cuộc, gục ngã.

=> Chúng ta cần phải lên án, phê phán gay gắt những con người như vậy.

6. Bài học và liên hệ bản thân:

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Bài học nhận thức: Nói tóm lại, sống có ý chí và nghị lực là động lực, là niềm tin của con người, là kim chỉ nam trong hành động...

- Bài học hành động:

+ Chung: Mỗi chúng ta cần phải rèn luyện cho mình cách sống với ý chí và nghị lực thông qua các hành động ví dụ như tu dưỡng, rèn luyện cố gắng hoàn thiện mình, học tập và noi gương những con người sống có ý chí và nghị lực, phê phán những con người sống không có ý chí hay nghị lực. Đồng thời cần phải tham gia tuyên truyền cho mọi người cùng biết về lợi ích và vai trò của việc sống có ý chí và nghị lực.

+ Bản thân: Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, mang trên mình tương lai của đất nước, chúng ta cần tự rèn luyện cho bản thân, cần phải sống có mục đích, có lí tưởng cao đẹp, sống với ước mơ và hoài bão, không được nản lòng trước khó khăn thử thách: thấy bài tập khó không được bỏ cuộc mà hãy suy nghĩ thật kĩ để tìm được cách giải. Dám đương đầu với mọi khó khăn và thử thách trong cuộc sống. Học tập những tấm gương bạn bè quanh mình về ý chí nghị lực vươn lên trong cuộc sống và trong học tập. Tự tìm cho mình nhiều cơ hội để có thể đương đầu với mọi khó khăn. Không suy sụp, quy ngã trước những thất bại của bản thân, đặc biệt trong học tập. Đối với bạn bè quanh mình nếu thiếu ý chí nghị lực cần động viên để bạn đứng dậy sau vấp ngã,... Hãy sống như ngạn ngữ phương Tây: *“Hương về ánh sáng, bóng tối sẽ ở đằng sau bạn”*.

Từ văn bản “Phong cách Hồ Chí Minh”, em hãy trình bày suy nghĩ về trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam đối với việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc trong thời kì phát triển và hội nhập bằng một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi.

Gợi ý

1. Nêu vấn đề Trong thời kì phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam đối với việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc là một trong những vấn đề khiến ta phải suy nghĩ.

2. Giải thích: Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị văn hóa truyền thống được đúc kết từ lâu đời, là nét riêng phân biệt dân tộc này với dân tộc khác trong cộng đồng...

3. Thực trạng: Trong thời kì hội nhập ngày nay, bản sắc văn hóa dân tộc ngày càng bị ảnh hưởng bởi yếu tố ngoại lai

- Nhiều bạn trẻ thích dùng đồ ngoại, bắt chước, học theo những thanh niên nước ngoài, những diễn viên, ca sĩ nổi tiếng nhuộm màu lòe loẹt, mặc những bộ quần áo cộc cằn, lạ mắt, có những cử chỉ, hành động thiếu chuẩn mực của văn hóa phương Đông...

- Nhiều thanh niên không nắm được lịch sử dân tộc mình trong khi thuộc lòng vanh vách tiểu sử, đời tư của các diễn viên, ca sĩ; không biết tới các lễ hội văn hóa dân gian vốn là sinh hoạt văn hóa truyền thống lâu đời của nhân dân trong khi rất rành về “chát”, ráp,...

4. Nguyên nhân:

a. Chủ quan:

- Các bạn trẻ ít quan tâm và để ý đến văn hóa dân tộc, thiếu ý thức trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa.

- Họ là những con người thích giao lưu, đi nhiều, thích những điều mới lạ nhưng lại không chọn lọc...

b. Khách quan:

- Đất nước đang trong quá trình hội nhập....

- Những nền văn hóa mới đều lạ, hay, bắt kịp sự phát triển của xã hội nói chung nên được nhiều bạn trẻ đón nhận...

5. Hậu quả:

- Làm mất bản sắc văn hóa dân tộc, mất đi lòng tự hào, tự tôn của dân tộc...

6. Bài học:

a. Nhận thức: Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị truyền thống vô cùng tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy...

b. Hành động (trách nhiệm):

- Mỗi người cần phải hiểu được giá trị truyền thống của dân tộc và luôn tìm về những giá trị truyền thống ấy: những khu di tích, những làn điệu dân ca,...

- Phát huy cái mạnh, hạn chế và khắc phục cái yếu của người VN

- Học tập và rèn luyện đạo đức thật tốt, hòa nhập sâu rộng vào “mái nhà chung” nhưng phải có sự sáng lọc, phát huy truyền thống và giữ gìn bản sắc dân tộc tránh việc sùng ngoại hoặc bài ngoại quá mức

- Đoàn kết chống lại biểu hiện văn hóa lai căng, vi phạm thuần phong mỹ tục đồng thời giữ gìn nét đẹp của văn hóa phương Đông như hiếu thảo, tôn sư trọng đạo, yêu nước, giữ gìn văn hóa, lễ hội truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Mỗi người cũng phải tuyên chiến với cái xấu, cái ác, phê phán những biểu hiện bài ngoại hoặc sùng ngoại

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Là học sinh chúng ta cần học tập và rèn luyện đạo đức thật tốt, tiếp thu có chọn lọc những cái đẹp, cái hay của thế giới mà vẫn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tìm hiểu nhiều hơn về những khu di tích lịch sử, bảo tàng lịch sử hay những danh lam thắng cảnh của đất nước để hiểu rõ hơn về cội nguồn đất nước, con người mình. Bên cạnh đó chúng ta cần nghe nhiều hơn các làn điệu dân ca để cảm nhận được nét đẹp văn hóa của dân tộc mình, sân khấu hóa các làn điệu ấy để chúng có thể gần hơn với mọi người. Lên án, phê phán những biểu hiện văn hóa lai căng, đánh mất thuần phong mỹ tục của dân tộc để cùng nhau giữ gìn, bảo vệ bản sắc văn hóa Việt Nam...

Phùng Thị Hồng Thanh

BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG

- **Nêu vấn đề:** Môi trường học đường của chúng ta hiện nay đang đứng trước nhiều thói hư tật xấu như: học sinh lười học, nghiện games online, gian lận trong thi cử, nói tục chửi thề, ... Một trong những vấn đề khiến chúng ta “giật mình” trong thời gian gần đây đó là “Bạo lực học đường”
- **Giải thích:** “Bạo lực học đường” là những hành vi thô bạo, ngang ngược, bất chấp công lí, đạo lí gây nên những tổn thương về thể xác cũng như tinh thần cho người khác trong phạm vi trường học
- **Thực trạng:**
 - + Đang ngày càng gia tăng, là mối đe dọa lớn trong giáo dục, trở thành một vấn nạn nguy hại tới cộng đồng
 - + Hành động bạo lực có thể diễn ra dưới mọi hình thức: lăng mạ, xỉ nhục, xúc phạm danh dự, dùng những từ ngữ mang tính đe dọa làm tổn thương tinh thần của người khác. Nặng hơn và phổ biến nhất hiện nay là đánh đập, làm tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác....
 - + Quy mô của bạo lực học đường cũng trở nên lớn hơn, chuyên nghiệp hơn,...
 - + Đối tượng bạo lực học đường không chỉ là các bạn học sinh nam mà hiện nay hiện tượng “nữ sinh bạo lực” cũng đang diễn ra phổ biến
- ⇒ Lấy những con số, số liệu để chứng minh
- **Nguyên nhân:**
 - + Do sự phát triển thiếu toàn diện về nhân cách, thiếu khả năng kiểm soát hành vi của bản thân, sự non nớt về kĩ năng sống và quan điểm sống của giới trẻ....
 - + Gia đình, nhà trường thiếu sự quan tâm, chỉ bảo đúng đắn. Sự phát triển của văn hóa bạo lực (phim ảnh, trò chơi bạo lực, đồ chơi bạo lực....) cũng ảnh hưởng không nhỏ đến sự hình thành nhân cách của học sinh. Do bạn bè rủ rê, lôi kéo,...
- **Tác hại:**
 - + Với nạn nhân: khi bị bạo lực sẽ gây ra những tổn thương về thể xác và tinh thần, ảnh hưởng đến kết quả học tập,
 - + Gây tổn thương cho gia đình, người thân và bạn bè của người bị hại...
 - + Gây bức xúc cho xã hội, dư luận, gây tâm lí hoang mang cho phụ huynh, thầy cô, ây nên sự bất ổn cho xã hội
 - + Với người gây ra bạo lực: bị mọi người lên án, xa lánh, ghét bỏ; mất dần nhân tính, con người phát triển không toàn diện; mầm mống của những tội ác sau này, làm hỏng tương lai của chính người đánh người khác, mất dần cơ hội thành công,...
- **Giải pháp khắc phục và liên hệ bản thân:**
 - + Giải pháp khắc phục: Đối với bản thân các em cần phải biết xây dựng kỹ năng, giá trị sống cho bản thân mình, biết tôn trọng mình và tôn trọng người khác; Các bậc phụ huynh cần có sự quan tâm tới con cái nhiều hơn, quan tâm tới mối quan hệ bạn bè của con Xây dựng môi trường gia đình lành mạnh, thân thiện; Nhà trường cần chú trọng công tác giáo dục đạo đức, nhân cách hơn nữa, phải hiểu rõ tâm sinh lý của học sinh. Bên cạnh đó cần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, rèn luyện các kĩ năng ứng xử
 - + Liên hệ bản thân: Là học sinh, mỗi người cần rút ra cho mình bài học để không dính vào những tác hại ở trên như rèn luyện nhân cách, bản lĩnh; tham gia vào các sinh hoạt văn hóa lành mạnh. cần hiểu rõ hậu quả của bạo lực học đường, không tham gia “bạo lực học đường”. Vì một môi trường học đường lành mạnh, tất cả hãy nói KHÔNG với “bạo lực học đường”.

Trong văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”, tác giả Vũ Khoan có viết về một trong những điểm yếu của con người Việt Nam “Áy là những lỗ hổng về kiến thức cơ bản do thiên hướng chạy theo những môn học “thời thượng”, nhất là khả năng thực hành và sáng tạo bị hạn chế do lối học chay, học vẹt nặng nề”. Từ quan điểm của tác giả và sự hiểu biết của bản thân, hãy nêu suy nghĩ của em về hiện tượng “học chay”, “học vẹt” của học sinh ngày nay. (Phạm vi vấn đề: học sinh ngày nay)

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Trong môi trường giáo dục hiện nay, học sinh mắc rất nhiều thói hư tật xấu như: nói tục chửi thề, vứt rác bừa bãi, lười học,... và một trong những thói hư tật xấu ấy chính là tình trạng “học chay”, “học vẹt”.

2. Giải thích: Trước hết, “học vẹt” là cách nói ẩn dụ, ví cách học của học sinh với con vẹt, đó là cách bắt chước, nói nhại nhưng không hiểu gì. Người học chỉ nhớ được cái bóng của kiến thức chứ không hiểu nội dung, ý nghĩa “Học chay” là cách học đơn lập, chỉ học lí thuyết mà không gắn với thực hành, thực tế để rèn luyện kĩ năng và phát triển năng lực của người học.

3. Thực trạng:

- Đang diễn ra phổ biến ở hầu hết các môn học. Trong một cuộc khảo sát của ngành giáo dục, khi được hỏi học sinh về cách tiếp thu kiến thức ở các môn học thì phần lớn các em đều nói là học thuộc lòng. Từ những môn xã hội đến các môn tự nhiên như Toán, Lý,... học sinh đều học thuộc máy móc, không cần hiểu gì. Hay các trường đều có các phòng học thực hành nhưng thực tế vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiều bài học, học sinh phải tự tưởng tượng thí nghiệm, tưởng tượng bản đồ để phân tích,...

- Cách học này còn đang diễn ra ở mọi cấp học, từ học sinh cấp 1 phải học thuộc các đoạn văn cho đến học sinh cấp 2,3 thuộc cả lượng kiến thức lớn... Sinh viên đại học không phải là ngoại lệ, họ tiếp nhận kiến thức thông qua con đường học vẹt là chủ yếu....

4. Nguyên nhân:

- Chủ quan: Do bản thân người học ngay từ đầu đã không có phương pháp học tập đúng đắn. Đồng thời họ thiếu ý thức, học chống đối, thụ động. Do việc chạy theo học các môn “thời thượng”....

- Khách quan:

+ Do định hướng giáo dục chưa thật sự phù hợp, bố mẹ nào cũng muốn con cái mình giỏi giang, vô tình gây nên áp lực khiến con em họ phải oằn mình gánh lấy ước mơ của bố mẹ...

+ Do chương trình giáo dục hiện nay nặng nề về kiến thức, khô khan dẫn đến một bộ phận học sinh chán học, học chống đối. Sự đầu tư về các thiết bị dạy học còn hạn chế -> học chay...

5. Tác hại:

- Đối với người học sẽ mất khả năng tư duy, nắm không vững kiến thức dẫn đến việc không biết vận dụng vào thực tế, thực hành, khiến người học chỉ thêm tốn thời gian, vô bổ...

- Hơn thế, việc học như trên sẽ tạo ra một thói quen xấu làm mất đi ý nghĩa của việc học, biến họ trở thành những con người không trung thực...

- Đối với xã hội, việc học như trên sẽ làm giảm đi chất lượng đội ngũ tri thức, ảnh hưởng đến tiến trình hội nhập của đất nước...

6. Biện pháp khắc phục và liên hệ bản thân:

a. BPKP:

- Đối với bản thân người học: Cần phải có ý thức học tập đúng đắn, có phương pháp đúng đắn ngay từ đầu, xác định mục tiêu cho việc học
- Nên thay đổi lượng kiến thức cho phù hợp. Gia đình và nhà trường không nên tạo áp lực bằng những cuộc thi đòi hỏi sự dồn nén về kiến thức mà nên có những cuộc thi tăng kỹ năng thực hành...

b. Liên hệ: Là học sinh chúng ta cần nhận thức được việc “học vẹt” và “học chay” là cách học không đúng, kém hiệu quả. Chúng ta cần coi trọng kiến thức cơ bản. Học cốt ở “tinh” không cốt ở “đũa”. Phải xác định việc học phải gắn với thực hành, không nên học máy móc theo SGK. Học là để lấy kiến thức, để vận dụng vào thực tế, không vì cái lợi trước mắt mà học theo các môn “thời thượng”..... Hãy nói “KHÔNG” với “học chay” và “học vẹt”.

Phùng Thị Hồng Thanh

ĐỀ BÀI: NGHỊ LUẬN VỀ VĂN HÓA ĐỌC SÁCH

A. MỞ BÀI: NÊU SỰ VIỆC, HIỆN TƯỢNG:

VD1: Từ xưa đến nay, muốn đi đến thành công con người cần phải có tri thức. Một trong những cách tiếp cận tri thức đó chính là việc đọc sách. Tuy nhiên, để việc đọc sách thật sự hiệu quả thì mỗi cá nhân cần phải luyện cho mình văn hóa đọc. Và một trong những con đường để hình thành văn hóa đọc đó chính là việc chọn lựa sách sao cho phù hợp. Việc lựa chọn sai có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, và đó có thể là con đường đưa văn hóa đọc đến vực thẳm.

VD2: Tất cả những gì con người đã làm, nghĩ hoặc trở thành: được bảo tồn một cách kỳ diệu trên những trang sách. Quả thật, sách là kho tàng tri thức của nhân loại. Thế nhưng, đã xa rồi cái thời mỗi người có một, hai cuốn sách “gối đầu giường”, thời đại công nghệ thông tin bùng nổ, văn hóa nghe- nhìn “lấn át” văn hóa đọc đã làm cho giới trẻ ngày nay xa dần với thói quen đọc sách mỗi ngày.

B. THÂN BÀI:

1. Giải thích: “Văn hóa đọc” là gì?

- Văn hóa đọc chính là thái độ, là cách ứng xử của chúng ta đối với tri thức sách vở. Phải biết đọc sao cho hợp lý và bổ ích. Đọc sao cho hợp với quy luật tiếp nhận tri thức.
- Theo nghĩa rộng, văn hóa đọc là cách ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của các nhà quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước; ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của cộng đồng và ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân trong xã hội.
- Theo nghĩa hẹp, “văn hóa đọc” là ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân hình thành nên: Thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc.

2. Thực trạng:

- Trước sự phát triển như vũ bão của các phương tiện truyền thông đại chúng và các tiện ích xã hội như báo điện tử, truyền hình, facebook, youtube... tưởng chừng như không còn chỗ cho việc đọc sách, người đọc không còn hứng thú với sự đọc. Sách in không “cạnh tranh” được với sách điện tử tiện ích, cập nhật thông tin.
- Mặt khác, trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, nhiều vấn đề cấp bách như kinh tế, môi trường, chính trị, văn hóa đã mở ra nhiều cơ hội hợp tác, giao lưu giữa nhiều quốc gia. Đây là cơ hội thuận lợi để phát triển văn hóa nhưng cũng là khó khăn thách thức cho văn hóa đọc.
- Tại hội thảo “Người Việt có mê đọc sách” diễn ra ở thành phố Hồ Chí Minh, đã chỉ ra thực trạng “lười đọc”, “đọc ít” và “đọc theo phong trào”, theo “tâm lý đám đông” của phần nhiều giới trẻ hiện nay. Trong đó văn hóa đọc mới chỉ dừng lại ở việc đọc chủ yếu là tra cứu tài liệu, đọc sách theo thị hiếu đám đông còn thói quen đọc, kỹ năng đọc như thế nào chưa được bạn đọc chú ý và đầu tư. Cụ thể hơn số lượng đọc không đều, có người đọc nhiều và có người đọc ít.
- Tình trạng lười đọc sách, trong đó có sách văn học diễn ra ở nhiều thành phần xã hội, ở nhiều lứa tuổi khác nhau. Với giới trẻ việc đọc sách ngày càng có xu hướng giảm mạnh. Internet ra đời với tiện ích của nó đã trợ giúp và tạo ra phương thức đọc mới là phương thức đọc hiện đại.
- Ngày nay tình trạng đọc nhanh, đọc ngắn, đọc sách mỏng là một trong những tiêu chí được người đọc trẻ hướng đến và lựa chọn.
- Một hiện tượng xảy ra khá phổ biến hiện nay là tình trạng các bạn học sinh sinh viên chọn đọc truyện tranh và truyện ngôn tình (truyện tình cảm có nguồn gốc từ Trung Quốc). Không khó để bắt gặp trên đường những em học sinh cấp 1, 2 chăm chú vào các cuốn truyện tranh, học sinh cấp 2, 3 và cả sinh viên đại học đọc những cuốn tiểu

thuyết ngôn tình dày cộp toàn chữ là chữ. Theo một báo cáo gần đây, cứ hỏi 10 em học sinh thì có đến 5,6 em đọc truyện tranh và ngôn tình, còn lại đọc không nhiều, và thậm chí là không đọc.

3. Nguyên nhân: Tại sao văn hóa đọc ở Việt Nam đang lo ngại?

- Sự phát triển của công nghệ thông tin: Công nghệ điện số phát triển làm cho hình thức và phương thức đọc sách có nhiều thay đổi. Việc đọc sách không nhất thiết phải đọc trang giấy in hay ngồi trong phòng. Với sự phát triển với tốc độ chóng mặt của công nghệ thông tin, mọi người đều có thể đọc sách ở bất cứ đâu và bất cứ lúc nào, chỉ cần một thiết bị điện tử có khả năng kết nối với Internet (điện thoại, máy tính bảng...). Theo cùng với đó là sự phát triển rầm rộ của công nghệ giải trí, thu hút mọi người từ mọi lứa tuổi theo dõi, từ đó lơ là việc đọc sách.

- Giới trẻ hiện nay có thói quen đọc truyện tranh và truyện ngôn tình, hay những câu chuyện mang tính giải trí nhiều hơn là tính giáo dục và triết lý. Lí do họ tìm đến bởi vì những cuốn truyện đó dễ bị thu hút bởi bìa đẹp, hình ảnh minh họa sinh động, nội dung dễ hiểu, dễ tiếp thu hơn những cuốn sách mang tính giáo dục và triết lý cao, yêu cầu người đọc phải suy nghĩ, tư duy.

- Ngay từ chính các bậc phụ huynh: Một số bậc cha mẹ cho rằng đọc sách là tốn thời gian, là vô bổ. Theo họ, thay vì dành thời gian đọc sách, học sinh nên dành thời gian làm thêm các bài tập để nâng cao kiến thức. Dường như, họ đang quên mất rằng đọc sách cũng là một trong các phương thức để học, để tiếp thu kiến thức. Hay nhiều bạn, bố mẹ bận rộn với công việc, ít quan tâm tới con mình, ít khuyến khích con đọc sách.

- Học sinh hạn chế thời gian để đọc sách: Hiện nay, nhiều học sinh đã trở thành cái “máy học”. Học sinh học từ sáng tới chiều ở trường, rồi tiếp tục thêm những ca học thêm buổi tối, chưa kể thêm thời gian giải quyết núi bài tập trên trường và học thêm. Nhiều bạn học sinh không có thời gian đủ để học, để ngủ thì lấy đâu ra thời gian để đọc sách.

- Do sự thiếu hiệu quả trong giáo dục: Nhà trường tập trung quá nhiều vào việc nhồi nhét vào đầu học sinh kiến thức theo khuôn mẫu (chỉ theo sách giáo khoa), và cả việc đề cao điểm số, dẫn đến học sinh thiếu thiết tha với việc đọc sách vì dù cho có đọc nhiều hay ít, cũng chẳng ai ghi nhận, quan tâm về cuốn sách mình đọc và học trên trường, chỉ cần học theo sách giáo khoa thôi là cũng đã đạt điểm cao rồi.

- Các nhà xuất bản chạy theo xu hướng thị trường, quan tâm chủ yếu tới số lượng (số lượng cuốn sách bán ra, lợi nhuận thu được nhiều hay ít) thay vì chất lượng là quan trọng nhất. Các nhà xuất bản cũng ít đầu tư cho những cuốn sách mới, chất lượng. Chỉ thấy những cuốn sách được tái bản đi tái bản lại, chỉ thay cái bìa mới còn nội dung vẫn y như cũ bày bán trên các kệ sách. Việc kiểm soát sách nhà, sách nhái bởi các cơ quan chức năng vẫn chưa được chặt chẽ, đánh mất niềm tin nơi độc giả.

4. Hậu quả:

- Học sinh không muốn đọc sách dẫn đến việc tiếp thu kiến thức cũng trở nên khó khăn, hiểu biết bị hạn hẹp, hạn chế. Một hậu quả dễ thấy nhất là học sinh ngày nay viết sai chính tả nhiều, không phân biệt được lỗi phát âm và lỗi diễn đạt thô và vụng. Nhà văn Chu Quang Tiềm (1897 – 1896) đã từng viết: “Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách nhưng đọc sách là con đường quan trọng của việc học vấn”

- Không đọc sách khiến cho cách ứng xử thiếu thanh lịch, văn minh. Học sinh hiện nay đang trở nên cộc cằn, thô lỗ, nói tục chửi bậy, ứng xử thiếu lịch sự, vô lễ với thầy cô và cả những người lớn tuổi. Ít đọc sách khiến tâm hồn trở nên khô héo, thiếu cảm xúc và những rung động chân thành. Xã hội hiện nay có rất nhiều những con người nhìn

thấy người khác gặp khó khăn, dùng dung mặc kệ, coi như mình không nhìn thấy, hoặc nếu thấy thì lấy điện thoại ra quay và tung clip lên trên mạng xã hội kèm theo lời “caption” mang tính giả tạo đến ghê rợn và đầy tiêu cực. Học sinh đang không biết chia sẻ, yêu thương, không biết kìm chế bản thân trước lời trêu đùa của người khác, dẫn đến gia tăng số lượng vụ bạo lực học đường.

5. Biện pháp khắc phục:

- Giúp mọi người hiểu ra được tầm quan trọng của việc đọc sách. “Sách là kho tàng quý báu cất giữ tinh thần nhân loại, cũng có thể coi là con đường tiến hóa học thuật của nhân loại”. Qua đó, mỗi chúng ta tự giúp mình hoàn thiện hơn về mặt kiến thức và đạo đức.

- Văn hóa đọc cần phải được xây dựng từ mỗi gia đình. Các bậc phụ huynh nên khuyến khích con em mình đọc sách bằng cách tham gia đọc sách, tham gia tranh luận về sách cùng các em, đưa các em đến thư viện và hưởng ứng phong trào nhân rộng văn hóa đọc sách.

- Các dự án cổ vũ, khích lệ con người đọc sách cần được hưởng ứng cũng như khuyến khích con em mình đọc sách, giảm bớt nỗi lo lắng về bài vở và điểm số. - Tạo ra các nhóm, các câu lạc bộ, diễn đàn chia sẻ sách, nêu cảm nghĩ về cuốn sách, ý kiến và thắc mắc khi đọc sách. Có như thế thì văn hóa đọc ở Việt Nam ta mới phát triển được

6. Bàn luận:

- Nhiều người ít đọc sách, thiếu tôn trọng sách, xem thường sách, hủy hoại sách. Những vụ hủy hoại sách trong lịch sử mới đau lòng làm sao (Việc đốt sách ở Việt Nam đã xảy ra những 3 lần trong lịch sử, năm 1914 1954 và 1975)

- Mặt khác, có nhiều người muốn tỏ ra mình là người đọc nhiều. Họ đọc sách một cách vội vã, đọc cả trăm nghìn cuốn nhưng chẳng chữ nào đọng lại trong đầu cả. Đó là những người coi trọng số lượng hơn chất lượng. Trong văn bản “Bàn về đọc sách” của nhà văn Trung Quốc Chu Quang Tiềm có câu: “Đọc sách không cốt lấy nhiều, quan trọng nhất là chọn cho tinh, đọc cho kĩ”

=> Những hành động như vậy cần phải lên án và phê phán mạnh mẽ, giúp họ hiểu ra được sức mạnh to lớn của việc đọc sách.

C. KẾT BÀI: KHẲNG ĐỊNH VẤN ĐỀ VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN:

Đọc sách là cách tốt nhất để nuôi dưỡng tâm hồn. Một xã hội tiến bộ phải là một xã hội quý trọng sách. Cần phải xây dựng một nền văn hóa đọc vững mạnh và khuyến khích toàn xã hội đọc sách. Một khi con người say mê đọc sách chắc chắn tri thức sẽ phát triển, nhân tài sẽ xuất hiện, đất nước sẽ cường thịnh, phồn vinh. Là học sinh, đang ngồi trên ghế nhà trường, hãy đọc sách mỗi ngày để phát triển tâm hồn, quý trọng, giữ gìn và bảo vệ sách.

Suy nghĩ của em về “những việc tử tế” trong cuộc sống ngày hôm nay

Gợi ý

- **Giải thích:** “những việc tử tế”: là những việc tốt, nhân nghĩa, có ích cho mọi người, cho cộng đồng, trung thực bản lĩnh,..
- **Biểu hiện của “Những việc tử tế”**
 - + Giúp đỡ mọi người khi gặp hoạn nạn, khó khăn
 - + Đem lại bình an, hạnh phúc cho mọi người
 - +....
- **Vai trò:** Làm “những việc tử tế” không chỉ hoàn thiện nhân cách của bản thân mà sẽ được mọi người yêu quý, kính trọng, xã hội tôn vinh, góp phần làm cho mối quan hệ giữa mọi người trở nên tốt đẹp, xã hội ngày một văn minh hơn,...
- **Bàn luận:** Bên cạnh “những việc tử tế” do những con người tử tế làm trong xã hội thì đâu đó vẫn còn những kẻ “không tử tế” hoặc sống thờ ơ, vô cảm với đồng loại, với những người xung quanh => Lên án
- **Bài học:**
 - + Nhận thức: làm “những việc tử tế” là một hành động đúng đắn, tốt đẹp
 - + Hành động
 - . Với mỗi người cần thực hành “những việc tử tế” ngay trong cuộc sống hàng ngày, quan tâm đến những người xung quanh, biết giúp đỡ, sẻ chia với cộng đồng,...
 - . Là học sinh: “những việc tử tế” gắn với lứa tuổi: cần rèn luyện và tu dưỡng đạo đức thật tốt để trở thành con ngoan, trò giỏi; biết quan tâm đến bạn bè, giúp đỡ bạn bè trong cuộc sống và trong học tập; quan tâm và giúp đỡ với những người sống quanh mình (tham gia mua tấm ủng hộ người mù, mua bút ủng hộ người khuyết tật bằng việc trích ra 1 phần bữa ăn sáng của mình...), thực hiện những hành động thiện nguyện theo phát động của địa phương, của nhà trường,...

“Facebook là một website truy cập miễn phí do công ty Facebook, Inc điều hành. Người dùng có thể tham gia các mạng lưới được tổ chức theo thành phố, nơi làm việc, trường học và khu vực để liên kết và giao tiếp với người khác. Mọi người cũng có thể kết bạn và gửi tin nhắn cho họ, và cập nhật trang hồ sơ cá nhân của mình để thông báo cho bạn bè biết về chúng”. (Theo Wikipedia)

Hiện ở Việt Nam có khoảng hơn 40 triệu tài khoản facebook. Nhiều bạn trẻ sử dụng quá nhiều hoặc lạm dụng facebook, trong khi chính người sáng lập Mark Zuckerberg lại không bị hội chứng nghiện facebook.

Viết bài văn nghị luận về những lợi ích và tác hại của việc sử dụng facebook trong giới trẻ hiện nay.

Gợi ý

1. Mở bài

- Chúng ta đang sống trong một thế giới toàn cầu hoá, “*một thế giới phẳng*”, kỉ nguyên của kĩ thuật số, khoa học và công nghệ phát triển như vũ bão. Con người nỗ lực không mệt mỏi để phát minh ra những sáng chế, những công cụ phục vụ, đáp ứng nhu cầu vô tận của nhân loại. Trong đó, internet nói chung và các mạng xã hội nói riêng là những công cụ vô cùng tiện ích. Facebook, một mạng xã hội tuy ra đời muộn hơn một số bậc tiền bối như: Myspace, Yahoo, Blog..., nhưng nó đã nhanh chóng trở thành một mạng xã hội khổng lồ, số một thế giới, thu hút hàng tỉ người tham gia, lấn át các đối thủ.

- Trong thời kì hội nhập ấy, Việt Nam là một trong 10 quốc gia có số lượng người truy cập, sử dụng facebook lớn nhất thế giới với hơn 40 triệu tài khoản/ 90 triệu dân. Việc sử dụng quá nhiều hoặc lạm dụng facebook đã khiến không ít người bị hội chứng nghiện facebook, trong khi chính người sáng lập Mark Zuckerberg lại không bị hội chứng này. Đây là một vấn đề đặt ra nhiều suy ngẫm.

2. Thân bài

a) **Giải thích:** Facebook là mạng xã hội ảo, được ra đời từ năm 2004 từ Mỹ. Hiện nay, giám đốc điều hành trang mạng xã hội này là Mark Zuckerberg – người sáng lập ra nó từ khi anh còn là sinh viên trường đại học Havard.

b) **Thực trạng:** Facebook là một trang mạng mang tính giải trí hấp dẫn, nơi giao lưu, chia sẻ của bạn bè, người thân; là một công cụ hữu hiệu trong việc truyền tải những thông điệp, thông tin đến hàng triệu người trên khắp hành tinh. Sự ra đời của facebook nhằm đáp ứng nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin. Đó cũng là sự thay đổi của hình thức ghi chép cá nhân từ sự riêng tư (nhật kí, hồi kí trước đây) sang hình thức ghi chép, chia sẻ công khai. (Chỉ cần có một tài khoản trong FB, người dùng có thể đưa (post) lên đó những nội dung, những bức ảnh, clip,... chia sẻ cùng mọi người, tham gia bình luận (comment), like lại, động viên tác giả.)

c) **Những lợi ích và tác hại của mạng xã hội đem lại cho con người:**

- **Những lợi ích:**

+ Sự chia sẻ tạo cho con người giải tỏa những áp lực của đời sống; giúp con người hiểu được cuộc sống, tâm tư, tình cảm của người thân nơi xa xôi, có thể an ủi, động viên, giúp đỡ những tình huống khó khăn mà họ gặp phải.

+ Làm phong phú đời sống tinh thần con người.

+ Mở rộng, lan tỏa thông tin, kết giao bạn bè, quảng cáo sản phẩm... (facebook là công cụ độc đáo và hiệu quả để tìm ra tội phạm, tố cáo hành vi phạm tội...)

+ Hỗ trợ công tác tuyên truyền cho các hoạt động từ thiện, nhân đạo, môi trường... hiệu quả...

- Những điều không tích cực của việc sử dụng mạng xã hội:

+ Lạm dụng mạng xã hội đã dẫn đến tình trạng phụ thuộc (gọi là nghiện Face – theo các nhà nghiên cứu đại học Anh thì một người truy cập facebook hơn 10 lần/ngày được xem là nghiện); dẫn đến mất thời gian, mất tập trung vào công việc.

+ Những thông tin ở mạng xã hội không được kiểm chứng, xác thực vì vậy có thể tạo ra những thông tin không chính xác, gây hậu quả đáng tiếc cho cá nhân và xã hội. Sử dụng facebook với mục đích xấu (nói xấu, bôi nhọ danh dự, giả mạo để trục lợi...) sẽ gây ảnh hưởng đến xã hội.

+ Những thông tin ở facebook có thể tạo áp lực cho các cá nhân, dẫn tới mất tự chủ, mất kiểm soát, trầm cảm... Facebook kết nối trên thế giới ảo nhưng lại làm ảnh hưởng đến cách con người giao tiếp, thể hiện tình cảm. Nhiều bạn trẻ mãi nói chuyện với người trên mạng mà quên giao tiếp với người thân, chỉ đắm chìm trong thế giới ảo mà thờ ơ, dửng dưng với mọi người, không muốn và không biết cách giao tiếp, chia sẻ với mọi người xung quanh, thậm chí mất niềm tin nơi cuộc đời thực, có khi dẫn đến mặc cảm trong cô đơn, trầm cảm, thu mình lại.

+ Facebook làm gia tăng tệ nạn xã hội: những hành vi bạo lực, lừa gạt tình dục, lừa gạt tài sản, bắt cóc... do những kẻ đã lợi dụng facebook để kiếm lợi cho bản thân. Không ít người trở thành nạn nhân của trộm cắp vì chia sẻ nhiều, lộ ra những bí mật cá nhân, thời gian vắng nhà...

d) Nguyên nhân

- Do cơ chế quản lý lỏng lẻo của facebook

- Do nhận thức của các cá nhân và trình độ sử dụng, ứng dụng công nghệ chưa cao; mất cảnh giác với những thủ đoạn lừa đảo công nghệ; do tâm lý chạy theo xu hướng, thói quen của cộng đồng...

e) Giải pháp

- Các quốc gia và các cơ quan hữu trách phải nghiên cứu để kiểm soát, quản lý facebook một cách chặt chẽ hơn. Phải tăng cường giáo dục và tự giáo dục về “văn hoá trên mạng”. Nhà trường, gia đình và xã hội phải quản lý, giáo dục, định hướng cho con em mình chặt chẽ, hiệu quả hơn.

- Kiểm soát thời gian sử dụng và nội dung facebook của cá nhân, không gây ảnh hưởng, tác động xấu đến người khác.

- Chọn lọc, thẩm định các thông tin trước khi chia sẻ, bình luận.

- Tổ chức các hình thức hướng dẫn người sử dụng, các diễn đàn trao đổi, các chuyên gia tư vấn.

f) Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức: Mạng xã hội không hề xấu hay có hại, có chăng là người sử dụng chưa biết tận dụng đúng cách. Hãy để mạng xã hội dừng lại ở mức là món ăn tinh thần, là phương tiện kết nối bạn bè, đem lại lợi ích thật.

- Bài học hành động:

+ Xem facebook như trang thông tin cá nhân, cần coi trọng thông tin của mình cũng như của người khác.

+ Xây dựng văn hóa sử dụng mạng xã hội, chọn lọc các thông tin hữu ích, phù hợp.

3. Kết bài

- Cuộc sống thực vô cùng rộng lớn và hấp dẫn với bao điều bí ẩn, diệu kì sao ta lại chỉ đắm chìm trong thế giới ảo? Thời gian của đời người thật ngắn ngủi sao ta lại tiêu phí thời gian vào những điều vô bổ, thậm chí có hại? Làm sao tìm lại được thời gian đã

mất ? Vậy phải biết quý cuộc sống này trong từng phút giây, phải biết sống sao cho thật ý nghĩa.

- Sự tồn tại của Facebook cũng như sự ra đời của nhiều phần mềm, ứng dụng, trang mạng mới để kết nối như Google Plus, Zing Me... sẽ còn hấp dẫn người dùng nhiều hơn nữa. Điều quan trọng là chúng ta nhạy bén tiếp thu nhưng cũng thông minh và thận trọng sử dụng hiệu quả để không trở thành nạn nhân của nó.

Phùng Thị Hồng Thanh

Suy nghĩ về hiện tượng nói tục, chửi thề

Gợi ý

1. Giải thích: Nói tục chửi thề là dùng những lời lẽ thô tục, thiếu tế nhị, thiếu văn hóa trong giao tiếp nhằm bôi nhọ, sỉ nhục hoặc xúc phạm nhân cách người khác.

2. Thực trạng:

- Nói tục chửi thề diễn ra hầu hết ở nhiều cấp học trong các trường học, trở thành một hiện tượng khó kiểm soát.

- Học sinh thường dùng những lời lẽ thô tục, thiếu lễ độ, vi phạm nghiêm trọng các chuẩn mực đạo đức, văn hóa nhà trường trong giao tiếp.

- Nói tục chửi thề đang có xu hướng ảnh hưởng tràn lan, bị lạm dụng trong ngôn ngữ giao tiếp của học sinh nếu nhà trường, gia đình và xã hội không nhanh chóng chấn chỉnh, định hướng khắc phục.

3. Nguyên nhân

* Chủ quan:

- Do lối sống đua đòi, thực dụng, dễ dãi của một số bạn trẻ dẫn đến sự suy thoái nhân cách và đạo đức, từ đó ảnh hưởng đến thế hệ học sinh trong trường học. Từ một vài cá nhân, nói tục chửi thề trở thành một hiện tượng tràn lan và ngày càng ảnh hưởng sâu sắc trong lứa tuổi học sinh.

- Bản thân HS thiếu nhận thức về tác hại của việc nói tục chửi thề. Từ đó, thiếu tự điều chỉnh ngôn ngữ giao tiếp của mình.

* Khách quan:

- Nhà trường, gia đình và xã hội thiếu quan tâm sâu sắc, buông lỏng giáo dục đạo đức nhân cách và ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực cho học sinh. Việc thiếu nghiêm khắc trong vấn đề xây dựng và rèn luyện thế hệ học sinh trong vấn đề văn hóa và hành vi ứng xử khiến cho hiện tượng nói tục chửi thề xảy ra tràn lan mà không được nhắc nhở hay xử lý hiệu quả. Người lớn thiếu gương mẫu, trở thành tấm gương xấu cho HS bắt chước làm theo. - Do sự phát triển của kinh tế, xã hội, công nghệ thông tin kết hợp với sự xâm nhập tràn lan của các nền văn hóa ngoại lai khiến cho nhận thức của học sinh về ngôn ngữ giao tiếp, văn hóa và đạo đức trở nên lệch lạc gây ra các hành vi giao tiếp thiếu chuẩn mực, thiếu trong sáng, lễ độ.

4. Hậu quả:

- Đối với bản thân: Thường xuyên nói tục chửi thề làm đạo đức và nhân cách của người học sinh bị suy đồi. Biến con người mình thành kẻ thiếu học thức, bị đánh giá là vô văn hóa, bị mọi người xa lánh, ghét bỏ. Việc nói tục chửi thề làm cho kỹ năng giao tiếp của học sinh trở nên yếu kém vì những phát ngôn lệch chuẩn.

- Đối với người khác: Không chỉ vậy, việc nói tục, chửi thề còn ảnh hưởng rất lớn đến người khác. Nhất là trong các trường hợp nói tục chửi thề với mục đích lăng mạ, sỉ nhục người đối diện. Hành động đó làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, lòng tự trọng của người bị lăng mạ. Nếu việc này lặp đi lặp lại xảy ra nhiều lần, có thể gây ra tâm lý bức bối, ức chế, không kiểm soát được bản thân, có những hành động có thể gây hậu quả nghiêm trọng. Thực sự đã có nhiều vụ bạo lực học đường đau lòng xảy ra cũng chỉ vì một lời nói tục, một cái nhìn dè.

- Đối với xã hội: Nguy hiểm hơn nữa là nếu không ngăn chặn thói xấu này, dần dà sẽ tạo nên một hệ lụy khôn lường. Một người nói tục, cả bản nói tục, cả lớp nói tục, cả trường nói tục... lan ra cả ngoài xã hội. Khi đó xã hội văn minh sẽ biến mất mà thay vào đó là một xã hội thiếu văn hóa trầm trọng. Nói tục chửi thề còn là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và hành động phạm pháp.

5. Biện pháp khắc phục và liên hệ bản thân

a. Biện pháp khắc phục

- Rèn luyện nhân cách, nhân phẩm; nâng cao bản lĩnh sống; tham gia vào các sinh hoạt văn hóa lành mạnh.

- Trau dồi ngôn ngữ chuẩn mực. Học tập lối sống lành mạnh, văn minh. Ăn nói lịch sự, đối xử hòa nhã với bạn bè. Đặc biệt là có ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt. Không dùng những từ ngữ thiếu tế nhị, lịch sự, không dùng tiếng lóng, tiếng nhại, từ ngữ địa phương tùy tiện, hướng đến sự giao tiếp hiệu quả, tôn trọng, hiện đại và văn minh. Không xúc phạm, lăng mạ gia đình, nhân phẩm, danh dự người khác bằng những từ ngữ miệt thị, thô tục, vô văn hóa hoặc tàn bạo, độc ác...

- Tôn trọng nhân cách nhân phẩm người khác. Cung kính, lễ độ với người lớn. Tăng cường thực hiện các hành vi văn hóa trong giao tiếp hằng ngày. Xây dựng lối sống văn hóa lành mạnh, chuẩn mực, tránh xa các thói hư tật xấu của xã hội.

b. Liên hệ bản thân

- Nhận thức: Nói tục chửi thề là một hành vi vô đạo đức, làm mất nhân cách, nhân phẩm con người.

- Hành động:

+ Phê phán hiện tượng nói tục chửi thề đặc biệt trong môi trường học đường

+ Là học sinh, không nên nói tục chửi thề. Mỗi học sinh phải rèn luyện nhân cách nhân phẩm, phấn đấu học tập tốt, trở thành người hữu ích, mai này đem sức mình xây dựng quê hương đất nước.

+ Liên tục bồi dưỡng năng lực giao tiếp, giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt trong thời đại mới.

Suy nghĩ của em về lòng tự trọng trong cuộc sống (Phạm vi dẫn chứng: rộng)

Gợi ý:

1. Nêu vấn đề: Giá trị của con người không phải là được thể hiện ở ngoại hình, hay không chỉ đơn giản là trình độ học vấn, địa vị trong xã hội. Mà nó được thể hiện rõ nhất bằng lòng tự trọng của con người. Giá trị của con người được thể hiện qua lòng tự trọng.

2. Giải thích: “*Lòng tự trọng*”: Là ý thức và tình cảm của cá nhân tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm của chính mình. Một cá nhân, tập thể, hay một dân tộc đều có lòng tự trọng của riêng mình.

3. Biểu hiện của người có lòng tự trọng và dẫn chứng

- Người có lòng tự trọng sẽ biết kiềm chế những nhu cầu và ham muốn thấp kém, những phản ứng có tính chất bản năng.

- Người có lòng tự trọng luôn cố gắng sống đúng theo chuẩn mực đạo đức xã hội: Tự nguyện thực hiện nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; quyết không làm những việc xấu, chỉ hưởng những gì mình xứng đáng được hưởng; sống trung thực; biết tôn trọng pháp luật...

- Người có lòng tự trọng có suy nghĩ, hành vi lời nói đẹp đẽ.

- Một tập thể, một dân tộc có lòng tự trọng luôn cố gắng vươn lên để khẳng định giá trị của mình.

=> Lấy dẫn chứng về người có lòng tự trọng trong cuộc sống để chứng minh

4. Vai trò của lòng tự trọng

- Lòng tự trọng là một phẩm chất vô cùng quan trọng góp phần tạo nên giá trị của con người; khích lệ con người vươn tới những điều tốt đẹp, có khả năng khơi dậy những khả năng kì diệu của con người. Người có lòng tự trọng sẽ được mọi người xung quanh quý trọng và từ đó lòng tự trọng cá nhân càng được củng cố.

- Nhiều người có lòng tự trọng sẽ tạo nên một xã hội phát triển lành mạnh và toàn diện.

5. Bàn luận

- Trong cuộc sống, bên cạnh những người giàu lòng tự trọng còn có nhiều người có biểu hiện thiếu tự trọng: Nói tục chửi bậy, không trung thực trong thi cử, không tôn trọng pháp luật... Sự thiếu tự trọng làm cho con người mất đi những giá trị đạo đức khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt trong đời sống xã hội. Nếu hiểu sai con người sẽ rơi vào sự tự kiêu, tự ái dẫn đến những hành vi sai lầm.

6. Bài học

- Nhận thức: lòng tự trọng là phẩm chất đáng quý cần được đề cao trong xã hội và cần được xây dựng trong mỗi con người.

- Bài học hành động: Đối với mỗi người và học sinh

+ Cần biết rèn luyện, nghiêm khắc với bản thân để bồi dưỡng lòng tự trọng và gạt bỏ tính tự ái;

+ Không xúc phạm đến lòng tự trọng của người khác.

+ Phần đầu học tập để vươn đến thành công nhưng không được quên sống tự trọng.

Phùng Thị Hồng Thanh

Suy nghĩ về lòng khoan dung

1. Nêu vấn đề

Không ai sinh ra là đã hoàn hảo. Bởi vậy, trong cuộc sống, ta đôi khi bắt gặp những người mắc sai lầm với mình và mong muốn được sửa chữa những sai sót. Lúc này đây, họ rất cần sự cảm thông và đặc biệt là tấm lòng khoan dung.

2. Giải thích: “Khoan dung” là biết rộng lượng, biết tha thứ, bỏ qua cho những sai lầm thiếu sót của người khác

3. Biểu hiện của người khoan dung:

- Từ việc giải thích trên, người khoan dung là người biết tha thứ, bỏ qua cho những sai lầm, thiếu sót của người khác, biết chấp nhận những yếu đuối sai phạm của người khác và giúp họ đứng lên sau vấp ngã.

- Khoan dung còn là cách thể hiện sự curu mang, giúp đỡ của bản thân với những người lầm đường lạc lối, giúp cho họ được trở về hòa nhập với cuộc sống hơn.

- Khoan dung, còn nghĩa là tự tha thứ cho chính mình. Khoan dung với chính mình là tự làm cho bản thân cảm thấy nhẹ nhõm, thoải mái hơn để có thể đưa ra quyết định, mục tiêu đúng đắn hơn.

4. Ý nghĩa của khoan dung trong cuộc sống

- Ta tha thứ lỗi lầm cho người để cảm hoá người. Bản thân người cảm động bởi lòng khoan dung của ta mà ăn năn, hối lỗi, biết ơn ta, không tiếp tục mắc lỗi lầm.

- Bản thân ta thấy nhẹ lòng, tránh được những ý nghĩ, hành động hẹp hòi, thiển cận, trái đạo.

- Trong mỗi con người đều có hai mặt tốt và xấu, sáng và tối, con người luôn phải đấu tranh để chống lại nó, để chiến thắng nó, chính là lòng khoan dung, độ lượng.

5. Bàn luận:

- Cần biết phân biệt giữa khoan dung và bao che. Khoan dung - là chấp nhận những yếu đuối của người khác và giúp họ sửa chữa - không có nghĩa là tiếp tay cho họ. Khoan dung cần phải tỉnh táo: dành cho những cá nhân biết hướng thiện, tránh tạo cơ hội cho cái ác, cái xấu.

- Phê phán thái độ thờ ơ, lạnh nhạt của một số thanh niên hiện nay. Chính sự thờ ơ, lạnh nhạt, lòng ích kỷ, thiếu khoan dung ấy đang gián tiếp tiếp tay cho tội ác lan rộng.

6. Bài học:

- Nhận thức được vai trò của lòng khoan dung trong cuộc sống. Thiếu thốn tình cảm, thiếu thốn vị tha, lòng khoan dung,... tất cả sẽ chỉ còn là một xã hội vô tri, vô giác, lạnh lùng, vô cảm...

- Khoan dung là một đức tính tốt của con người, nó làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, vì vậy, mỗi thanh niên cần phải rèn luyện cho mình đức tính khoan dung ngay từ khi ngồi trong ghế nhà trường. Mỗi người hãy học cách khoan dung với bản thân, với người khác bằng lòng nhân ái, bằng đức hi sinh. Không chỉ biết khoan dung, bên cạnh đó, việc giúp người khác (hay chính mình) nhận ra sai lầm, định hướng sửa chữa cũng là điều rất quan trọng. (gắn vào hành động cụ thể của học sinh để thể hiện lòng khoan dung trong phần liên hệ bản thân).

Suy nghĩ về ý kiến “Tình yêu thương là hạnh phúc của mỗi người”

Gợi ý:

1. Nêu vấn đề

- Trong cuộc sống, ai cũng từng nói hoặc từng nghe 2 tiếng *tình thương*. Song có một thực tế khó phủ nhận không phải ai cũng thấu hiểu sâu sắc hai chữ rất đỗi giản dị mà vô cùng thiêng liêng ấy.

- Quan niệm “*Tình thương là hạnh phúc của con người*” có thể được xem là một cách hiểu đáng tin cậy.

2. Giải thích ý kiến

- Giải thích từ ngữ:

+ *Tình thương* là một khái niệm chỉ một phẩm chất tình cảm, vẻ đẹp tâm hồn của con người. Đó là tình cảm thương yêu, chia sẻ và đùm bọc một cách thấm thiết.

+ *Hạnh phúc* là khái niệm chỉ trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt ý nguyện.

- Nội dung câu nói: “*Tình thương là hạnh phúc của con người*” là cách nói định nghĩa về tình thương: tình cảm yêu thương, chia sẻ, đùm bọc thấm thiết của con người sẽ đem đến cho con người niềm sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện. Thực chất đây là cách diễn đạt cô đọng về ý nghĩa, tác dụng của tình thương đối với đời sống con người.

3. Biểu hiện của tình thương trong cs

- Tình thương giữa những người có quan hệ ruột thịt, thân thích:

+ Tình yêu thương, sự chăm sóc, sự hi sinh... tự nhiên, tự nguyện của ông bà, cha mẹ dành cho con cháu.

+ Sự nhường nhịn, giúp đỡ giữa anh chị em...

+ Sự đùm bọc, cứu mang... giữa những người họ hàng.

+ Sự kính trọng, biết ơn, thái độ quan tâm phụng dưỡng... của con cháu đối với ông bà cha mẹ.

Tình yêu thương là liều thuốc an thần để con người thêm nghị lực vươn lên trong cuộc sống

- Tình thương yêu dành cho đồng bào, đồng loại:

+ Thái độ đồng cảm, xót thương chân thành, sâu sắc dành cho những con người có số phận đau khổ, bất hạnh: những đứa trẻ mồ côi, những người già cô đơn, những người bị hắt hủi, những người tật nguyền, người sống trong nghèo khó, người mang căn bệnh hiểm nghèo...

+ Thái độ quan tâm, hành động sẵn sàng chia sẻ vật chất cho những người sống khó khăn, thiếu thốn, cần sự giúp đỡ ở quanh mình: ủng hộ tiền, đồ dùng sinh hoạt, tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện do các cấp, các ngành phát động như hiến máu nhân đạo, phong trào tình nguyện, nhịp cầu trái tim, nối vòng tay lớn, chăm sóc trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi trong làng SOS...

+ Tích cực lên án, đấu tranh chống lại những thế lực đày đoạ, bóc lột, ngược đãi con người.

4. Ý nghĩa, tác dụng của tình thương trong cuộc sống

- Tình thương yêu sẽ là ngọn lửa sưởi ấm tâm hồn những con người cô đơn, đau khổ, bất hạnh, truyền cho họ sức mạnh, nghị lực để vượt lên hoàn cảnh cô đơn, đau khổ, bất hạnh ấy.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Tình thương tạo sức mạnh cảm hoá kì diệu đối với những người “lầm đường lạc lối”, thậm chí cả kẻ thù.
- Được sống trong tình yêu thương là niềm hạnh phúc lớn để con người trở nên lương thiện: những đứa trẻ được nuôi dưỡng, lớn lên trong tình yêu thương sẽ có tâm hồn nhạy cảm với những buồn vui, biết yêu thương quan tâm đến người khác ở quanh mình. Trái lại, những đứa trẻ bị đối xử thô bạo, bị hắt hủi, bị ruồng bỏ sẽ là bất hạnh khôn cùng...
- Con người hạnh phúc vì được sống khi bị cái chết rình rập, được ăn khi đang đói, được đầy đủ khi đang nghèo khó, được hi vọng khi đang tuyệt vọng, được thành công sau thất bại... nhưng niềm hạnh phúc lớn lao nhất vẫn là được sống trong tình thương.

5. Bàn luận

- Không chỉ người được nhận tình thương mới hạnh phúc mà cả người trao gửi tình thương cũng được hạnh phúc vì hạnh phúc không phải chỉ là “nhận” mà còn là “cho”.
- Phê phán những người trong xã hội sống thiếu tình thương, vô cảm, dửng dưng trước nỗi đau chung của đồng loại; những kẻ ích kỉ, chỉ biết lo cho cuộc sống của bản thân mình mà không quan tâm đến bất cứ ai.

6. Bài học:

a. Nhận thức: Câu nói đã khẳng định vai trò của tình thương trong cuộc sống con người.

b. Hành động: Chúng ta hãy nâng niu hạnh phúc gia đình; hãy sống yêu thương, biết sẻ chia, với bạn bè, thầy cô, những người thân trong gia đình; đồng cảm với những cảnh ngộ trong cuộc đời... (gắn vào hành động cụ thể)

=> Trên thế gian này không có vị thần nào đẹp hơn thần mặt trời, không có ngọn lửa nào đẹp hơn ngọn lửa yêu thương. Vì thế, hãy mở rộng lòng mình, dang rộng cánh tay để đón nhận và cho đi điều tuyệt vời nhất của tình người, đó là tình yêu thương.

Suy nghĩ về lối sống giản dị của con người

Gợi ý

1. Nêu vấn đề: Trong cuộc sống, mỗi người có một tính cách, một lối sống riêng. Có người ưa sự giàu sang, thích sang trọng, lộng lẫy, nổi bật. Nhưng vẫn có người chọn cho mình một lối sống giản dị, bình thường.

2. Giải thích: *Giản dị* là sống một cách đơn giản, tự nhiên, không cầu kì phô trương trong lối sống.

3. Biểu hiện của lối sống giản dị

- Lối sống giản dị bộc lộ ở nhiều phương diện: trang phục, ăn uống, thói quen, giao tiếp, nói năng, phong cách làm việc...

+ Trang phục phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, gọn gàng và tiện dụng, tránh cầu kì, lòe loẹt.

+ Cách ứng xử lịch sự, đúng mực; cách suy nghĩ và sử dụng ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu, không hoa mỹ, cầu kì rắc rối...

+ Cách sinh hoạt: hoà đồng với mọi người, tự nhiên và gần gũi trong cách cư xử; không tự coi mình là người đặc biệt, khác người mà cần thấy mình bình thường như những người khác.

- Cốt lõi của lối sống giản dị là sự ý thức sâu sắc về mục đích và cách sống sao cho hoà đồng và thoải mái, tự nhiên để tạo thành một phong cách sống. Sống giản dị cũng là biểu hiện của sự sâu sắc trong nhận thức về cuộc sống.

4. Tác dụng của lối sống giản dị

- Sống giản dị là một trong những cách để mỗi người sống thật, sống có hứng thú, có ý nghĩa.

- Sống giản dị giúp chúng ta hoàn thiện bản thân và tạo cho xã hội sự hoà đồng, bình đẳng, nhân ái.

- Giản dị khiến người ta dễ hòa nhập với mọi người, làm cho con người trở nên thân thiện với nhau và giúp ta có thêm bạn bè... góp phần làm sáng lên nhân cách của mỗi con người.

- Giản dị tạo nên sự thanh thản, bình yên trong tâm hồn và sự nhàn nhã, thư thái trong nhịp sống. Khiến con người hoà đồng với tự nhiên, gắn bó sâu sắc với các cá nhân khác.

5. Bàn luận:

- Lối sống giản dị hoàn toàn khác với lối sống cầu thả, lạc hậu, gò bó, khuôn mẫu; giản dị cũng không đồng nghĩa với tiết kiệm, hà tiện... giản dị phù hợp với điều kiện, với hoàn cảnh vẫn thể hiện được sự tao nhã, thanh lịch, văn hóa.

- Phê phán lối sống xa hoa, đua đòi hay giản dị một cách giả tạo.

- Để sống giản dị, con người phải trải qua sự rèn luyện, cần một năng lực sống, quyết tâm cao, cũng cần hoà mình vào cuộc sống để sống và cảm nhận, cần loại bỏ lòng tham và bù đắp tình yêu cuộc sống. Đó là cách để tránh mọi cám dỗ, giảm áp lực tinh thần và nâng cao bản lĩnh văn hoá.

6 Bài học

- Nhận thức được giản dị là một lối sống đẹp.

- Hành động: Là học sinh, mỗi chúng ta cần học tập phong cách sống giản dị, chân thành. Ở tuổi học đường, nên chú ý đến việc học tập và tu dưỡng, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với mọi người và sống cởi mở, chân thành với bạn bè, thầy cô giáo. Trong trang phục cần chú ý ăn mặc đúng tác phong của học sinh, trong lời nói cần khiêm nhường, nhã nhặn,...

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

=> Người xưa có câu: “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn” để chỉ hình thức bên ngoài không quan trọng bằng bản chất bên trong của con người. Sống khiêm tốn, thật thà, giản dị hay sống xa hoa, bon chen, đua đòi theo vật chất, danh lợi là tùy cách nhận thức của mỗi người. Nhưng sống sao cho đẹp lòng người, sống có ích và không cảm thấy hối tiếc thì thật sự là một điều rất khó. Bởi thế chúng ta hãy chọn cho mình một cách sống tốt nhất bằng cách cùng tạo dựng cho bản thân một “lối sống giản dị” riêng.

Phùng Thị Hồng Thanh

Suy nghĩ của em về đức tính trung thực

Gợi ý:

1. Nêu vấn đề: Nhà văn William Shakespeare đã từng nói: *“Không di sản nào quý giá bằng lòng trung thực”*. Thật vậy, nếu con người không có đức tính trung thực thì sẽ không được tin tưởng, yêu thương và kính trọng. Trung thực là một trong những đức tính tốt đẹp cần có ở mỗi con người.

2. Giải thích

- Trung thực là trung thành, tôn trọng sự thật. Trung thực là thành thực với chính mình, với mọi người, với công việc; luôn tuân thủ chuẩn mực đạo đức, chân thật trong từng lời nói và hành động.

- Đó là một trong những phẩm chất quan trọng nhất, tạo nên định hướng giá trị nhân cách chân chính.

3. Biểu hiện của đức tính trung thực

- Người trung thực là người thật thà, ngay thẳng chân thành trong cách đối xử với mọi người, luôn nhìn nhận khách quan về các sự việc trong cuộc sống, luôn tôn trọng và bảo vệ chân lí. Họ không gian dối, không ích kỉ hay vụ lợi cá nhân.

- Người trung thực luôn hướng đến lợi ích chung của tập thể, của cộng đồng, có thể sẵn sàng hi sinh lợi ích của bản thân để bảo vệ lẽ phải.

- Dẫn chứng:

+ Có biết bao câu chuyện ngợi ca đức tính trung thực ở con người đáng để chúng ta tôn kính và học tập. Thời cổ đại Trung Quốc, Trử Toại Lương là quan chép sử của vua Đường Thái Tông, sẵn sàng chịu tội chết chứ không chịu chép sai lịch sử các triều đại. Ông từng nói: *“Tiền bạc không là gì so với danh dự, trung thực là cái mà chúng ta không thể đánh mất”*. Đến đời sau, sử gia Tư Mã Thiên cũng đã học hỏi cô nhân, nêu cao danh tiết, trung thành với sự thật, ghi chép đúng lịch sử dẫu có bị cung hình. Ông đã để lại bộ “Sử kí” vĩ đại đến muôn đời.

+ Lãnh tụ Hồ Chí Minh kính yêu là một tấm gương sáng sủa ngời về đức tính trung thực, trách nhiệm với mình, với người, với việc, thể hiện trong tư tưởng và lẽ sống của Người. Người dạy phải luôn kết hợp chặt chẽ giữa nói và làm, không được hứa suông, nói là làm ngay không được chần chừ hay hứa hẹn. Tấm gương của Người mãi mãi là bài học quý để chúng ta học tập và rèn luyện.

4. Ý nghĩa của đức tính trung thực :

- Đối với bản thân: người có tính trung thực sẽ tự hoàn thiện nhân cách của chính mình

- Đối với người khác: tính trung thực tạo nên sự tin tưởng cho mọi người, làm cho mối quan hệ giữa mọi người trở nên tốt đẹp hơn,

5. Bàn luận:

- *“Phải thành thật với mình, có thể mới không dối trá với người khác”*. Hành động trung thực phải xuất phát từ sự chân thành, từ mong muốn bảo vệ công bằng và lẽ phải.

- Tuy nhiên, có nhiều người trong xã hội sống và làm việc thiếu trung thực. Không trung thực chính là nguyên nhân, mầm mống của các tiêu cực xã hội, gây băng hoại đạo đức, làm mất lòng tin, xói mòn đời sống tốt đẹp mọi người đang chung tay xây đắp.

6. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức: Lòng trung thực là một đức tính tốt đẹp, thể hiện nhân cách, nhân phẩm cao quý của con người. Trung thực là đức tính cần thiết trong mọi hoàn cảnh và trong mọi thời đại.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Hành động: Kiên quyết bảo vệ chân lý, bảo vệ cái đúng, cái tích cực; dũng cảm đấu tranh với những cái sai, khuyết điểm, cái tiêu cực; nghiêm khắc tự phê bình, phê bình, thẳng thắn nhìn nhận khuyết điểm của cá nhân và tổ chức mình; cầu thị, tích cực sửa chữa hạn chế, khuyết điểm để hoàn thiện bản thân. Trung thực là cốt lõi, xoay quanh nó còn nhiều đức tính khác mà quan trọng nhất là thái độ thẳng thắn, tinh thần, hành động dũng cảm. Không có đức tính này, trung thực chỉ như của quý bị giấu kín. Rèn luyện tu dưỡng các tính tốt là rất cần nhưng thể hiện nó trong xử thế còn quan trọng hơn.

- Là học sinh phải luôn trung thực trong thi cử và cuộc sống. trung thực trong mọi hành động; rèn luyện nhân cách, nhân phẩm trở thành người hữu ích sau này đem sức mình xây dựng quê hương đất nước.

=> Hãy luôn trung thực trong cuộc sống. Hãy rèn luyện đức tính trung thực, hoàn thiện bản thân trở thành một người hữu ích mai này đem sức mình xây dựng quê hương đất nước.

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: *Khi con người mãi mê chạy theo những giá trị ảo thì những giá trị đích thực của cuộc sống có nguy cơ bị mai một, lung lay.* Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến trên.

Gợi ý:

1. Mở bài

- Trong cuốn tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy”, nhân vật Paven đã có lần đưa ra quan điểm: “Đời người chỉ sống một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa ân hận về những năm tháng đã sống hoài, sống phí”. Thật vậy, cuộc sống ngắn ngủi, bởi vậy, việc con người sử dụng thời gian như thế nào? Xác định điều gì là quan trọng trong cuộc sống là điều vô cùng quan trọng. Cuộc sống luôn tồn tại cả những giá trị thật, lẫn những giá trị ảo, cả những điều ý nghĩa lẫn những điều phù du.

- Có ý kiến cho rằng: *Khi con người mãi mê chạy theo những giá trị ảo thì những giá trị đích thực của cuộc sống có nguy cơ bị mai một, lung lay.*

2. Thân bài

a) Giải thích

- Giải thích từ ngữ:

+ *Giá trị ảo*: là những giá trị không có thật, không bền vững, thường chỉ tồn tại tạm thời, phút chốc. Giá trị ảo thiên về biểu hiện bề ngoài, hình thức, không phản ánh đúng bản chất đối tượng.

+ *Giá trị đích thực*: là những giá trị có thật trong cuộc sống, là những giá trị bền vững, tồn tại lâu bền. Giá trị thực thiên về những biểu hiện tinh thần, thể hiện bản chất, nội dung của đối tượng.

- Nội dung cả câu: Khi con người mãi mê theo đuổi những giá trị bề ngoài, hình thức, ảo, thì con người không chỉ sẽ đánh mất những phẩm chất tốt đẹp của bản thân mà nền tảng đạo đức xã hội cũng dễ bị tha hóa, mai một.

b) Bàn luận

(1) Biểu hiện của lối sống *chạy theo những giá trị ảo*

- Trong cuộc sống, biểu hiện của giá trị ảo rất đa dạng: ảo trong thế giới ảo và ảo trong cả cuộc sống thực. Giá trị ảo trong thế giới ảo thường gắn với những cảm giác thành công, chiến thắng, được ngưỡng mộ, được sùng bái, những tình bạn, những sự chia sẻ trong cộng đồng mạng. Giá trị ảo trong cuộc sống thực thường thiên về những giá trị hình thức, vật chất như trang sức, áo quần, ở một khía cạnh nào đó còn có thể là danh vọng, quyền lực, tiền bạc, sự nổi tiếng...

(2) *Những giá trị đích thực của cuộc sống có nguy cơ bị lung lay* như thế nào khi *chạy theo những giá trị ảo*?

- Coi trọng lối sống ảo, con người sẽ đánh mất thời gian, sức lực để tô vẽ cho gương mặt ảo của mình, thỏa mãn những xúc cảm có được từ thế giới ảo, họ sẽ không còn tâm trí vun đắp, bồi dưỡng, trân trọng những mối quan hệ, những tình cảm đích thực trong cuộc sống hàng ngày và ngày một ngày hai, những điều đó sẽ bị tàn lụi đi.

- Chạy theo hình thức, nô lệ của tiền bạc, địa vị, danh lợi một cách mù quáng, con người không chỉ đánh mất những người thân yêu, mà thậm chí còn bị tha hóa về nhân cách, dẫm đạp lên những chuẩn mực đạo đức xã hội, sống hưởng thụ, ích kỉ.

- Khi theo đuổi những giá trị ảo, đời sống bên trong con người luôn luôn bị những tính toán, suy nghĩ thiệt hơn, sự bon chen bao phủ. Cuối cùng, đến một lúc nào đó, khi

những giá trị ảo va vấp vào đời thực và biến mất, con người cũng sẽ thấy mệt mỏi, hoang mang, trống rỗng.

- Xã hội sẽ trì trệ, chậm phát triển khi con người coi trọng những giá trị bên ngoài hơn là những gì thực chất bên trong, coi trọng danh hơn thực, hình thức hơn nội dung, tiền tài địa vị hơn là tâm hồn trí tuệ, thì những giá trị ảo dễ trở thành tiêu chí để đánh giá sự thành – bại, hay xác định, vị trí, công việc của con người.

(3) Mở rộng, phản đề

- Tiêu chí đánh giá con người là ở nhân cách, nhân phẩm, trí tuệ, học vấn. Bởi vậy, trong cuộc sống, con người phải biết tiết chế những tham vọng về tiền bạc, về địa vị để có cuộc sống ý nghĩa, bình yên, thanh thản. Đó mới là những gì bền vững, thiết thực, để mỗi con người được là chính mình, đóng góp cá nhân vào việc phát triển đời sống xã hội.

- Thế giới ảo tự nó không phải là xấu, tiêu cực nhưng cách làm của con người đã làm nó có tác động ngược lại đến đời sống xã hội. Tiền bạc, địa vị, danh vọng cũng rất quan trọng trong cuộc sống mỗi người nhưng không nên coi đó là mục đích tối thượng, chạy theo một cách mù quáng, trở thành nô lệ của nó.

c) Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức: Nhận thức được tác hại của lối sống chạy theo những giá trị ảo cũng như vai trò quan trọng của giá trị thực trong cuộc sống.

- Hành động:

+ Chú trọng vào những giá trị thật bắt đầu từ việc quan tâm, nâng niu những điều nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày.

+ Chú trọng bồi đắp tâm hồn, trí tuệ bằng nỗ lực học tập, cố gắng hoàn thiện bản thân.

3. Kết bài: Mỗi người chỉ có một cuộc đời để sống. Làm sao để cuộc đời trôi đi không vô nghĩa là câu hỏi mà nhân loại từ xưa tới nay luôn khao khát giải đáp. Trân trọng những giá trị thật, sống trọn vẹn với những giá trị thật, phải chăng cũng là một đáp án cho câu hỏi muôn đời đó.

Suy nghĩ về vấn đề “tự học”

Gợi ý:

1. Nêu vấn đề : Lê nin từng nói: "*Học, học nữa, học mãi*". Câu nói đó luôn có giá trị ở mọi thời đại, đặc biệt trong xã hội ngày nay đang hướng tới nền kinh tế tri thức, nó đòi hỏi mọi người phải vận động để theo kịp sự phát triển của xã hội. Chính vì vậy mà tinh thần tự học có vai trò vô cùng quan trọng.

2. Giải thích “tự học”

- Học tập là quá trình tiếp thu kiến thức, luyện kỹ năng vì vậy đòi hỏi mỗi HS phải chủ động tìm kiếm kiến thức dù cho có thầy cô giáo dẫn dắt hay không.

- Vậy tự học là chủ động học tập bằng cách đọc sách, suy ngẫm khám phá và phát hiện, biến kiến thức của sách vở, của người khác thành của mình.

- Tự học là chủ động trao đổi với bạn bè dưới sự khơi gợi hướng dẫn của thầy cô.

3. Biểu hiện của “tự học”:

- Tự học theo SGK. VD: học văn thì tự học có nghĩa là đọc trước bài văn bài thơ sẽ học, xem kỹ các chú thích, soạn bài trước khi tới lớp...

- Tự học khi làm bài tập là tự mình làm lấy bài tập, không sao chép của bạn bè, không nhờ người khác giải hộ. Khi gặp bài khó có thể nhờ bố mẹ, thầy cô, bạn bè chỉ cho cách thức hoặc hướng giải của từng bài.

- Tự học theo sách tham khảo là tìm hiểu thêm những kiến thức mới hoặc những chỉ dẫn, những phương pháp tiếp cận bài văn, bài toán... Tuyệt đối không chép những bài giải sẵn để đối phó với thầy cô giáo.

- Tự học trong cuộc sống là sự quan sát thực tế của cuộc sống xảy ra hằng ngày xung quanh ta thông qua các buổi sinh hoạt, tham quan, các công tác xã hội... để nâng cao vốn sống.

4. Tác dụng của “tự học”

- Quá trình tự học giúp HS rèn luyện nghị lực, ý chí phấn đấu vươn lên để trau dồi kiến thức nâng cao trình độ hiểu biết cho bản thân.

- Tự học còn là rèn luyện cho mình kỹ năng học thuộc lòng những phần ghi nhớ, những kiến thức cơ bản và các dạng bài tập trong SGK... Bên cạnh kỹ năng học thuộc, HS còn phải rèn cho mình khả năng nhớ lâu, nhớ chính xác.

- Rèn luyện nhiều kỹ năng: hoạt động nhóm, giao tiếp, tư duy sáng tạo.

5. Bàn luận:

- Điều kiện để tự học có hiệu quả: ý thức tự giác và tinh thần trách nhiệm đối với bản thân; năng lực nhận thức, khả năng tư duy, phương pháp học tập hiệu quả; có trình độ nhất định... Cần kết hợp việc tự học với việc học để đạt hiệu quả cao nhất trong học tập.

- Phê phán lối học thụ động, thiếu tự giác; những người có thói ỷ lại, dựa dẫm vào người khác trong học tập cũng như trong cuộc sống.

6. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức: Học mà không coi trọng phương pháp tự học thì kết quả không cao.

- Hành động: Bản thân mỗi chúng ta phải xây dựng cho mình tinh thần tự học trên nền tảng của sự say mê, ham học, ham hiểu biết, giàu khát vọng và kiên trì trên con đường chinh phục tri thức.

- Mỗi con người cần chủ động, tích cực, sáng tạo, độc lập trong học tập. Có như vậy mới chiếm lĩnh được tri thức để vươn tới những ước mơ, hoài bão của mình.

=> Hiểu được tầm quan trọng của việc tự học, chúng ta sẽ có ý thức tự giác hơn trong quá trình học tập, và sẽ mang lại kết quả cao. Những người biết vận dụng phương pháp

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

tự học cho bản thân sẽ có vốn kiến thức rộng rãi và sẽ có khả năng trở thành người có ích cho xã hội, góp phần làm phát triển xã hội lên tầm cao mới.

Phùng Thị Hồng Thanh

Suy nghĩ về mối quan hệ giữa “tài” và “đức”

Gợi ý:

1. Mở bài

- “*Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó*” câu nói bất hủ của Hồ Chủ tịch luôn là bài học quý báu trong lòng người Việt Nam. Ngày nay mối quan hệ giữa đức và tài rất quan trọng, để trở thành một công dân có ích cho xã hội, con người cần rèn luyện cho mình cả hai giá trị cơ bản đó.

2. Thân bài

a) Giải thích vấn đề

- *Tài*: là trình độ, năng lực, khả năng sáng tạo của con người.

- *Đức*: là phẩm chất và nhân cách của con người.

- *Tài* và *đức* thể hiện vẻ đẹp nhân cách của con người.

b) Bàn luận

(1) *Biểu hiện của tài và đức:*

- Tài được thể hiện qua khả năng của con người về một hoặc nhiều lĩnh vực nào đó trong xã hội. Người có tài là người có khả năng làm tốt một việc hoặc nhiều việc. Công việc ấy phải làm được nó và làm thật đẹp thật tốt thì mới gọi được là tài. Còn có những con người biết nhiều, làm tốt được nhiều công việc thì người đó là người đa tài, tức là có nhiều khả năng để làm tốt nhiều việc.

- Đức là đạo đức của một con người. Nói rõ hơn thì nó là những quy tắc chuẩn mực xã hội phù hợp với những đạo lí sống trên đời giữa người với người. Người có đạo đức là người luôn biết sống đúng với những cái được gọi là đẹp nhất. Nói cách khác người có đạo đức luôn có một tấm lòng lương thiện.

- Biểu hiện của người có *tài* có *đức* trong xã hội: Các nhà bác học có tài có tâm có những phát kiến vĩ đại vì con người, giúp cho sự phát triển của loài người... Dù ở bất kì lĩnh vực nào, con người tài đức đều mang lại những lợi ích nhất định cho loài người.

(2) *Mối quan hệ giữa tài và đức*

- Hai khái niệm *đức* và *tài* có quan hệ chặt chẽ với nhau, thống nhất với nhau trong một con người. Nói cách khác thì yếu tố để làm nên một con người có ích cho chính bản thân, gia đình, bạn bè và đất nước phải là một con người có tài và có đức.

+ Chú trọng *tài* mà không quan tâm đến *đức* sẽ dẫn tới lệch lạc trong suy nghĩ và hành động, thiếu sự phấn đấu, tu dưỡng và rèn luyện của bản thân; thậm chí sẽ dẫn tới suy nghĩ và hành động gây hại cho cộng đồng và xã hội.

+ Chỉ lo *phấn đấu* tu dưỡng *đức* mà không quan tâm đến việc nâng cao trình độ, năng lực và khả năng sáng tạo của bản thân thì cũng không thể đóng góp nhiều cho cộng đồng và xã hội.

- Giải quyết mối quan hệ hài hòa, gắn bó giữa *tài* và *đức* sẽ giúp con người phát triển toàn diện và có nhiều đóng góp hữu ích cho bản thân và cho cộng đồng.

- Những người có tài và có đức sẽ được mọi người kính trọng và nể phục, là những người đóng góp được nhiều cho cộng đồng, cho sự phát triển của đất nước.

c) Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức được tầm quan trọng và sự thống nhất của tài và đức trong một con người.

- Bài học của bản thân: rèn *đức* luyện *tài*. Cần cố gắng học tập, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân hoàn thiện để trở thành người có đức, có tài bởi đó là người cao quý, là hiền tài, là vốn quý của quốc gia là tiêu chuẩn của con người mới.

3. Kết bài

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

Dù trong thời đại nào, tài và đức luôn là hai phẩm chất đáng quý, đáng trân trọng làm nên giá trị của con người. Hãy trở thành người tài đức vẹn toàn để cuộc sống và những cống hiến của bạn có ý nghĩa hơn.

Phùng Thị Hồng Thanh

Suy nghĩ về “cho” và “nhận” trong cuộc sống

Gợi ý:

1. Mở bài

- Nhà thơ Tố Hữu có câu “*Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình*”.
- Giữa cuộc sống bộn bề lo âu, chúng ta rất cần những yêu thương và sẻ chia, dù nó bình dị, nhỏ nhoi nhưng đó là một tấm lòng đáng trân trọng. Trao đi yêu thương để nhận lại yêu thương vốn dĩ là một quy luật trong cuộc sống. Đó vẫn là một mối quan hệ nhân quả giữa “cho” và “nhận” mà đôi khi ta không nhận ra.

2. Thân bài

a) Giải thích

- *Cho* chính là sự san sẻ, giúp đỡ, yêu thương xuất phát từ tâm, từ tim của một người. Dù “cho” rất nhỏ, nhất đời thường nhưng đó là cả một tấm lòng đang quý.
- *Nhận* chính là được đáp trả, được đền ơn.
- *Cho* và *nhận* là một mối quan hệ nhân quả nhưng ẩn chứa trong đó rất nhiều mối quan hệ tương trợ, bổ sung cho nhau.

b) Bàn luận

(1) Biểu hiện của “cho” và “nhận”

- Trong cuộc sống quanh ta, đâu đó vẫn còn những mảnh đời bất hạnh, đau khổ cần rất nhiều sự sẻ chia, giúp đỡ, bao dung, rộng lượng. Họ cần chúng ta chia ngọt sẻ bùi.
- Chúng ta trao đi yêu thương chúng ta sẽ nhận lại sự thanh thản và niềm vui trong tâm hồn. Dù cái chúng ta nhận lại không phải là vật chất, là những thứ hiển hiện, chỉ là niềm vui, là sự an nhiên mà thôi.
- Khi trao đi hạnh phúc cho người khác, chúng ta mới cảm thấy rằng cuộc sống của mình thực đáng sống và đáng trân trọng. Có nhiều người làm từ thiện cả một đời, họ trao đi rất nhiều mà chẳng mong nhận lại điều gì. Nhưng thứ họ nhận được là sự nhẹ nhõm và bình an trong tâm mình.
- Những người đang cho đi, đôi khi sự nhận lại không phải trong phút chốc, cũng không hẳn nó sẽ hiển hiện ngay trước mắt. Điều bạn nhận lại có khi là cả một quá trình, sau này bạn mới nhận ra mình được đáp trả nhiều hơn cái cho đi đó.

(2) Ý nghĩa của “cho” và “nhận”

- *Cho* và *nhận* là những quy luật của tự nhiên và xã hội loài người. Trong xã hội, vấn đề này càng cần được nhận thức rõ ràng: không cho thì không thể nào nhận được.
- *Cho* và *nhận* xứng đáng được ngợi ca với tinh thần ta biết sống vì người khác, một người vì mọi người.
- *Cho* là một hạnh phúc, vì phải có mới cho được, điều đó càng có ý nghĩa khi cái ta cho không chỉ là vật chất, tiền bạc mà là lòng nhân ái.
- Xã hội càng phát triển, vấn đề cho và nhận càng được nhận thức rõ ràng. Muốn đời sống được nâng lên, mỗi cá nhân phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ, sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng. Có như vậy, bằng tài năng và sức lực, mới góp phần làm giàu cho Tổ quốc, làm giàu cho bản thân. Khi đó, cái mà ta *cho* cũng là cái ta *nhận*. Trong cuộc sống, nếu chỉ *cho* mà không *nhận* thì khó duy trì lâu dài, nhưng nếu như *cho* và lại đòi hỏi được đền đáp thì sự cho mất đi giá trị đích thực của nó.

(3) Mở rộng, phản đề

- *Cho* và *nhận* đáng phê phán khi: những kẻ tham lam tàn nhẫn sống trên mồ hôi nước mắt của người khác, kẻ tầm thường chỉ muốn *nhận* muốn *vay* mà không muốn *cho*, muốn *trả*.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- Phê phán một bộ phận lớp trẻ hiện nay chỉ biết *nhận* từ cha mẹ, từ gia đình, người thân... để rồi sống ích kỉ, vô cảm, không biết chia sẻ với bạn bè, đồng loại.

c) Bài học nhận thức và hành động

- Cuộc sống của mỗi người sẽ trở nên tầm thường nếu chỉ biết *nhận* mà không biết *cho*. Vì thế, sống, hãy đừng chỉ biết *nhận* lấy, mà còn học cách *cho* đi.

3. Kết bài

Hãy mở rộng lòng mình để cảm nhận cuộc sống. Hãy yêu thương nhiều hơn, chia sẻ nhiều hơn để xã hội càng văn minh, để cái nắm tay giữa con người với con người thêm ấm áp.

Phùng Thị Hồng Thanh

Suy nghĩ của em về vấn nạn thực phẩm bẩn

Gợi ý:

1. Giải thích: Thực phẩm bẩn là khái niệm được người tiêu dùng hiện nay sử dụng cho những loại thực phẩm bị tẩm hóa chất, tiêm chất kích thích nhằm tạo nên vẻ tươi ngon bên ngoài, nhưng chất lượng và quá trình sản xuất lại vô cùng đáng báo động, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người khi sử dụng lâu dài.

2. Thực trạng: Thực phẩm bẩn từ lâu đã trở thành một vấn đề bức xúc đối với dư luận trong và ngoài nước. Những câu chuyện về thực phẩm bẩn: thịt heo chứa chất tạo nạc, thịt bò làm từ thịt heo tẩm hoá chất, cá chết hàng loạt được ngư dân thu bán... thể hiện thái độ sống hẹp hòi, ích kỉ của một số người hiện nay.

3. Nguyên nhân: Trong cuộc sống ngày một đầy đủ, sung túc, con người lại càng dễ dàng đánh mất đi bản tính tốt đẹp của mình. Người ta chỉ lo lắng cho chiếc ví tiền đang mỏng dần mà không quan tâm đến tâm hồn mình đã bao phần khiếm khuyết bởi những suy nghĩ vị kỉ, vụ lợi.

4. Tác hại: gây ảnh hưởng đến sức khoẻ - những cái chết vì ung thư; mất niềm tin giữa con người với con người, suy đồi về đạo đức, nhân cách; suy kiệt giống nòi, kìm hãm sự phát triển của đất nước.

5. Giải pháp và liên hệ :

a. Giải pháp : Nâng cao ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, đưa ra các chế tài nhằm quản lí vấn đề vệ sinh thực phẩm để bảo vệ người tiêu dùng.

b. Bài học nhận thức và hành động:

- Cần nhận thức sâu sắc về những nguy hại mà thực phẩm bẩn gây ra cho con người.
- Phê phán những hành vi là biểu hiện của lối sống ích kỉ. Giáo dục lối sống tốt đẹp, ý thức trách nhiệm vì cộng đồng cho mọi người dân.

**Suy nghĩ về hiện tượng học sinh nghiện facebook trong xã hội hiện đại ngày nay
(có thể đi từ văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”)**

Gợi ý

1) Giải thích

- Facebook là một mạng xã hội chứa đựng những thông tin cá nhân...
- Nghiện Facebook: Coi facebook như người bạn không thể thiếu, dùng nhiều thời gian lên facebook để trang trí cho ngôi nhà ảo của mình mà quên đi cuộc sống thực tại...

2) Thực trạng:

- Với tuổi trẻ, facebook không còn là chốn riêng tư mà đã trở thành một không gian mở rất thú vị và đầy màu sắc: nơi để họ quan tâm, chia sẻ, động viên và khích lệ lẫn nhau, khiến cho cuộc sống vì thế mà trở nên ý nghĩa...
- Tuy nhiên, giới trẻ ngày nay vì lạm dụng những ích lợi facebook đem lại mà rơi vào đời sống ảo, rồi khi không lên facebook thì cảm thấy khó chịu, bứt rứt, nhớ...

3) Nguyên nhân:

- Do tâm lí “đám đông”;
- Tuổi trẻ bông bột, muốn tự khẳng định bản thân, thích trở thành người nổi tiếng trong mắt mọi người;
- Do trí tò mò, muốn khám phá, tìm kiếm thông tin, kết bạn, giao lưu với mọi miền trên đất nước...

4) Hậu quả:

- Chi phối làm ảnh hưởng thời gian học tập, sinh hoạt, lao động hàng ngày;
- Dẫn đến lối sống tùy tiện, buông thả, vô cảm, thiếu trách nhiệm với bản thân...
- Xói mòn, ảnh hưởng đến nhân cách do chìm trong thế giới ảo

5) Giải pháp:

- Bản thân xây dựng thời gian biểu hợp lí giữa việc học tập, vui chơi, biết xác định mục đích, động cơ học tập phù hợp ...
- Gia đình kiểm soát chặt chẽ con em, thường xuyên phối hợp với nhà trường.
- Nhà trường tăng cường tuyên truyền, giáo dục về mặt trái của facebook. Ứng xử của những người xung quanh được xem là giải pháp quan trọng để thanh lọc và giúp bạn trẻ giữ vững phẩm chất đạo đức.

6) Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức được những ích lợi cũng như hậu quả của việc lạm dụng Facebook.
- Sử dụng facebook đúng mục đích.
- Đầu tư cho việc học tập, tránh lãng phí thời gian vô bổ. Biết kiểm soát chừng mực mỗi hành vi của mình...

Đề bài: Chiếc Smartphone đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân. Và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn, nhưng càng kết nối, càng online, thì cái đám đông rộn ràng kia lại càng làm chúng ta cô đơn hơn...

Mê man với nhau trên mạng, chúng ta đang đánh mất khả năng kết nối với những cái lớn hơn trong cuộc sống, khả năng cảm nhận thế giới

Từ nhận xét trên hãy nêu suy nghĩ của em về **khả năng kết nối và cảm nhận thế giới** của con người trong **cuộc sống hiện nay**. (Đề thi chuyên của Hà Nội năm 2016)

Gợi ý:

- Suy nghĩ về những điểm tích cực và tiêu cực của việc sử dụng smartphone trong giới trẻ hiện nay:

+ Khi công nghệ chưa phát triển, người ta gửi thư phải đợi rất lâu mới có hồi âm, lỡ có việc quan trọng cần thông báo ngay cũng không được, đi tàu cũng mất nhiều thời gian...

+ Smartphone bây giờ là vật bất li thân của nhiều người. Nếu được ngắm một hoàng hôn đẹp lộng lẫy mà cứ để nó trôi đi thì tiếc lắm, ít nhất cũng phải chụp lại, để sau này ngắm nó ta lại cảm nhận được cảm xúc khi ấy.

Việc dùng smartphone giúp ta thực hiện được điều đó, tiếp cận được thông tin, mở rộng giao lưu với thế giới bên ngoài, mở rộng tri thức, song nó cũng lấy đi của ta thời gian, nếu quá lạm dụng sẽ dẫn đến nghiện, khiến ta sống ảo... Từ khi có smartphone, mỗi người đều là một thế giới thu nhỏ, mọi cảm xúc, tâm tư tình cảm đều gửi gắm vào nó, con người ta dần mất đi thứ gọi là "cảm xúc".

- **Thực trạng phổ biến hiện nay là giới trẻ sử dụng mạng xã hội quá nhiều nên quên mất khả năng kết nối và khả năng cảm nhận cuộc sống của chính bản thân mình:**

+ Con người sống cần có khả năng kết nối và cảm nhận, đó mới là giá trị thực của đời sống.

+ Công nghệ vốn dĩ là 2 mặt, giúp con người trong rất nhiều việc, ở xa nhau chỉ cần 1 cú điện thoại hoặc 1 tin nhắn, nhưng bây giờ thậm chí ở gần cũng phải điện thoại, nhắn tin, chẳng còn tha thiết gặp mặt trò chuyện như xưa. Thậm chí lâu ngày mới gặp mà ngồi bên nhau cũng chỉ cắm đầu vào chiếc smartphone chứ chẳng trò chuyện được bao nhiêu.

+ Hiện nay smartphone cực kì phổ biến, mạng xã hội lại đang lan rộng, nên con người đang lầm tưởng nó là thế giới thật, nhiều khi ham mê quá mà quên mất những giá trị thực ngoài đời sống. Nhiều bạn trẻ khi đi chơi với bạn bè thường chỉ chăm chú vào smartphone mà ít khi nói chuyện, tâm sự; về nhà cũng chỉ quan tâm đến smartphone mà không giao tiếp với bố mẹ, anh chị em.

Những câu nói hững hờ, tình cảm giữa người với người dần phai nhạt, tình cảm không còn như trước, người ta ẩn nấp trong "thế giới ảo" của mình. Mọi mối quan hệ đều trở nên hời hợt. Lúc chat trên fb thân thiết bao nhiêu thì ở bên ngoài người ta trầm mặc xa lạ bấy nhiêu giống như hai con người khác nhau.

+ Có một số người chỉ dám chia sẻ, tâm sự những cái thật trên thế giới ảo. Đơn giản vì thế giới thật quá vô cảm và làm cho con người sợ khi nói ra bí mật của bản thân.

+ Không nên nhầm lẫn về giá trị của kết nối ảo. Mọi người giờ đây trò chuyện nhiều trong "thế giới ảo" để rồi quên rằng: mỗi quan hệ giữa người và người cần được vun

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

đắp và giữ gìn trong “thế giới thật” bằng những cái bắt tay khăng khít, bằng những cái ôm nồng ấm, bằng những nụ hôn lãng mạn...

Nỗi đau hay niềm hạnh phúc không thể được san sẻ chỉ bằng một icon khóc hay cười mà nên được gửi đến người khác bằng những lời nói, sự giao thoa xuất phát từ trái tim, là những hành động thực sự khiến cho người mình quan tâm được hạnh phúc! Vì chúng ta là con người, được sinh ra để cần nhau: “Ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau” (Trịnh Công Sơn)

=> Như vậy smartphone làm tăng khả năng kết nối nhưng lại hạn chế khả năng cảm nhận thế giới, đồng cảm và chia sẻ của con người trong cuộc sống hiện nay.

Phùng Thị Hồng Thanh

**Suy nghĩ về hiện tượng nghiện in-ter-net trong giới trẻ hiện nay (đi từ văn bản
“Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”)**

Gợi ý:

1. Giải thích: Nghiện Internet được coi như một loại bệnh lý gây ảnh hưởng tới sức khỏe con người, làm sao nhãng việc học tập, làm việc. Nghiện Internet khiến người nghiện không kiểm soát được bản thân, sử dụng phần lớn quỹ thời gian của mình trên internet.

2. Thực trạng của tình trạng nghiện internet trong tuổi trẻ học đường

- Sự bùng nổ của dịch vụ Internet: Ở thành phố, hiếm có một đường phố nào không có một vài cửa hàng dịch vụ Internet có vài chục máy tính được nối mạng với những thông tin quảng cáo hấp dẫn như “đường truyền tốc độ cao”, “giá rẻ”, “game mới”... Ngay cả ở các vùng nông thôn, dịch vụ Internet cũng trở nên rất phổ biến. Mật độ các cửa hàng không dày đặc như ở thành phố song muốn tìm không phải là việc khó khăn.
- Đối tượng khách hàng của dịch vụ này rất đa dạng, trong đó phần lớn là thanh niên, học sinh của các cấp học, từ THCS, THPT đến sinh viên các trường cao đẳng, đại học và trung học chuyên nghiệp.
- Thời gian phục vụ của các cửa hàng dịch vụ Internet là 24/24 giờ do nhu cầu của khách hàng.
- Hiện tượng ngồi lì trong quán Internet suốt ngày đêm đã trở nên rất phổ biến ở lứa tuổi học đường. Họ thích, say mê đến mức lên mạng đã trở thành một thói quen khó bỏ.

3. Nguyên nhân:

- Những lợi ích có thể có từ mạng Internet: nguồn thông tin vô cùng phong phú (tin tức, thời sự, kinh tế, văn hóa...), nguồn giải trí dồi dào (phim ảnh, âm nhạc, trò chơi điện tử...), khả năng liên lạc cao (chat, email...)
- Sức hấp dẫn “chết người” của Internet: phim ảnh đồi trụy, các trò chơi điện tử trực tuyến, thế giới ảo mà internet tạo ra... đều đánh trúng vào tâm lí hiếu kì, ưa phiêu lưu mạo hiểm của giới trẻ. Sự thiếu kiểm soát của nhà nước và thiếu lương tâm, trách nhiệm của các chủ dịch vụ khiến cho những sản phẩm này càng có khả năng bành trướng quy mô và tầm ảnh hưởng của nó.

4. Tác hại:

- Tạo nên một sự lãng phí lớn: thời gian, tiền của, sức lực là những thứ mà mạng Internet có thể lấy đi ở con nghiện. Không hiếm người kiệt sức ngay trước màn hình máy tính. Không hiếm HS, SV bỏ bê học hành, thậm chí nghỉ học triền miên. Hiện tượng lấy cắp tiền của, đồ đạc của gia đình để phục vụ cho nhu cầu Internet cũng trở nên phổ biến.
- Tác động tiêu cực đến tinh thần và nhân cách: Việc sống triền miên trong thế giới ảo dẫn đến lệch lạc trong khả năng nhận thức, mất dần khả năng phản ứng và hòa nhập với thế giới hiện thực. Nguy hại nhất là ảnh hưởng của các loại phim ảnh đồi trụy, các trò chơi game bạo lực làm nảy sinh và kích thích những bản năng xấu, hành vi không lành mạnh (quan hệ tình dục không lành mạnh, cưỡng bức, giết người, lừa đảo, trộm cắp...), không chỉ tổn hại đến chính bản thân người nghiện mà còn tạo sự bất ổn trong đời sống cộng đồng.
- Lứa tuổi học đường là nguồn nhân lực chính trong tương lai của cả gia đình và cộng đồng xã hội. Mọi ảnh hưởng tiêu cực tới lứa tuổi này đều sẽ tác động trực tiếp đến sự phát triển lâu dài của toàn xã hội.

5. Biện pháp khắc phục và bài học

a. BPKP:

- Kinh doanh dịch vụ Internet là loại hình kinh doanh nằm trong khuôn khổ cho phép của pháp luật nên không thể ngăn cản, cấm đoán. Song sự kiểm soát để loại bỏ những nội dung độc hại, những trang web “đen” là điều cần thiết.
- Sự phối hợp của gia đình và nhà trường trong việc kiểm soát, điều chỉnh, giáo dục thế hệ trẻ để ngăn chặn và uốn nắn kịp thời những biểu hiện không đúng đắn, những sở thích không lành mạnh.
- Những người trẻ tuổi cần có ý thức về trách nhiệm và mục đích của bản thân mình để không bị lôi cuốn, mê hoặc bởi những thứ không cần thiết cho cuộc sống hiện tại và sự phát triển của tương lai.

b. Bài học:

- Nhận thức: Nghiện Internet là một thói xấu, ảnh hưởng lớn đến bản thân và xã hội.
 - Hành động: Tuổi trẻ là đối tượng dễ tiếp xúc và nghiện Internet nhất. Vì thế, mỗi chúng ta cần xác định đúng đắn mục đích sống, chuyên tâm học tập, rèn luyện đạo đức để đạt được lí tưởng của mình, để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Tránh tiếp xúc với bạn xấu, có bản lĩnh để vượt qua những cám dỗ do Internet mang lại.
- => Internet là những phát minh hữu ích cho con người nhưng nếu không biết sử dụng đúng cách thì chúng sẽ gây tác hại vô cùng to lớn. Chúng ta hãy sử dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật này hiệu quả, để mang lại lợi ích tốt đẹp cho cuộc sống của chúng ta. Cần khẳng định: Trong sự phát triển không ngừng của xã hội, chúng ta là chủ nhân chứ không phải là những con nghiện, những nô lệ cho Internet hay bất kì phương tiện máy móc nào khác.

Đề bài: Điện thoại di động là một trong những phương tiện thông tin liên lạc hữu ích với con người hiện nay. Thế nhưng, một bộ phận học sinh lại sử dụng nó chưa đúng cách, với mục đích chưa tốt.

Trình bày suy nghĩ của anh (chị) về hiện tượng trên.

Gợi ý:

1. Giải thích

- Điện thoại di động, còn gọi là điện thoại cầm tay, là loại điện thoại kết nối dựa trên sóng điện từ vào mạng viễn thông. Nhờ có kết nối sóng (kết nối không dây), mà ĐTDĐ thực hiện trao đổi thông tin khi đang di chuyển.

- Điện thoại di động chính thức ra đời vào ngày 3 tháng 4 năm 1973, mang tên Motorola Dyna Tac, phát minh bởi nhà sáng chế John F. Mitchell và Martin Cooper. Motorola Dyna Tac mang hình dáng gần giống điện thoại di động ngày nay mặc dù vẫn còn khá cồng kềnh (nặng khoảng 1 kg) và không phổ biến. Từ đó đến nay, chiếc điện thoại di động phát triển không ngừng phát triển theo hướng nhỏ gọn hơn rất nhiều tổ tiên của nó và ngày càng được tích hợp nhiều chức năng hơn chứ không còn đơn thuần là nghe và gọi.

2. Thực trạng

- Điện thoại đang được học sinh sử dụng phổ biến trong nhiều trường học:

+ Sử dụng điện thoại chưa đúng cách: dùng ngay trong các giờ học, để nhắn tin nói chuyện riêng; trong các giờ kiểm tra thì dùng tải tài liệu trên Internet để đối phó...

+ Sử dụng điện thoại với mục đích chưa tốt: dùng tải các hình ảnh, các loại văn hóa phẩm đồi trụy, hoặc phát tán các clip có nội dung xấu lên mạng; dùng để trêu chọc người khác thái quá (nhắn tin hù dọa, nháy máy)...

3. Nguyên nhân

- Học sinh lười học, ý thức chưa tốt.

- Thiếu hiểu biết, lạm dụng các chức năng của điện thoại

- Nhiều gia đình có điều kiện, chiều con nên trang bị cho con mình điện thoại nhiều chức năng nhưng lại không quản lý việc sử dụng của con em mình

- Xã hội ngày càng phát triển, đời sống con người được nâng cao, điện thoại di động trở thành vật không thể thiếu đối với con người

4. Hậu quả

- Sử dụng điện thoại trong giờ học: không hiểu bài, hổng kiến thức, sử dụng trong các giờ kiểm tra: tạo ra thói quen lười biếng, ỷ lại...

- Sử dụng điện thoại với mục đích xấu: ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của những người xung quanh, vi phạm chuẩn mực đạo đức, vi phạm pháp luật.

5. Biện pháp khắc phục và bài học

a. BPKP:

- Bản thân học sinh cần có ý thức tự giác trong học tập; cần biết sống có văn hóa, có đạo đức, hiểu biết pháp luật.

- Gia đình: quan tâm hơn tới các em, gần gũi, tìm hiểu và kịp thời giáo dục con em...

- Nhà trường, xã hội: siết chặt hơn trong việc quản lý.

b. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức: Nhận thức được những ưu, nhược mà điện thoại mang lại cho con người để sử dụng chúng một cách hiệu quả, đem lại ích lợi cho cuộc sống, công việc cũng như trong học tập.

- Hành động:

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- + Biết kiểm soát chừng mực mỗi hành vi của mình, trang bị những kỹ năng sống cần thiết.
 - + Sử dụng điện thoại đúng mục đích.
 - + Đầu tư cho việc học tập, tránh lãng phí thời gian vô bổ.
 - + Luôn có ý thức rèn luyện tu dưỡng bản thân, bồi đắp vốn sống, vốn văn hóa chuẩn mực, phù hợp với luật pháp, đạo đức.
- => Đừng lãng phí thời gian, bởi vì thời gian là vàng bạc – rất quý giá. Đừng lãng phí tiền bạc, bởi làm ra đồng tiền không hề dễ dàng. Tương lai của bạn như thế nào đều phụ thuộc vào những giờ học trên lớp của bạn đó – Đừng để điện thoại huỷ hoại cuộc sống của mình, các bạn nhé!

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: Suy nghĩ của anh (chị) về hiện tượng nhiều bạn trẻ hiện nay thích thể hiện bản thân, khẳng định cái tôi của mình bằng cách chụp ảnh “tự sướng” để tung lên mạng xã hội.

Gợi ý:

1. Giải thích: Chụp ảnh *tự sướng* (tiếng Anh là selfie): dùng để chỉ thói quen tự chụp ảnh và cập nhật trạng thái đăng tải lên các trang mạng xã hội nhằm thu hút sự chú ý của mọi người.

2. Hiện trạng nghiện chụp ảnh “tự sướng”

- Những người nghiện tự sướng thường bỏ ra hàng giờ để chụp được những bức ảnh sao cho hoàn hảo nhất, không có bất cứ sai sót nào.

- Hiện nay, nhiều người đăng tải, chia sẻ hình ảnh, thông tin trên các trang mạng xã hội như Facebook, Twitter, Instagram... để bạn bè hay người khác có thể “like” (thích) và đưa ra những “comment” (lời nhận xét) về bức ảnh, thông tin đó. Khi đăng tải những bức ảnh này, bản thân người chụp hi vọng sẽ nhận được những lời tán dương, ngợi khen từ người khác. Có khi họ ngồi cả ngày chỉ đếm “like” và trả lời những “comment” từ bên ngoài.

- Có thể dễ dàng bắt gặp ở bất cứ đâu hiện tượng giới trẻ “tự sướng”: trong lớp học, ngoài công viên, trong nhà hàng, trước bữa ăn, thậm chí là trước một đám ma, một tai nạn, một vụ cháy...

3. Nguyên nhân

- Việc đăng nhiều ảnh của mình chứng tỏ sự tự mãn, muốn khoe khoang, thể hiện bản thân mình. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu của những bạn trẻ nghiện tự sướng hiện nay.

- Bên cạnh đó, chụp ảnh tự sướng cũng giống như một căn bệnh lây lan, nhiều người chụp là chạy theo phong trào, muốn thể hiện đúng phong cách, trào lưu của giới trẻ. Nếu không chụp sẽ thành dị biệt, không hợp thời, không hòa nhập với chúng bạn.

- Theo nhiều chuyên gia về tâm thần học, nghiện chụp hình “tự sướng” cũng là một loại bệnh lý, một chứng rối loạn về tâm thần, là hội chứng ám ảnh, mặc cảm về ngoại hình... Những người bị chứng ám ảnh này luôn không ngừng lo lắng về dung nhan, diện mạo của họ. Họ cho rằng có vài chỗ trên cơ thể của họ bị khiếm khuyết.

4. Hậu quả

- Nhiều bạn trẻ quá tin tưởng vào lời tán dương của cư dân mạng, từ đó mà ảo tưởng về giá trị của bản thân. Để rồi, khi va vấp với hiện thực, nhiều bạn không khỏi thất vọng về bản thân, dẫn đến mất tự tin, trầm cảm, tự tử. Ngược lại, có những bạn trẻ phải nhận những lời nhận xét ác ý, thậm chí thóa mạ của nhiều người sử dụng... gây ra những sang chấn tinh thần, ảnh hưởng đến cuộc sống thực. Những bình luận trái chiều ấy sẽ làm tổn hại đến sự tự tin của các bạn trẻ, thậm chí có thể làm sai lệch nhận thức, suy nghĩ của họ về bản thân, đôi khi có thể dẫn đến những hành động bùng nổ, thiếu kiềm chế.

- Việc ham mê chụp ảnh tự sướng cũng gây lãng phí thời gian. Nhiều bạn trẻ tốn hàng giờ đồng hồ để chỉnh sửa, đăng tải một bức ảnh và tham gia bình luận vào những bức ảnh “tự sướng”. Dành quá nhiều thời gian vào thế giới ảo, những người trẻ sẽ bỏ lỡ, đánh mất nhiều điều của cuộc sống thật. Không thiếu những thanh thiếu niên xa rời thực tế, coi máy tính hay điện thoại thông minh là những người bạn thân thiết còn hơn cả người thân, bạn bè của mình, dần dần đến thờ ơ, vô cảm với cuộc sống.

- Chụp và đăng ảnh selfie thực sự có thể làm người khác khó chịu. Trong những nơi sinh hoạt công cộng, nhiều bạn trẻ mãi mê tự sướng làm cản trở công việc của những người xung quanh, gây cho người bên cạnh cảm giác phiền phức.
- Trên thế giới có nhiều trường hợp người đăng ảnh bị kẻ xấu lấy ảnh rồi lắp ghép, chỉnh sửa... nhằm bôi nhọ hình ảnh khiến nạn nhân xấu hổ, tự ti đến mức tự tử.

5. Giải pháp và bài học

a. Giải pháp

- Để không rơi vào hiện tượng lạm dụng công nghệ dẫn tới nghiện như trên, trước hết cần sự quản lí chặt chẽ từ gia đình và nhà trường. Các bậc cha mẹ có lẽ không nên quá chiều theo ý con mà chu cấp những chiếc điện thoại hay ipad đắt tiền, nhiều tính năng mà không có sự kiểm soát, quản lí. Nhà trường cũng cần đưa ra những chương trình giáo dục phù hợp và những quy định cụ thể về vấn đề sử dụng công nghệ.
- Nhưng quan trọng nhất vẫn là mỗi người cần ý thức được: Các phương tiện công nghệ hiện đại chỉ là công cụ giúp cho cuộc sống trở nên tiện nghi hơn, thuận lợi hơn. Không nên phụ thuộc quá nhiều vào công nghệ hiện đại để làm mất đi nhiều giá trị của cuộc sống thực.

b. Bài học:

- Nhận thức: Về bản chất, tự sướng không hẳn là một việc xấu. Điều quan trọng là cần nhận thức được những mặt lợi và mặt hại từ việc “tự sướng” của bản thân để điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp.
 - Hành động: Không chỉ các bạn trẻ mà ngay cả những đứa trẻ và một bộ phận người lớn cũng đã và đang bị những tiện ích của công nghệ cám dỗ mà không hề hay biết. Vì vậy, để không trở thành nạn nhân của công nghệ, mỗi chúng ta hãy dành nhiều thời gian hơn để trò chuyện với gia đình, bạn bè và những người xung quanh để cảm nhận được những giá trị chân thực của đời sống; hãy biết cân bằng giữa cuộc sống thực và cuộc sống ảo, lựa chọn một lối ứng xử phù hợp trên các trang mạng xã hội; hãy xác định đúng đắn mục tiêu, lí tưởng sống của mình để không lãng phí thời gian vô nghĩa.
- => Trong “*Thép đã tôi thế đấy*”, nhân vật Paven đã có lần khẳng định: “*Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa ân hận về những năm tháng đã sống hoài, sống phí*”. Trân trọng từng khoảnh khắc của cuộc đời thực, sống trọn vẹn với cuộc sống thực, có như vậy, cuộc sống con người mới trôi đi không vô nghĩa.

Suy nghĩ về hiện tượng môi trường bị ô nhiễm hiện nay

Gợi ý:

1. Giải thích: Ô nhiễm môi trường là tình trạng môi trường sống tự nhiên của con người như đất, nước, không khí bị nhiễm bẩn tới mức có thể gây độc hại đối với sức khỏe, tinh thần... của con người, xã hội.

2. Biểu hiện: Môi trường hiện nay đang bị ô nhiễm nặng nề: đất, nước, không khí...

+ Mặt đất đầy rác thải khó phân hủy

+ Nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp chảy tự do vào nguồn nước sạch ở các sông, hồ, ao, đầm.

+ Không khí bị ô nhiễm bởi khói bụi, tiếng ồn từ các khu công nghiệp.

3. Hậu quả

- Tài nguyên thiên nhiên như nước sạch ngày càng khan hiếm, cạn kiệt.

- Chất lượng cuộc sống của con người nói chung bị giảm sút: tinh thần hoang mang, lo âu, đặc biệt sức khỏe của con người bị ảnh hưởng nghiêm trọng, có những nơi cả làng nhà nào cũng có người mắc bệnh hoặc chết vì ung thư.

- Từng gia đình phải tốn nhiều tiền để chạy chữa bệnh tật. Nhà nước cũng phải chi nhiều tiền cho việc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường.

4. Nguyên nhân

- Chưa nhận thức đầy đủ và quan tâm đúng mức mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và việc giải quyết những vấn đề phát sinh về xã hội, môi trường...

- Nguyên nhân chính: do ý thức kém của con người: chặt phá rừng, vứt rác thải, xả nước thải bừa bãi, săn bắt thú quý hiếm, tiến hành các hoạt động khai thác các tài nguyên thiên nhiên một cách vô tội vạ mà không chú ý đến các giải pháp bảo vệ môi trường... đã làm cho môi trường ngày một bị tàn phá nặng nề, bị ô nhiễm đến mức báo động.

5. Biện pháp và bài học

a. BPKP

- Phải có các hình thức xử phạt thật nặng và nghiêm minh đối với các cá nhân, tổ chức, cơ quan có hành vi phá hoại môi trường, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân.

- Bên cạnh đó, cũng cần giáo dục ý thức cho người dân qua các hình thức tuyên truyền, cổ động như tổ chức những buổi giao lưu bàn về vấn đề môi trường tại các đơn vị hành chính cấp phường, xã...

- Đưa những bài viết chi tiết hơn về môi trường trong các sách giáo khoa ngay từ cấp tiểu học, giúp học sinh có thái độ và cái nhìn đúng đắn về môi trường và những hậu quả của việc phá hoại môi trường, từ đó giúp các em biết yêu và bảo vệ môi trường mình đang sống. Một cách khác để giúp bảo vệ môi trường phát động thường xuyên hơn những phong trào tình nguyện như bảo vệ môi trường khu dân cư, dọn rác ở các khu vực công cộng, làm sạch bãi biển...

b. Bài học:

- Có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường. Hiểu rằng bảo vệ môi trường chính là bảo vệ cuộc sống của mình, của tất cả những người quanh mình, của toàn xã hội. Đó là trách nhiệm lớn lao của bản thân, thế hệ trẻ trong xã hội ngày nay.

- Hành động:

+ Tích cực vận động, tuyên truyền mọi người tham gia bảo vệ môi trường sống quanh mình.

Tài liệu nghị luận xã hội (Đoạn văn, Bài văn). ĐT: 0988833392

- + Học tập, nghiên cứu để góp phần tìm ra những giải pháp hữu ích nhằm cứu môi trường đang bị ô nhiễm.
 - + Có những hành động cụ thể, thiết thực bảo vệ môi trường sống xanh, sạch, đẹp ở chính nơi mình đang học tập, cư trú: không vứt rác bừa bãi, xả chất thải đúng nơi quy định, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường do các đoàn thể tổ chức như trồng cây xanh, khơi thông cống rãnh, vệ sinh đường phố, ngõ xóm...
- => Ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay là một vấn nạn gây hậu quả nghiêm trọng cần lên án và loại bỏ. Hãy bảo vệ môi trường. Bảo vệ môi trường là bảo vệ sự sống của mọi người. Vì vậy, mỗi người chúng ta cần có ý thức, góp phần chung tay xây dựng một môi trường xanh – sạch – đẹp.

Phùng Thị Hồng Thanh

Đề bài: Hiện nay, ở nước ta có nhiều cá nhân, gia đình, tổ chức thu nhận trẻ em cơ nhỡ, lang thang kiếm sống trong các thành phố, thị trấn về những mái ấm tình thương để nuôi dạy, giúp các em học tập, rèn luyện, vươn lên sống lành mạnh, tốt đẹp.

Anh (chị) hãy bày tỏ suy nghĩ của mình về hiện tượng đó.

Gợi ý:

1. Mở bài

- Mỗi con người trong cuộc đời được sinh ra và sống trong môi trường khác nhau. Có người may mắn được sống trong gia đình ấm êm hạnh phúc. Lại có người không may mất cha, mất mẹ, hoặc phải sống cuộc sống lang thang.

- Cảm thông với những số phận bất hạnh đó, ở nước ta có nhiều cá nhân, gia đình, tổ chức thu nhận trẻ em cơ nhỡ, lang thang kiếm sống trong các thành phố, thị trấn về những mái ấm tình thương để nuôi dạy, giúp các em học tập, rèn luyện, vươn lên sống lành mạnh, tốt đẹp.

2. Thân bài

a) Giải thích

- Trẻ em lang thang, cơ nhỡ là những trẻ em ở lứa tuổi vị thành niên bị mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, bị bỏ rơi, do cha mẹ bất hòa, gia đình khó khăn hay một lí do nào đó mà không có người chăm sóc, nuôi dưỡng, sớm phải sống lang thang, tự lập.

b) Bàn luận

(1) Hoạt động giúp đỡ trẻ em lang thang, cơ nhỡ

- Cuộc sống của trẻ em lang thang, cơ nhỡ phần lớn là đói rách, nghèo khổ, không được học hành đến nơi đến chốn, không được bao bọc, chở che trong vòng tay yêu thương của cha mẹ hay người thân. Nhìn chung, đó là những trẻ em chịu nhiều thiệt thòi, bất hạnh bởi là trẻ thơ mà không có tuổi thơ.

- Trẻ em lang thang, cơ nhỡ đã và đang sẽ phải đối mặt với rất nhiều thách thức: luôn bị đói nghèo, bệnh tật đe dọa; bị bóc lột sức lao động; dễ bị kẻ xấu lạm dụng, lợi dụng làm việc phạm pháp; dễ bị tha hóa; cuộc sống không ổn định; tương lai mờ mịt, sống hôm nay mà không biết ngày mai sẽ ra sao...

- Trên khắp cả nước, có nhiều tập thể, cá nhân tự nguyện chung tay giúp đỡ những trẻ em bất hạnh này:

+ Sư thầy Đàm Thích Lan ở chùa Bồ Đề (quận Long Biên, Hà Nội) đón nhận nuôi dưỡng 50 trẻ em bị bỏ rơi, cha mẹ bỏ nhau, cha mẹ nghiện ngập đem con gửi nhà chùa nuôi rồi không trở lại, người già neo đơn. Hàng ngày, sư thầy dạy các trẻ những điều thiện theo giáo lí Phật, cho học văn hóa, dạy các em làm những công việc nhà chùa theo sức của mình.

+ Cô nhi viện Thánh An (Giáo phận Bùi Chu, Xuân Trường, Nam Định) sẵn sàng tiếp nhận nuôi dưỡng trẻ mồ côi, bị bỏ rơi, trẻ bị khuyết tật như bại liệt, thần kinh, bị di chứng chất độc màu da cam không phân biệt lương – giáo. Cô nhi viện đã giúp các em học văn hóa, dạy nghề để hòa nhập cộng đồng. Từ 1993 đến nay đã nhận 201 trẻ mồ côi, bị bỏ rơi. Trong số đó, đã có 23 em được nhận làm con nuôi, 8 em đi học đại học, 9 em đang học THPT, 22 em đang học từ mẫu giáo đến THCS, 6 em đã trưởng thành, đi làm ở Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh...

+ Mái ấm Diệu Giác (phường Bình An, quận 2, tp. Hồ Chí Minh) có 17 bà mẹ ngày đêm túc trực, chăm lo cho 120 đứa con từ 4 ngày tuổi đến 18 tuổi. Các mẹ làm tất bật như một doanh nhân. Chỉ khác ở chỗ, các doanh nhân thì có phúc lợi, lương bổng, còn

với những người mẹ hiền làm việc suốt 24 giờ một ngày không lương bổng này thì niềm vui duy nhất là nhìn thấy các con khỏe mạnh, khôn lớn, con nào cũng ngoan ngoãn, lễ phép. Từ mái ấm tình thương này đã có 3 em học Đại học Giao thông vận tải tp Hồ Chí Minh, 3 em đi làm ở nhà in chuẩn bị trở về dạy nghề cho các em nhỏ ở nhà.

+ Nhiều cá nhân, tập thể hảo tâm tuy không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em lang thang, cơ nhỡ nhưng luôn sẵn lòng ủng hộ, vận động quyên góp tiền, quần áo, sách vở, thuốc men cho những cá nhân và tập thể đang cưu mang những trẻ em bất hạnh. Đáng quan tâm là những cuộc vận động lớn như Nhịp cầu trái tim, Nối vòng tay lớn... được tổ chức thường xuyên mỗi năm.

(2) Ý nghĩa của hoạt động

- Góp phần giảm bớt những bất hạnh mà trẻ em lang thang, cơ nhỡ đang phải gánh chịu; trả lại cho các em cuộc sống hạnh phúc, nụ cười hồn nhiên thơ trẻ;

- Giúp các em có môi trường lành mạnh để phát triển nhân cách, tạo cho các em cơ hội thuận lợi để sống tự lập khi bước vào cuộc sống; giảm bớt nguy cơ tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Thể hiện bản chất và truyền thống nhân đạo của dân tộc Việt Nam. Góp phần xây dựng một xã hội mà con người coi trọng tình yêu thương – cơ sở của một xã hội văn minh, tốt đẹp.

(3) Mở rộng, phân đề

- Mọi hành động giúp đỡ cần xuất phát từ tấm lòng chân thành, từ sự cảm thông, chia sẻ và tấm lòng cam tâm tình nguyện chứ không nhằm mục đích khác.

- Phê phán trong xã hội vẫn còn có những kẻ vô cảm, coi khinh thậm chí là nhục mạ những đứa trẻ lang thang, hoặc biến những đứa trẻ trở thành công cụ để thu lợi nhuận.

c) Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức: Đây là một hoạt động có ý nghĩa xã hội lớn lao, mang tính nhân đạo sâu sắc.

- Hành động:

+ Khâm phục, cảm động trước tấm lòng nhân hậu, nghĩa cử cao đẹp của những cá nhân, tập thể đang nuôi dưỡng, ủng hộ, giúp đỡ trẻ em lang thang, cơ nhỡ.

+ Tình nguyện, tự giác tham gia các hoạt động giúp đỡ trẻ em bất hạnh ở nơi cư trú, học tập hay công tác: quyên góp sách vở, đồ dùng sinh hoạt; chăm sóc trẻ em bất hạnh trong các mái ấm, cơ sở tình thương; dạy văn hóa, trò chuyện, tâm tình... với trẻ.

+ Tích cực tuyên truyền, vận động cộng đồng chung tay giúp đỡ trẻ em lang thang, cơ nhỡ.

3. Kết bài

Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan

Thế nhưng, đâu phải đứa trẻ nào sinh ra cũng có được niềm hạnh phúc bình thường, giản dị ấy? Còn nhiều lắm những số phận bất hạnh ngoài kia. Cần nhiều lắm những bàn tay chia sẻ, yêu thương để không còn nữa những thân phận trẻ em lang thang, cơ nhỡ.

Phùng Thị Hồng Thanh